

BUSINESS FORUM MAGAZINE

# VIETNAM Business Forum

THE VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE AND INDUSTRY - VCCI

VOL.05, NO.16 (1463), AUG 15 – 31, 2024  
ISSN 1859-0632



## BẮC KẠN

### PHÁT TRIỂN KINH TẾ THEO HƯỚNG XANH, BỀN VỮNG

PURSUING GREEN, SUSTAINABLE ECONOMIC DEVELOPMENT

BILINGUAL

Trụ Sở: Số 15, đường Trường Chinh, phường Đức Xuân, TP. Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn  
Điện thoại: 0209 3812 289 - Fax: 020 9381 2280

## CHÀO MỪNG 79 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2/9 (1945 - 2024)



- Phòng Giao dịch Chợ Đồn: Tổ 5, Thị trấn Bằng Lũng, Chợ Đồn, Bắc Kạn
- Phòng Giao dịch Ba Bể: Tòa nhà VNPT Ba Bể, Tiểu khu 6, Thị trấn Chợ Rã, Ba Bể, Bắc Kạn

# CÔNG TY TNHH HUY HOÀN

Địa chỉ: Tổ 6B, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn / Điện thoại: 0209.3292.113  
Chi nhánh tại TP.Bắc Kạn: Tổ 5, phường Phùng Chí Kiên, TP.Bắc Kạn / Điện thoại: 0977438666

**Uy tín - Tiến độ - Chất lượng**

**CHÀO MỪNG 79 NĂM  
CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2/9  
(1945 - 2024)**





# CONTENTS

## BUSINESS

- 04** Sửa luật cần tháo gỡ vướng mắc trong thực tiễn, kiến tạo phát triển tương lai
- 05** Law Amendments Need Removing Practical Obstacles, Supporting Future Development

## SUSTAINABLE DEVELOPMENT

- 06** Triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn Đắk Lắk
- 07** Dak Lak Deploys Review of Poor, Near-Poor Households
- 08** Australia hỗ trợ đổi mới nông nghiệp bền vững tại Việt Nam
- 09** Australia Supports Sustainable Agriculture Innovations in Vietnam

## POTENTIAL - BAC KAN PROVINCE

- 10** Bắc Kạn: Phát triển kinh tế theo hướng xanh, bền vững

- 13** Bac Kan: Pursuing Green, Sustainable Economic Development
- 16** Tiếp tục kiến tạo lợi thế mới trong thu hút đầu tư
- 18** Creating More Advantages in Investment Attraction
- 20** Quyết liệt cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân
- 22** Kỳ vọng về sự bứt phá của ngành Công Thương
- 24** Prospects for Industry and Trade Breakthroughs
- 26** Sản xuất hàng hóa tập trung, gia tăng giá trị nông sản
- 27** Leveraging Concentrated Production to Enhance Agricultural Product Value
- 28** Đảm bảo chất lượng và tiến độ các dự án nông nghiệp và phát triển nông thôn



**48** Huyện Chợ Đồn: Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát huy tiềm năng, lợi thế

**50** Huyện Ngân Sơn: Quyết liệt hoàn thành hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia

**51** Huyện Pác Nặm: Đầu tư hạ tầng giao thông, mở rộng du địa phát triển

## ENTERPRISE

**52** Công ty Cổ phần Đầu tư Govina: Tìm lối đi riêng để phát triển bền vững

**53** Govina Investment Joint Stock Company: Charting Unique Path to Sustainable Development

**29** Tập trung các giải pháp điều hành ngân sách hiệu quả

**30** Ngành Xây dựng tỉnh Bắc Kạn: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

**32** Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ gắn với đổi mới sáng tạo

**34** Expanding Application of Scientific and Technological Innovations

**36** Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực

**38** Bảo đảm tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án

**39** Tăng sức cạnh tranh từ việc cải thiện Chỉ số đào tạo lao động

**40** Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn: Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp, chủ động thu hút đầu tư

**42** Bac Kan Industrial Parks Management Board: Proactively Supporting Businesses and Attracting Investment

**44** Ngành Ngân hàng: Khẳng định vai trò “huyết mạch” của nền kinh tế

**46** Thành phố Bắc Kạn: Phấn đấu hoàn thành các tiêu chí đô thị loại II

**47** Nỗ lực nâng tầm du lịch Ba Bể

**54** Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn: Đồng hành cùng địa phương phát triển

**56** Công ty TNHH Hoàng Nam Bắc Kạn: Sản xuất kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường

**57** Công ty Cổ phần Kiến trúc sư Bắc Kạn: Con người là chìa khoá thành công

## TOURISM

**58** Đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

**60** Elevating Tourism as Key Economic Sector



# Sửa luật cần tháo gỡ vướng mắc trong thực tiễn, kiến tạo phát triển tương lai



Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì họp Thường trực Chính phủ về một số luật

Đây là nhấn mạnh của Thủ tướng Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại cuộc họp của Thường trực Chính phủ với các bộ, ngành để nghe, thảo luận xây dựng các dự án luật thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

## BÍCH HẠNH

**T**hủ tướng Phạm Minh Chính cho biết, việc đề xuất sửa đổi các luật nói trên đây dù cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn, qua đó triển khai các nghị quyết của Đảng, kết luận của Bộ Chính trị, các chỉ đạo của lãnh đạo chủ chốt, nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; góp phần triển khai 03 đột phá chiến lược, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, khắc phục tình trạng sạt lở, sạt trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, đáp ứng mong muốn của người dân và doanh nghiệp về giảm thủ tục hành chính, phiền hà, sách nhiễu, giảm chi phí tuân thủ, tháo gỡ khó khăn, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển.

Tại cuộc họp, các đại biểu đã nghe báo cáo về: Đề nghị xây dựng Luật Đầu tư công (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo

phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu. Đồng thời thảo luận, cho ý kiến đối với các nội dung chính sách của các luật này.

Về đề xuất xây dựng Luật Đầu tư công (sửa đổi), Thủ tướng chỉ ra một số quan điểm: Cái gì đã chín, đã rõ, được thực tiễn chứng minh là đúng, thực hiện có hiệu quả, đa số đồng tình thì tiếp tục thực hiện, luật hóa; không đầu tư dàn trải, ngân sách đầu tư của Trung ương tập trung cho kết nối vùng, quốc gia, quốc tế, ngân sách Trung ương hỗ trợ cho địa phương cũng phải theo hướng này; linh hoạt sử dụng các nguồn vốn Trung ương và địa phương; lấy

đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt đầu tư tư, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội; không tạo môi trường cho tiêu cực, xóa bỏ cơ chế xin - cho; cắt giảm thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi, làm rõ trách nhiệm của từng cơ quan, từng cấp và có công cụ để tăng cường giám sát, kiểm tra; khen thưởng, kỷ luật kịp thời trong đầu tư công.

Về đề xuất xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 4 luật (Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu), Thủ tướng cơ bản thống nhất đề xuất về việc sửa đổi, bổ sung nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đầu tư, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng quy hoạch, đơn giản hóa thủ tục, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, gói thầu,...

Thủ tướng nhấn mạnh yêu cầu vừa phải tháo gỡ được các vướng mắc cấp bách trước mắt đặt ra trong thực tiễn, vừa kiến tạo phát triển cho tương lai; quan điểm lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ; khuyến khích các nhà đầu tư chiến lược, công nghệ cao; đánh giá tác động kỹ lưỡng, nếu thấy rõ cần sửa thì đề xuất sửa ngay; cần nhắc đề xuất sửa đổi thêm một số luật khác có liên quan; báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền với các vấn đề vượt thẩm quyền.

Đánh giá cao chất lượng báo cáo và ý kiến xác đáng của các đại biểu tại cuộc họp và giao nhiệm vụ cho Phó Thủ tướng chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu, hoàn thiện, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh việc phải xây dựng, trình ban hành một luật để sửa nhiều luật. Nội dung sửa phải là những vấn đề cấp bách, nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, đồng thời kiến tạo cho tương lai; khơi thông, tận dụng mọi nguồn lực cho phát triển, trên tinh thần "lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ," nhất là khuyến khích được các nhà đầu tư chiến lược, có công nghệ cao.

# Law Amendments Need Removing Practical Obstacles, Supporting Future Development

Prime Minister Pham Minh Chinh, Chairman of the Steering Committee for Reviewing and Addressing Regulatory Obstacles, made this statement during a meeting of the Governmental Standing Committee with ministries and sectors. The meeting focused on soliciting feedback and discussing the development of draft laws under the jurisdiction of the Ministry of Planning and Investment.

BICH HANH

Prime Minister Pham Minh Chinh said that law amending has a complete political basis, legal basis and practical basis, thus facilitating the implementation of the resolutions of Party, the conclusions of Politburo, the directions of key leaders, and the resolutions of the National Assembly and the Government. This has facilitated three strategic breakthroughs, curbed corruption and negativity, alleviated fears of errors and accountability among officials and Party members, addressed public and business demands for reduced administrative burdens and compliance costs, and effectively mobilized resources for development.

At the meeting, delegates heard reports on proposed amendments of the Law on Public Investment, Law on amendments and supplements to the Law on Planning, the Law on Investment, the Law on Public-Private Partnership Investment and the Law on Bidding. At the same time, they discussed and gave opinions on policy contents of these laws.

Regarding the proposal for compilation of the amended Law on Public Investment, Prime Minister Pham Minh Chinh pointed out a number of viewpoints: Legalize proven and widely accepted practices; focus central investment on regional, national, and international connections; use central and local budgets flexibly; leverage public investment to attract private funding; eliminate negative practices and the 'give and take' mechanism; reduce administrative procedures; enhance decentralization and resource allocation; improve enforcement and clarify agency responsibilities; and ensure timely rewards and discipline in public investment.

Regarding the proposed revision to the Law on amendments and supplements to some articles of four laws (Law on Planning, Law on Investment, Law on Public-Private Partnership Investment and Law on Bidding), the

Prime Minister basically agreed with the suggestion on amendments and supplements to remove difficulties and obstacles in investment, speed up progress, improve planning quality, simplify procedures and accelerate project implementation and bidding.

He emphasized the requirement to both remove emerging urgent obstacles in practice and build future development; highlighted the viewpoint on joint benefits and shared risks; and encouraged strategic and high-tech investors. If amendments to other laws are necessary, proposed amendments should be made immediately and reported to competent authorities on issues beyond their authority.

Highly appreciating the quality of reports and legitimate opinions from delegates at the meeting and assigning the Deputy Prime Minister to direct the Ministry of Planning and Investment to integrate and complete them, Prime Minister Chinh stressed the need to develop and submit one law to amend many laws. Amendments must be urgently needed for change, aimed to eradicate difficulties and obstacles arising in practice while unblocking and utilizing all resources for development in the spirit of "joint benefits, shared risks," especially encouraging strategic high-tech investors.

Prime Minister Pham Minh Chinh demanded a careful assessment of impacts on law changes. He directed ministries and agencies to give more opinions for the Ministry of Planning and Investment for integration, revise and complete proposals on law changes, closely work with National Assembly agencies and collect opinions from relevant agencies, organizations, subjects, experts and scientists, submit proposed contents to the Government for consideration and to the National Assembly for consideration and approval at the 8th session (October 2024) to ensure progress, quality and practical requirements. ■

Yêu cầu đánh giá kỹ tác động khi sửa các luật, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành tiếp tục đóng góp ý kiến để Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp; chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ để nghị xây dựng các dự án luật, đặc biệt là nội dung các chính sách; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của

Quốc hội, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, đối tượng liên quan, các chuyên gia, nhà khoa học; trình Chính phủ xem xét để trình Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024), bảo đảm tiến độ, chất lượng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, mong muốn của nhân dân. ■

# TRIỂN KHAI RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO TRÊN ĐỊA BÀN ĐẮC LẮK



Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo, tháng 8/2024

UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 27/06/2024 về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2024 và thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2025.

## QUỐC HUNG

**T**hực hiện Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và Công văn số 1935/LĐTBXH-VPQGGN ngày 10/5/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc rà soát và gửi dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 27/06/2024 về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024.

Theo đó, mục đích rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đến thời điểm cuối năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2024 và thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2025.

Yêu cầu việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được thực hiện từ thôn, buôn, tổ dân phố; đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, có ý kiến tham gia của người dân về kết quả rà soát. Tuyệt đối không để xảy

ra tình trạng rà soát không đúng hộ nghèo, hộ cận nghèo để được hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Kết thúc rà soát, từng thôn, buôn, tổ dân phố (sau đây gọi là cấp thôn), từng xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã), từng huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là cấp huyện) phải xác định chính xác và lập danh sách để theo dõi, quản lý: Hộ nghèo, hộ cận nghèo; tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; hộ nghèo phát sinh, hộ cận nghèo phát sinh; hộ tái nghèo, hộ tái cận nghèo.

Thời gian thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo bắt đầu từ ngày 01/9/2024 đến ngày 14/12/2024.

Về quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm gồm 06 bước: Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát; tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình; tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát; niêm yết, thông báo công khai; báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND cấp huyện; công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh Đắk Lắk chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 tập trung triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

Tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 đến cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, đặc biệt là người dân để biết, tham gia thực hiện.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo các cấp và phân công địa bàn cho thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo các cấp (nếu có thay đổi).

Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương xây dựng, ban hành kế hoạch và bố trí kinh phí để tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 27/6/2024 của UBND tỉnh.

Tổ chức tập huấn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 cho Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã, rà soát viên cấp thôn theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo.

Chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng quy trình và thời gian quy định.

Tổ chức kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của cấp xã, đặc biệt là các địa bàn có kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại. ■



# DAK LAK DEPLOYS REVIEW OF POOR, NEAR-POOR HOUSEHOLDS

To execute Decree 07/2021/ND-CP of the Government dated January 27, 2021 on multidimensional poverty standards for the 2021 - 2025 period; Decision 24/2021/QĐ-TTg of the Prime Minister dated July 16, 2021 on the process of annual review of poor and near-poor households and the identification process of households engaged in agriculture, forestry, fishery and salt production with an average living standard in the 2022 - 2025 period; Official Dispatch 1935/LĐTBXH-VPQGGN dated May 10, 2024 of the Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs on periodical review and sending of poor and near-poor household data in 2024, the Dak Lak Provincial People's Committee issued Plan 122/KH-UBND dated June 27, 2024 on reviewing poor and near-poor households in 2024.

This move, based on multidimensional poverty standards applied in 2022 - 2025, will serve as a basis for assessing the result of carrying out the poverty reduction target in 2024 and implementing poverty reduction and social security policies in 2025.

The evaluation of poor and near-poor households must be carried out in all villages, hamlets and residential groups. Accuracy, objectivity, transparency, democracy and public participation in evaluation results must be ensured. No wrong identification of poor and near-poor households to enjoy State support policies is allowed to happen. After the review, each village, hamlet and residential group (collectively here referred to as the village level), each commune, ward and townlet (collectively referred to as the commune level), each district, town and city (collectively referred to as the district level) must accurately identify and make a list of subjects for monitoring and management: Poor households, near-poor households, poverty rate, near-poverty rate, households that have escaped poverty, households that have escaped near-poverty, new poor households, new near-poor households, households that have returned to poverty, and households that have returned to near-poverty.

According to the plan, the review of poor and near-poor households in Dak Lak province will start from September 1, 2024 to December 14, 2024.

The annual review of poor and near-poor households will undergo six steps: Making a list of households to be reviewed; Conducting the review and classification of households; Organizing meetings with people to agree on the review result; Making a public announcement; Reporting and asking for opinions from the Chairman of the District People's Committee; Recognizing poor households, near-poor households, households escaping poverty and households escaping near-poverty.

In addition, the Dak Lak Provincial People's Committee directed the Department of Labor, Invalids and Social Affairs and the People's Committees of districts, towns and cities to review poor households and near-poor households in 2024, with focus on the following contents:

Dak Lak Provincial People's Committee issued Plan 122/KH-UBND dated June 27, 2024, to review poor and near-poor households, serving as a foundation for evaluating the poverty reduction efforts in 2024 and for developing poverty alleviation and social security policies for 2025.

QUOC HUNG

Widely disseminating the purpose, significance and requirements of the review of poor households and near-poor households in 2024 according to the multidimensional poverty standards applied in the 2022 - 2025 period to Party committees, authorities, sociopolitical organizations at all levels, and especially the people for implementation.

Completing steering committees in charge of reviewing poor households and near-poor households at all levels and assigning specific areas to members of steering committees to perform this task.

Building and issuing plans and allocating funds for the review of poor and near-poor households in 2024 as per Plan 122/KH-UBND dated June 27, 2024 of the Provincial People's Committee.

Training the process of reviewing poor and near-poor households in 2024 for district and commune-level steering committees and village-level reviewers according to Decision 24/2021/QĐ-TTg dated July 16, 2021 of the Prime Minister on the process of annual review of poor and near-poor households and the identification process of households engaged in agriculture, forestry, fishery and salt production with an average living standard in the 2022 - 2025 period; Integrated Document 1315/VBHN-BLĐTBXH dated April 13, 2023 of the Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs on the Circular on methods for review and classification of poor households and near-poor households, determination of the income of households engaged in agriculture, forestry, fishery and salt production with an average living standard in the of 2022 - 2025 period, appendix with reporting forms.

Directing, monitoring, guiding, and urging District and Commune People's Committees to review poor households and near-poor households with the prescribed procedures and in the given time.

Inspecting and reinspect review results at the commune level, especially in areas where the review results are not consistent with the local reality or there are complaints. ■



Officials take part in a training course aimed at enhancing their capacity to address poverty reduction in 2024

# Australia hỗ trợ đổi mới nông nghiệp bền vững tại Việt Nam

Chính phủ Australia cùng Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam mới đây đã công bố gói tài trợ lớn cho 03 dự án công nghệ nông nghiệp tiên tiến, thông qua Hợp phần Tài trợ Đối tác Đổi mới sáng tạo thuộc Chương trình Aus4Innovation. Gói tài trợ trị giá 1,45 triệu đô la Úc nhằm hỗ trợ việc áp dụng các công nghệ tiên tiến có khả năng nâng cao năng suất nông nghiệp và thúc đẩy các thực hành nông nghiệp bền vững tại Việt Nam.

## DUY ANH

Các dự án nông nghiệp do Chính phủ Australia tài trợ đã đạt được những kết quả thực tế, góp phần thúc đẩy thực hành nông nghiệp bền vững tại Việt Nam

Vòng tài trợ đổi mới nhất này của Chương trình Aus4Innovation, do CSIRO, cơ quan khoa học quốc gia Australia, quản lý, tập trung vào chủ đề mang tính cấp bách: “Đổi mới sáng tạo công nghệ cao nhằm giải quyết các thách thức trong nông nghiệp, hướng đến phát triển bền vững”. Trong bối cảnh còn nhiều thách thức của nền nông nghiệp hiện đại, vòng tài trợ này tìm kiếm các đề án ứng dụng giải pháp công nghệ cao nhằm nâng cao năng suất nông nghiệp, phát triển thị trường cho nông sản, thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cũng như thúc đẩy tính bao trùm xã hội. 03 dự án nhận được tài trợ thể hiện tầm quan trọng của việc hợp tác nghiên cứu giữa các hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tại Australia và Việt Nam trong việc thực hiện những tiến bộ công nghệ để thúc đẩy nông nghiệp bền vững.

**Nâng cao năng lực giám sát cây trồng và khả năng tiếp cận thông tin cho nông hộ nhỏ và cán bộ quản lý tại Việt Nam** là dự án hợp tác giữa Đại học Southern Queensland và Trung tâm Vũ trụ Quốc gia Việt Nam, sử dụng công nghệ không gian địa lý để cung cấp các thông tin quan trọng về cây trồng nhằm nâng cao năng suất; ngân sách tài trợ là 487.719 đô la Úc.

**Canh tác carbon chủ động ứng dụng trí tuệ nhân tạo và bản sao số để phát triển nông nghiệp bền vững tại tỉnh Thanh Hóa** - Đại học Griffith và Đại học Bách khoa Hà Nội sẽ phát triển một nền tảng số được hỗ trợ bởi AI, cho phép định lượng khí thải nhà kính chính xác hơn và thúc đẩy ngành nông nghiệp carbon, từ đó góp phần vào các thực hành nông nghiệp bền vững và mang lại cơ hội tạo nguồn thu mới thông qua tín chỉ carbon; ngân sách tài trợ là 480.658 đô la Úc.

**Tăng cường năng lực cho các nông hộ nhỏ thông qua hệ thống chứng nhận tiêu chuẩn và truy xuất nguồn gốc dựa vào AI nhằm hướng tới nông nghiệp bền vững tại Việt Nam**

do Đại học Griffith hợp tác với Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia thực hiện, với mục đích nâng cao tiêu chuẩn nông nghiệp thông qua hệ thống AI và số hóa, đảm bảo giám sát nông trại hiệu quả và khả năng truy xuất nguồn gốc sản phẩm; ngân sách tài trợ: 480.134 đô la Úc.

Đại sứ Australia tại Việt Nam Andrew Goledzinowski cho biết: “Những sáng kiến này thể hiện tinh thần đổi mới và hợp tác giữa Australia và Việt Nam. Thông qua Quỹ Tài trợ Đối tác đổi mới sáng tạo của Chương trình Aus4Innovation, chúng tôi không chỉ giải quyết các thách thức mới nổi mà còn đầu tư vào sự bền vững lâu dài của ngành Nông nghiệp Việt Nam. Điều này phản ánh cam kết rộng lớn hơn của chúng tôi trong việc hỗ trợ Việt Nam thông qua hoạt động tài trợ với mục đích cụ thể là hiện thực hóa các sáng kiến sử dụng công nghệ nhằm giải quyết những thách thức mới nổi và lâu dài”.

Chia sẻ với phát biểu của ngài Đại sứ Andrew Goledzinowski, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Bùi Thế Duy nhấn mạnh thêm: “Việc triển khai thành công các dự án này sẽ đánh dấu một bước tiến quan trọng trong tham vọng của Việt Nam trở thành quốc gia tiên phong trong việc ứng dụng các giải pháp công nghệ cao trong nông nghiệp. Mỗi quan hệ hợp tác này nhấn mạnh cam kết của chúng tôi trong việc tiếp nhận các công nghệ đổi mới, mang lại những lợi ích kinh tế - xã hội to lớn, đồng thời tạo nền tảng cho một tương lai bền vững và thịnh vượng hơn”.

Tiến sĩ Kim Wimbush, Tham tán CSIRO tại Việt Nam kiêm Giám đốc Chương trình Aus4Innovation chia sẻ: “Các bên nhận tài trợ của Chương trình Aus4Innovation cũng được hưởng lợi từ sự hỗ trợ của CSIRO thông qua việc kết nối với mạng lưới các nhà đổi mới và đối tác ngành, hướng dẫn về giới, khuyết tật và hòa nhập xã hội, cũng như tiếp cận các chuyên gia hỗ trợ hợp tác đối tác để đảm bảo sự thành công của các dự án và củng cố quan hệ hợp tác giữa các tổ chức của Australia và Việt Nam trong mỗi dự án”.

# Australia Supports Sustainable Agriculture Innovations in Vietnam

The Australian Government, in partnership with the Vietnamese Ministry of Science and Technology, announced the awarding of substantial grants to three cutting-edge agricultural technology projects through the component of Aus4Innovation Partnership Grants under the Aus4Innovation Program. With a total value of AUD 1.45 million, these grants are designed to advance the adoption of innovative technologies that will improve agricultural efficiency and foster sustainable practices in Vietnam.

## DUY ANH

**T**his latest round of the Aus4Innovation Partnership Grants, managed by CSIRO, Australia's national science agency, focused on the pressing theme - high tech innovation to address challenges in agriculture for sustainable development. With the complexities of modern agriculture in mind, this round sought proposals that leverage high-tech solutions to enhance agricultural productivity, market development for agricultural outputs, climate change adaptation and mitigation efforts, and social inclusivity. The three successful projects highlight the importance of collaboration between the research innovation ecosystems in Australia and Vietnam to make technological advancements in sustainable agriculture.

***Improving crop monitoring and access to information by smallholder farmers and government decision-makers in Vietnam*** - A collaboration between the University of Southern Queensland and the Vietnam National Space Center, this initiative will harness geospatial technologies to provide vital crop information, aiming to boost productivity. The initiative received AUD 487,719 in funding to support its development and implementation.

***Proactive carbon farming with AI and digital twins for sustainable agriculture in Thanh Hoa Province*** - Griffith University and Hanoi University of Science & Technology will develop an AI-driven platform to better quantify

greenhouse gas emissions and enhance carbon farming, ultimately contributing to sustainable agricultural practices and revenue opportunities through carbon credits. The project was awarded AUD 480,658 in funding.

***Empowering smallholder farmers through AI-powered certification and traceability for sustainable agriculture in Vietnam*** - Griffith University in partnership with Vietnam's Commission of Standard, Metrology, and Quality aim to elevate standards in agriculture through an AI and digitalisation system that ensures effective farm monitoring and product traceability. The project received AUD 480,134 in funding.

H.E. Mr. Andrew Goledzinowski, Australian Ambassador to Vietnam, congratulated the winners, stating, "These initiatives embody the spirit of innovation and collaboration between Australia and Vietnam. Through the Aus4Innovation Partnership Grants, we are not only tackling evolving challenges but also investing in the long-term sustainability of Vietnam's agricultural sector. This shines a light on our broader commitment to support Vietnam through targeted funding for technology-driven projects that address both emerging and long-standing challenges."

Adding to the Ambassador's comments, Vice Minister Bui The Duy from the Ministry of Science and Technology remarked, "The successful implementation of these projects will mark a significant leap in Vietnam's ambitions to become a pioneer in the application of high-tech solutions in agriculture. This collaboration underlines our commitment to embracing innovative technologies that drive significant socio-economic benefits, laying the foundation for a more resilient and prosperous future."

Dr. Kim Wimbush, CSIRO Counsellor to Vietnam and Director of the Aus4Innovation Program shared "Recipients of Aus4Innovation Partnership Grants, also benefit from CSIRO's support through connections to our network of innovators and industry partners, guidance on gender and disability responsiveness and social inclusivity, and access to partnership brokering experts to ensure the success of projects and fortify the collaboration between Australian and Vietnamese entities within each project."

The Aus4Innovation Partnership Grants scheme represents a strategic initiative designed to foster innovative technological solutions in Vietnam. Over its three previous funding rounds, a diverse array of 12 projects across sectors such as agriculture and food, healthcare, natural disaster and environment management received a total of AUD 5.3 million. These projects have significantly addressed emerging challenges in Vietnam's innovation ecosystem. ■

Quỹ Tài trợ Đối tác đổi mới sáng tạo của Chương trình Aus4Innovation là một sáng kiến chiến lược nhằm thúc đẩy các giải pháp công nghệ đổi mới sáng tạo tại Việt Nam. Trong 03 vòng tài trợ trước, 12 dự án thuộc các lĩnh vực khác nhau như: Nông nghiệp và thực phẩm, chăm sóc

sức khỏe, quản lý thiên tai và môi trường đã nhận được tổng cộng 5,3 triệu đô la Úc. Các dự án này đã đạt được những kết quả thực tế, đóng góp đáng kể vào việc giải quyết các thách thức mới nổi trong hệ sinh thái đổi mới của Việt Nam. ■

## BẮC KẠN

# PHÁT TRIỂN KINH TẾ THEO HƯỚNG XANH, BỀN VỮNG

Bắc Kạn đang nỗ lực triển khai nhiều giải pháp phát triển kinh tế xanh, tuần hoàn để đảm bảo tăng trưởng bền vững. Tỉnh phấn đấu đến năm 2030, trở thành địa phương phát triển trung bình khá của vùng Trung du và miền núi phía Bắc; kinh tế phát triển theo hướng xanh, năng động. Tầm nhìn đến năm 2050, Bắc Kạn là một trong những địa phương có môi trường đáng sống của cả nước. Để tìm hiểu thêm thông tin, phóng viên đã có cuộc phỏng vấn ông **Nguyễn Đăng Bình**, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn.

**NGOC TÙNG**



## Một vài chia sẻ của ông về tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Kạn 6 tháng đầu năm 2024 và nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm?

Thời gian qua, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng và đạt nhiều kết quả tích cực. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP theo giá so sánh) đạt 4.128 tỷ đồng, tăng trưởng 5,45%. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 24,5%, giá trị đạt trên 1.040 tỷ đồng; nhiều loại cây trồng đạt và vượt kế hoạch.

Ngành Công nghiệp tiếp tục phát triển, có nhiều đóng góp cho nền kinh tế. Chỉ số sản xuất toàn ngành Công nghiệp 6 tháng tăng 10% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm ước đạt 901 tỷ đồng, đạt 47,75% kế hoạch năm 2024, tăng 12,75% so với cùng kỳ năm trước.

Khu vực dịch vụ có tỷ trọng lớn nhất, chiếm 56,1% trong cơ cấu kinh tế, đạt 2.312,6 tỷ đồng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 106,2% so với kịch bản tăng trưởng 6 tháng đầu năm. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu đạt 17,5 triệu USD, đạt gần 59% kế hoạch, tăng 59% so với cùng kỳ năm trước.

6 tháng đầu năm, có 5 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký trên 800 tỷ đồng; có 45 doanh nghiệp, 24 hợp tác xã được thành lập mới. Công tác xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh được đẩy mạnh.

Chương trình nông thôn mới (NTM) tiếp tục được tập trung thực hiện. Đến nay, toàn tỉnh có 28 xã đạt chuẩn

NTM, 04 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 70 thôn được công nhận đạt chuẩn thôn NTM; bình quân cả tỉnh đạt 12,79 tiêu chí/xã. Tỉnh có 218 sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên, trong đó có 01 sản phẩm 5 sao, 18 sản phẩm 4 sao, 199 sản phẩm 3 sao.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội triển khai theo kế hoạch. Công tác y tế, giáo dục, an sinh xã hội được chăm lo; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững.

Phát huy kết quả đạt được, những tháng cuối năm, các địa phương, đơn vị sẽ quyết liệt vào cuộc hơn nữa trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra, trong đó những trụ cột quan trọng đóng góp cho tăng trưởng của tỉnh như lĩnh vực nông, lâm nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, xây dựng sẽ được tập trung đẩy nhanh, hiệu quả hơn nữa.

Tỉnh phấn đấu 6 tháng cuối năm sẽ thực hiện các chỉ tiêu đạt kết quả cao để cả năm đạt kế hoạch đề ra. Cụ thể: Để tốc độ tăng trưởng cả năm đạt kế hoạch trên 8% thì GRDP 6 tháng cuối năm phải tăng trưởng 10%, trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp - thủy sản 6 tháng cuối năm phải tăng 4,7%; công nghiệp - xây dựng tăng trưởng 15%; dịch vụ tăng trưởng 11%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp tăng trưởng 9,5%.

Các đơn vị, các chủ đầu tư tổ chức thực hiện quyết liệt, phấn đấu giải ngân đạt 100% vốn đầu tư công năm 2024 và vốn đầu tư năm 2023 được phép kéo dài. Đôn đốc các chủ đầu tư dự án ngoài ngân sách đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư đã đăng ký. Triển khai có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại và phát triển thương mại điện tử.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đất đai, công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án; đẩy nhanh tiến độ đấu giá, thu tiền sử dụng đất. Tiếp tục rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng các dự án; phấn đấu tăng tổng vốn đầu tư toàn xã hội theo kế hoạch,...

**Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 xác định phát triển kinh tế theo hướng xanh và năng động với hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng số đồng bộ, hiện đại. Ông có thể nói rõ hơn về định hướng này?**

Ngày 03/11/2023, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1288/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Mục tiêu Quy hoạch là đến năm 2030, Bắc Kạn trở thành tỉnh phát triển trung bình khá, bền vững của vùng Trung du và miền núi phía Bắc, kinh tế phát triển theo hướng xanh và năng động với hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng số đồng bộ, hiện đại. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân giai đoạn 2021 - 2030 đạt trên 7,5%; trong đó dịch vụ tăng trên 8%/năm; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng trên 3,5%/năm; công nghiệp - xây dựng tăng trên 11%/năm.

Theo phương hướng phát triển, ngành Du lịch phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường; giữ gìn, phát huy, bảo tồn các giá trị di sản, văn hóa. Phát triển các cụm



Ngày 09/6/2024, Chủ tịch nước Tô Lâm (nay là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước) thăm Khu Di tích lịch sử quốc gia Nà Tu, tỉnh Bắc Kạn

du lịch gồm: Ba Bể và phụ cận; thành phố Bắc Kạn và phụ cận; An toàn khu Chợ Đồn và phụ cận; Na Rì - Ngân Sơn.

Ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản phát triển theo hướng hiện đại, bền vững. Tập trung nguồn lực phát triển kinh tế rừng với 03 trọng tâm: Dịch vụ sản xuất tín chỉ carbon; điện sinh khối và công nghiệp chế biến.

Tỉnh tập trung thu hút, khơi thông nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội bảo đảm đồng bộ, hiện đại với trọng tâm là hệ thống hạ tầng giao thông kết nối các hành lang kinh tế thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc. Ưu tiên triển khai đầu tư các dự án giao thông huyết mạch; hạ tầng kỹ thuật, xã hội tại thành phố Bắc Kạn, các thị trấn, đô thị; hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Tăng cường đổi mới, sáng tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào một số ngành, lĩnh vực quan trọng. Khuyến khích thành lập doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh.

Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 là nền tảng, mở ra rất nhiều dư địa cho thu hút đầu tư, đưa Bắc Kạn thực sự trở thành địa phương phát triển trung bình khá, có nền kinh tế năng động, một trong những địa phương có môi trường đáng sống của cả nước.

**Theo ông, đâu là những tiềm năng, thế mạnh cho thu hút đầu tư và tăng trưởng bền vững của Bắc Kạn để đáp ứng những yêu cầu trên?**

Nằm ở trung tâm nội địa vùng Đông Bắc Bắc bộ, Bắc Kạn là địa phương có nhiều tiềm năng và lợi thế cho phát triển kinh tế và thu hút đầu tư. Với tài nguyên thiên nhiên đa



Theo quy hoạch phát triển, đến năm 2030, Bắc Kạn trở thành tỉnh phát triển trung bình khá, bền vững của vùng Trung du và miền núi phía Bắc



**Thủ tướng Phạm Minh Chính gặp gỡ, động viên công nhân xây dựng tuyến đường bộ cao tốc thành phố Bắc Kạn - Ba Bể kết nối với Na Hang (Tuyên Quang), tháng 7/2023**

☞ dạng, mạng lưới sông ngòi phong phú (là đầu nguồn của 5 con sông lớn của vùng Đông Bắc: Sông Lô, sông Gâm, sông Kỳ Cùng, sông Bằng, sông Cầu), tỉnh có tiềm năng, lợi thế phát triển một nền nông nghiệp sinh thái, tạo ra các sản phẩm tập trung phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu, nhất là cây công nghiệp, cây ăn quả, chăn nuôi đại gia súc.

Bắc Kạn cũng có tiềm năng phát triển du lịch, nhất là du lịch trải nghiệm, tham quan, khám phá, du lịch cộng đồng... với những phong tục tập quán phong phú, đa dạng của 7 dân tộc (Tày, Nùng, Kinh, Dao, Mông, Hoa, Sán Chay), tiêu biểu nhất là văn hóa Tày Nùng. Tỉnh có hồ Ba Bể nổi tiếng - "viên ngọc xanh giữa đại ngàn Việt Bắc", di tích quốc gia đặc biệt, hồ nước ngọt tự nhiên lớn nhất Việt Nam và là 1 trong 20 hồ nước ngọt lớn nhất thế giới. Đặc biệt, tài sản quý báu nhất của Bắc Kạn chính là truyền thống anh hùng cách mạng, sự đoàn kết, thống nhất của cả hệ thống chính trị, các cấp, ngành và toàn thể nhân dân.

Với mục tiêu phát triển nhanh, bền vững, tỉnh đã và đang tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, trên tinh thần huy động, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, phát huy nội lực, đồng thời huy động tối đa nguồn lực từ bên ngoài.

Giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh tập trung tháo gỡ khó khăn, hoàn thiện các quy hoạch có liên quan, khơi thông nguồn lực để đầu tư đồng bộ, hiện đại hệ thống hạ tầng kỹ thuật, với trọng tâm là hệ thống giao thông kết nối các hành lang kinh tế thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc. Coi đây là giải pháp đột phá nhằm khai phá tiềm năng, lợi thế, thu hút đầu tư ngoài ngân sách vào các lĩnh vực thế mạnh của tỉnh, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đồng thời, chú trọng cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến đầu tư, tích cực hỗ trợ triển khai có hiệu quả các dự án ngoài ngân sách; đẩy nhanh tiến độ giải ngân và phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, nhất là các dự án trọng điểm,

có tính lan tỏa; làm tốt công tác an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số,...

**Bắc Kạn đang nỗ lực thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường. Cụ thể hóa mục tiêu này gắn với cải thiện Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI), thời gian tới, tỉnh sẽ tập trung vào những giải pháp cụ thể nào, thưa ông?**

Bắc Kạn xác định tăng trưởng xanh gắn liền với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và tái cấu trúc nền kinh tế, đưa kinh tế của tỉnh từ tăng trưởng theo chiều rộng sang tăng trưởng theo chiều sâu.

Thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng, địa phương bám sát Kế hoạch hành động tăng trưởng

xanh tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2018 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao năng lực, nhận thức của cán bộ, nhân dân về phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; nâng cao năng lực của hệ thống quản lý nhà nước về thích ứng với biến đổi khí hậu.

Trong quá trình triển khai Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỉnh sẽ lồng ghép, đánh giá các nội dung về phát triển bền vững, tăng trưởng xanh. Hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chuyển đổi sang hình thức sản xuất hữu cơ. Duy trì mật độ che phủ rừng ở mức độ phù hợp, tích cực trồng rừng và bảo vệ rừng, tham gia vào thị trường tín chỉ carbon, tạo sinh kế bền vững từ kinh tế rừng.

Ngoài ra, tỉnh cũng chỉ đạo phát triển các ngành kinh tế theo hướng xanh, tận dụng tối đa các thành tựu khoa học công nghệ, khuyến khích đổi mới sáng tạo, phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn. Phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hàng hóa, sản xuất an toàn, hữu cơ; hình thành vùng chuyên canh với quy mô thích hợp, dựa trên các chuỗi giá trị sản phẩm bản địa, chủ lực, OCOP,...

Phát triển công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường, trọng tâm là công nghiệp chế biến, chế tạo, phát triển hài hòa ngành công nghiệp năng lượng tái tạo phù hợp với điều kiện thực tế. Phát triển dịch vụ và thương mại theo hướng nâng cao chất lượng và đa dạng hóa, đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc.

Với nỗ lực, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và định hướng triển khai có chủ đích rõ ràng, Bắc Kạn kỳ vọng những kết quả tăng trưởng xanh sẽ tiếp tục đóng góp tích cực vào công cuộc tái cấu trúc nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Đồng thời qua đó, tạo cơ sở, là điểm đến hấp dẫn thu hút các nhà đầu tư.

**Trân trọng cảm ơn ông!**

## BAC KAN

# PURSUING GREEN, SUSTAINABLE ECONOMIC DEVELOPMENT



Deputy Prime Minister Tran Hong Ha presents the Prime Minister's decision ratifying Bac Kan Provincial Planning for the 2021-2030 period, with a vision to 2050, to provincial leaders

Bac Kan is actively implementing a range of solutions to advance a green circular economy and achieve sustainable growth. It aims to become a leading, relatively developed province in the Northern Midland and Mountainous Area by 2030, characterized by a dynamic green economy. With a vision for 2050, Bac Kan aspires to be recognized as one of the most livable places in the country. To find out more information, our reporter has an interview with Mr. Nguyen Dang Binh, Chairman of the Bac Kan Provincial People's Committee.

NGOC TUNG

**What are your perspectives on Bac Kan province's socioeconomic development in the first six months of 2024 and its key tasks in the remaining months of the year?**

Despite facing numerous difficulties and challenges, the province continued to maintain socioeconomic growth momentum and achieved many positive results. Its gross regional domestic product (GRDP) rose 5.45% year on year to VND4,128 billion. The agriculture, forestry and fishery sector accounted for 24.5%, or over VND1,040 billion. Many crops recorded higher-than-expected harvests.

The industry continued to develop and contribute to

economic development. The Industrial Production Index climbed 10% year on year in the first six months. The industrial production value rose 12.75% to VND901 billion in the reported period, fulfilling 47.75% of the full-year plan.

The service sector has the largest share, accounting for 56.1% of the economic value, reaching VND2,312.6 billion. Total retail revenue of consumer goods and services completed 106.2% of the growth scenario in the first six months. Total import and export value was US\$17.5 million, equal to nearly 59% of the target and up 59% from the same period of last year.

The province licensed five projects with a total registered capital of over VND800 billion and had 45 new companies and 24 new cooperatives in the six-month period. Policymaking and troubleshooting for companies were focused.

The new rural development program continues to be seriously implemented. To date, the province has 28 communes certified to meet new rural development standards, four communes accredited to satisfy advanced new rural development standards, and 70 villages recognized to fulfill new rural development standards. On average, a commune fulfilled 12.79 criteria. Bac Kan has 218 OCOP products ranked 3 stars or higher, including one 5-star product, 18 4-star products, and 199 3-star products.





**Local leaders are dedicated to advancing and enhancing One Commune One Product (OCOP) offerings**

**infrastructure. Could you elaborate on this orientation?**

On November 3, 2023, the Prime Minister issued Decision 1288/QĐ-TTg on ratification of the Bac Kan Provincial Planning for the 2021 - 2030 period, with a vision to 2050. Accordingly, by 2030, Bac Kan will become a sustainable average province in the Northern Midland and Mountainous region, with green and dynamic economic development with a synchronous and modern socioeconomic infrastructure system and digital infrastructure. The GRDP growth is expected at over 7.5% a year on average in the 2021 - 2030 period, with services rising by over 8%/year; agriculture, forestry and fishery by over 3.5%, and industry - construction by over 11%.

According to the development direction, sustainable tourism development goes in line with environmental protection, preserves, promotes and conserves heritage and

cultural values. The province will develop such tourism clusters as Ba Be and vicinity, Bac Kan City and vicinity; Cho Don Safety Zone and vicinity, and Na Ri - Ngan Son.

The agriculture, forestry and fishery sector is developed in a modern and sustainable direction. The province will focus resources on developing the forest economy, based on carbon credit production services, biomass electricity and processing industry.

The province actively attracts and unlocks investment resources to complete the synchronous and modern socioeconomic infrastructure system, with emphasis on the transport infrastructure system connected to economic corridors in the Northern Midland and Mountainous region. Bac Kan will give priority to investment in key transport projects and technical and social infrastructure projects in Bac Kan City and urban areas, and complete infrastructure in industrial zones.

Bac Kan province will strengthen innovation, creativity and scientific and technological application in production; foster digital transformation and digital application in various important industries and fields; encourage the establishment of innovative start-ups with potential and competitive advantages.

The provincial planning is the foundation to open vast room for attracting investment and make Bac Kan an averagely developed locality, a dynamic economy and one of the best places to live in the country.

**What are the province's potentials and strengths to attract investors and boost sustainable growth to meet the above requirements?**

Situated in the center of the Northeast region, Bac Kan is blessed with various potential advantages for economic



The sociocultural sector was carried out as planned. Healthcare, education, and social security were promoted. Political security, order, and social safety were maintained.

Promoting their achievements, in the remaining months of 2024, localities and agencies will be more determined to lead and direct efforts to realize their tasks and goals, with further focus on key pillars of growth like agriculture, forestry, industry, services and construction.

The province will strive to achieve good results in the last six months of the year as well as in the whole year. Specifically, the province's growth was expected to be over 8% in 2024, with the GRDP growth in excess of 10% in the second half, driven by the agriculture, forestry and fishery sector that will rise by 4.7% in the second half, the industry - construction sector by 15%, services by 11%, and subsidy-minus product tax by 9.5%.

Agencies and investors should resolutely disburse 100% of public investment capital in 2024 and the remaining fund in 2023. The province will urge investors of privately funded projects to speed up the disbursement of their registered investment capital. It will effectively carry out trade promotion programs and develop e-commerce.

The province will focus on removing difficulties and obstacles in land and site clearance, accelerate project implementation, speed up auction progress and collect land use fees. It will continue to reduce the time of granting construction permits for projects and increase total social investment capital as planned.

**The Bac Kan Provincial Planning for the 2021 - 2030 period, with a vision to 2050, underlines green and dynamic economic development with a synchronous and modern socioeconomic infrastructure system and digital**



development and investment attraction. With diverse natural resources, a vast river network (the sources of five major rivers in the Northeast region: Lo River, Gam River, Ky Cung River, Bang River and Cau River), the province has potential advantages to develop an ecological agriculture, create products for domestic and export markets, especially industrial crops, fruit crops and large livestock.

Bac Kan can also potentially develop tourism, especially experiential tourism, sightseeing, discovery and community tourism, thanks to rich, diverse customs and practices of seven ethnic groups (Tay, Nung, Kinh, Dao, Mong, Hoa and San Chay), with the most typical being Tay Nung culture. The province has the famous Ba Be Lake - "a green pearl in the heart of Viet Bac mountains", a special national relic, the largest natural freshwater lake in Vietnam and one of the 20 largest freshwater lakes in the world. Notably, Bac Kan's most valuable asset is its heroic revolutionary tradition, solidarity and unity of the entire political system and the entire people.

To achieve rapid and sustainable development, Bac Kan has consistently and drastically carried out many socioeconomic development solutions by mobilizing and effectively using all resources, promoting internal resources and maximizing external resources.

In 2021 - 2025, the province has focused on removing difficulties, completing related planning and unlocking resources to invest in synchronous and modern infrastructure systems, particularly the transport system linked to economic corridors in the region. This is considered a breakthrough solution to unlock local potential advantages and attract private investment in locally strong areas to boost local socioeconomic development.

At the same time, the province has seriously improved the investment and business climate, enhanced competitiveness, promoted investment, actively supported the effective implementation of privately funded projects, sped up the investment disbursement progress and raised the effectiveness of public investment capital, especially in key, influential projects, ensured decent employment, good social security and socioeconomic development in ethnic minority areas.

**Bac Kan is striving to achieve green growth and sustainable development goals, protect resources and the environment. To concretize these goals and raise the Provincial Green Index (PGI) in the coming time, what specific solutions will the province take?**

Bac Kan is determined to achieve green growth associated with growth repatterning and economic restructuring and shift the economy from extensive growth to intensive growth.

In the coming time, the Provincial

People's Committee will continue to direct relevant agencies and localities to closely follow the Bac Kan Green Growth Action Plan for the 2018 - 2020 period, with a vision to 2030; strengthen communications, improve the capacity and awareness of authorities and people of developing a green economy and a circular economy; and improve the State management capacity of climate resilience.

In carrying out the Bac Kan Provincial Planning for the 2021 - 2030 period, with a vision to 2050, the province will integrate and evaluate sustainable development and green growth contents; support businesses and people to switch to organic production; and maintain forest coverage at an appropriate level, actively plant and protect forests, participate in the carbon credit market, and create sustainable livelihoods from the forest economy.

In addition, the province has directed the development of green sectors, made the most of scientific and technological progress, encouraged innovation and developed circular economic models. Bac Kan has developed commercial organic agriculture, and formed specialized areas with appropriate scale, based on local value chains and OCOP products.

Bac Kan province has developed the industry associated with environmental protection, with focus on processing and manufacturing sectors, harmoniously grown renewable energy industries; expanded services and trade by improving quality and diversity, and boosting the development of ecotourism, leisure tourism and community tourism together with preserving unique traditional cultural values.

With the effort and determination of the entire political system and a clear action roadmap, Bac Kan expects that green growth will further contribute positively to economic restructuring and growth model transformation, thus creating a foundation and an attractive destination for investors.

**Thank you so much!**



**Organic tea production in Nhu Co commune, Cho Moi district, Bac Kan province**

# TIẾP TỤC KIẾN TẠO LỢI THẾ MỚI TRONG THU HÚT ĐẦU TƯ



Không có nhiều lợi thế so sánh như các địa phương khác về giao thông kết nối, địa hình bị chia cắt, không có quỹ đất cho phát triển đô thị, khu công nghiệp (KCN) quy mô lớn,... tuy nhiên, những năm gần đây, Bắc Kạn vẫn trở thành điểm đến hấp dẫn với các nhà đầu tư. Theo Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh **Trần Công Hòa**, khắc phục khó khăn nội tại, tích cực cải cách hành chính, đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư,... là những giải pháp tỉnh đang nỗ lực triển khai nhằm tạo sự đột phá trong thu hút đầu tư.

**DUY ANH**

**Thu hút đầu tư phát triển du lịch, công nghiệp là một trong những nội dung được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ông có thể cho biết những nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả Nghị quyết cũng như kết quả thu hút đầu tư 6 tháng đầu năm 2024?**

Xác định thu hút đầu tư là chìa khóa để phát huy thế mạnh, thúc đẩy phát triển kinh tế, Bắc Kạn đã không ngừng cố gắng, phấn đấu trở thành điểm đến hấp dẫn với các nhà đầu tư.

Theo đó, tỉnh tập trung chỉ đạo, hoàn thiện xây dựng các quy hoạch có tính chiến lược, dài hạn như: Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị danh lam thắng cảnh hồ Ba Bể và Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn. Đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng,... làm cơ sở để thu hút các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách vào địa bàn nói chung và lĩnh vực du lịch, công nghiệp nói riêng.

Tỉnh cũng đầu tư phát triển hạ tầng giao thông kết nối (tuyến đường TP.Bắc Kạn - hồ Ba Bể, kết nối sang Na Hang, (Tuyên Quang), tuyến đường cao tốc Chợ Mới - Bắc Kạn, tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh,...). Đã rà soát bổ sung, tích hợp 27 cụm công nghiệp (CCN) với diện tích 676ha và 07 KCN với diện tích 2.361ha vào Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2030 để thu hút đầu tư hạ tầng kỹ thuật, mời gọi các nhà đầu tư vào sản xuất kinh doanh.

6 tháng đầu năm, trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội có nhiều khó khăn, tình hình thu hút đầu tư của tỉnh vẫn đạt được những kết quả đáng khích lệ. Có 5 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký trên 800 tỷ đồng; có 45 doanh nghiệp (DN), 24 hợp tác xã được thành lập mới. Toàn tỉnh hiện có khoảng 1.200 DN; 428 hợp tác xã.

**Bắc Kạn đang từng bước thực hiện chủ trương phát triển chuyển từ “nâu” sang “xanh” trong nhiều lĩnh vực kinh tế. Điều này có tác động ra sao đến định hướng thu hút đầu tư của tỉnh?**

Thời gian qua, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp nhằm giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho DN, đặc biệt là các giải pháp khuyến khích, thu hút DN đầu tư theo hướng xanh, sạch, công nghệ cao. Tỉnh phấn đấu đến năm 2030, trở thành tỉnh phát triển trung bình khá, bền vững của vùng Trung du và miền núi phía Bắc; kinh tế phát triển theo hướng xanh và năng động.

Thời gian tới, tỉnh sẽ đẩy mạnh, khuyến khích, thu hút đầu tư các dự án có tính động lực, trọng tâm, trọng điểm, có tác động lan tỏa, đặc biệt là về hạ tầng giao thông, mạng lưới cấp điện, hạ tầng chuyển đổi số, hạ tầng dịch vụ du lịch; đồng thời giữ được cảnh quan, địa hình, tận dụng tối đa tiềm năng về năng lượng xanh.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, ưu tiên nông nghiệp xanh, sạch, nông nghiệp công nghệ cao. Phấn đấu đưa tỉnh Bắc Kạn trở thành một trong những trung tâm chế biến nông, lâm sản và dược liệu của vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

Trong lĩnh vực công nghiệp, phát triển công nghiệp chế biến, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, phát triển năng lượng tái tạo,... Thu hút đầu tư vào các khu, CCN để hạn chế ảnh hưởng đến môi trường sinh thái và bảo đảm sự phát triển xanh, bền vững tại địa phương.

Song song đó, tập trung chỉ đạo thu hút đầu tư phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khám phá thiên nhiên, trọng tâm là các dự án phát triển du lịch hồ Ba Bể; hồ Nặm Cắt, Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ, Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc.

Giai đoạn 2024 - 2025 và các năm tiếp theo, Bắc Kạn có tổng số 81 dự án mời gọi đầu tư. Trong đó, có 03 dự án công



**Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà cùng lãnh đạo tỉnh Bắc Kạn trao giấy chứng nhận đầu tư cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tại Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2050**

trình điện; 10 dự án hạ tầng đô thị, thương mại, dịch vụ và sân golf; 03 dự án KCN; 23 dự án CCN; 07 dự án hạ tầng bất động sản; 19 dự án hạ tầng du lịch dịch vụ; 06 dự án hạ tầng thương mại; 10 dự án nông, lâm nghiệp.

#### **Đồng hành cùng các DN và nhà đầu tư, Bắc Kạn đã có những giải pháp cụ thể nào, thưa ông?**

Bắc Kạn không có nhiều lợi thế so sánh như các địa phương khác nên mặc dù có lợi thế về tài nguyên rừng, khoáng sản, du lịch..., song rào cản 4 “không” (không đường sắt, không đường hàng không, không đường cao tốc, không biên giới) khiến nhiều DN băn khoăn khi đến khảo sát đầu tư tại địa phương. Vì vậy, tỉnh có triết lý phát triển, tạo lợi thế so sánh riêng.

Thời gian qua, cấp ủy, chính quyền tỉnh đã triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 28/4/2023 tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hút, hỗ trợ triển khai thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh và Văn bản số 1335-CV/TU ngày 16/01/2023 của Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác quản lý đầu tư, xây dựng, quy hoạch, đất đai, tài chính.

Tỉnh cũng đã kiện toàn Tổ công tác đặc biệt giải quyết tồn tại, vướng mắc các dự án đầu tư ngoài ngân sách do Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng. Định kỳ tổ công tác họp 01 tháng/ lần để kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ.

Về hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ DN, ngày 20/5/2024 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 852/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ DN. Ban chỉ đạo được Chủ tịch UBND tỉnh điều hành trực tiếp; giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện công tác xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tư vấn các nhà đầu tư, các DN đến tìm hiểu đầu tư và hỗ trợ các thủ tục hành chính (TTHC) sau khi được chấp thuận chủ trương đầu tư/chứng nhận đầu tư để dự án sớm triển khai trên địa bàn.

Ngoài các giải pháp trên, Bắc Kạn tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông

kết nối khu, CCN để tạo mặt bằng thu hút đầu tư; sớm hoàn thành các quy hoạch đảm bảo cơ sở và tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện các dự án.

#### **Nhằm cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) cũng như Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, huyện (DDCI) của Sở Kế hoạch và Đầu tư, các giải pháp nào đang được Sở triển khai quyết liệt?**

Nâng cao Chỉ số PCI nói chung và DDCI nói riêng đã và đang là nhiệm vụ trọng tâm được Sở Kế hoạch và Đầu tư chú trọng nhằm xây dựng môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn. Sở thường xuyên phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, ban hành, thực hiện các cơ chế, chính sách, chiến lược; cung cấp thông tin liên quan đến quy hoạch, kế hoạch; tạo môi trường đầu tư, kinh

doanh thuận lợi cho DN. Tăng cường rà soát các TTHC, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, tạo thuận lợi, giảm thời gian, chi phí cho DN.

Đến nay, 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết từ cấp tỉnh đến cấp xã được đưa vào giải quyết theo cơ chế một cửa và được ứng dụng công nghệ thông tin qua phần mềm ứng dụng riêng. Nhiều TTHC được rút ngắn thời gian sớm hơn thời gian quy định như: Thủ tục đăng ký thành lập DN đã rút ngắn xuống còn 02 ngày làm việc; thời gian cấp Quyết định chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; thời gian giải quyết TTHC đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu; thời gian cấp phép xây dựng,...

Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc hỗ trợ, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của DN. Đối với các lĩnh vực, dự án, ưu tiên, tỉnh sẽ thành lập tổ công tác đặc biệt để hỗ trợ triển khai.

Sở sẽ tiếp tục phát huy cao nhất tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo, triển khai các giải pháp quyết liệt, đồng bộ để giữ vững và nâng cao hơn nữa Chỉ số PCI nói chung và DDCI nói riêng.

Bắc Kạn cam kết sẽ đồng hành, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi nhất để cộng đồng DN, nhà đầu tư có nhiều thành công tại địa phương. Tỉnh cũng mong muốn các DN tiếp tục hợp tác, gắn bó, chung tay cùng chính quyền xây dựng một Bắc Kạn ngày càng phát triển bền vững.

**Trân trọng cảm ơn ông!**

*Kết quả thu hút đầu tư thời gian qua đã thể hiện nỗ lực rất lớn của Bắc Kạn trong việc khắc phục khó khăn, bất lợi về vị trí địa lý, địa hình và xuất phát điểm thấp. Bên cạnh đó, khẳng định những giải pháp về cải cách TTHC, phát huy sự sáng tạo, năng động của các sở, ngành, địa phương, cải thiện kết cấu hạ tầng đã đi đúng hướng.*

# CREATING MORE ADVANTAGES IN INVESTMENT ATTRACTION



Peer business matching initiatives are designed to boost competitiveness and increase product value, offering support to local enterprises

Despite having fewer comparative advantages in transportation connectivity, a fragmented terrain, and limited land available for urban development and large-scale industrial parks, Bac Kan has become an attractive destination for investors in recent years. According to Director of the Bac Kan Department of Planning and Investment Tran Cong Hoa, to overcome challenges and drive breakthroughs in investment attraction, the province is aggressively reforming administrative processes and innovating investment promotion strategies.

## DUY ANH

**Attracting investment capital for tourism and industrial development is one of the contents of the resolution of the Bac Kan Provincial Party Congress in the 2020-2025 term. Could you please tell us about solutions to how this resolution has been effectively implemented? What are investment attraction results in the first six months of 2024?**

Defining investment attraction as the key to boosting local strengths and economic development, Bac Kan has constantly endeavored to become an attractive destination for investors.

Accordingly, the province has focused on directing and

completing the construction of long-term strategic plans like the Bac Kan Provincial Planning for the 2021 - 2030 period, with a vision to 2050; the Plan for conservation and promotion of the values of Ba Be Lake scenic landscape; and the Plan for preservation, restoration and rehabilitation of Cho Don Safe Zone Special National Relic Site. The locality has accelerated the progress of general urban plans, zoning plans and detailed construction plans as a foundation for enticing private investment funds for the province in general and the tourism and industrial sectors in particular.

Bac Kan has also invested in developing traffic infrastructure (like Bac Kan City - Ba Be Lake route linked to Na Hang, Tuyen Quang, Cho Moi - Bac Kan Expressway and Quang Khe - Khang Ninh route); reviewed, supplemented and integrated 27 industrial complexes (676ha in total) and

seven industrial parks (2,361ha in total) into the Bac Kan Provincial Planning to attract investment in technical infrastructure and invite investors to do business.

In the first six months of the year, despite socioeconomic difficulties, the province managed to achieve encouraging investment attraction results. The province lured five investment projects approved with a total registered capital of over VND800 billion, licensed 45 companies and 24 cooperatives. The province currently has about 1,200 companies and 428 cooperatives.

**Bac Kan is gradually carrying out the development policy that advocates the shift from "brown" to "green" in many economic sectors. How does this affect the province's investment attraction approach?**

The Provincial People's Committee has focused on directing the implementation of many solutions to tackle all obstacles for companies, especially solutions to encourage and attract them to invest in green, clean and high-tech industries. The province has striven to become an average developed province with sustainable development in the region by 2030, with a green and dynamic economy.

The province will promote, encourage and attract dynamic, focused, influential investment projects with a strong ripple effect, particularly transport infrastructure, power supply network, digital transformation infrastructure and tourism service infrastructure; preserve the landscape and terrain; and make the most of the potential of green energy.

Agriculturally, priority is given to green, clean, and high-tech agriculture. The province will strive to make Bac Kan province one of agricultural, forest and medicinal product processing centers in the northern midland and mountainous region.

Industrially, Bac Kan will develop processing industries, apply environmentally friendly advanced technologies and develop

renewable energy. It will attract investors in industrial zones to limit impacts on the ecological environment and ensure green and sustainable development.

At the same time, the province will focus on directing investment attraction in developing eco-tourism, leisure tourism and natural discovery, particularly tourism development projects in Ba Be Lake, Nam Cat Lake, Kim Hy Nature Reserve and Nam Xuan Lac Species and Habitat Conservation Area.

In 2024 - 2025 and the following years, Bac Kan will have a total of 81 projects searching for investment, including three power projects, 10 urban infrastructure, trade, service and golf course projects, three industrial parks, 23 industrial complexes, seven real estate infrastructure projects, 19 tourism service infrastructure projects, six commercial infrastructure projects, and 10 agricultural and forestry projects.

#### **What specific solutions has Bac Kan taken to accompany businesses and investors?**

Bac Kan does not have as many comparative advantages as other localities. Thus, although it has advantages in forest resources, minerals and tourism, “four no’s” barriers (no railway, no air route, no highway and no border) make many businesses hesitate about surveying investment opportunities in the locality. Therefore, the province needs to have a development philosophy and create its own comparative advantages.

The Party and the government of Bac Kan province have implemented consistent solutions to improve the investment and business environment. The Standing Board of the Provincial Party Committee issued Directive 27-CT/TU dated April 28, 2023 to strengthen the Party’s leadership in attracting and supporting privately invested projects in the province and the Provincial Party Committee promulgated Document 1335-CV/TU dated January 16, 2023 on strengthening investment, construction, planning, land and financial management.

The province has also completed the Special Working Group to resolve existing obstacles in privately invested projects, led by the Chairman of the Provincial People’s Committee. The working group periodically meets once a month to check the implementation of its tasks.

Regarding investment promotion and business support, on May 20, 2024, the Provincial People’s Committee issued Decision 852/QĐ-UBND establishing the Steering Committee for Investment Promotion and Business Support. The Steering Committee, which is directly managed by the Chairman of the Provincial People’s Committee, assists the Provincial People’s Committee in carrying out investment promotion, improving the investment and business environment and enhancing provincial competitiveness; consults investors and companies to learn about investment and supporting administrative procedures after investment policy/investment certificates are approved to expedite projects.

In addition to the above solutions, Bac Kan continues to accelerate investment progress, develop infrastructure, especially traffic infrastructure and industrial zones to create a ground to attract investment, promptly complete the planning

*Recent investment attraction results have demonstrated Bac Kan’s great effort in solving difficulties and disadvantages of geographical location, terrain and low starting point, while affirming the effectiveness of solutions on reforming administrative procedures, promoting creativity and dynamism of agencies and localities, and upgrading infrastructure.*

and facilitate project implementation.

#### **In order to improve the Provincial Competitiveness Index (PCI) and the District and Department Competitiveness Index (DDCI) of the Department of Planning and Investment, what solutions are being vigorously implemented by the department?**

Raising the PCI Index in general and the DDCI Index in particular is a key task that the Department of Planning and Investment aims to build an open, transparent and attractive business environment. The department regularly coordinates with relevant units to build, issue and implement mechanisms, policies and strategies; provide planning information; create a favorable

investment and business environment; further review administrative procedures, abolish unnecessary ones to enhance convenience and reduce time and cost for companies.

To date, 100% of administrative procedures from provincial to communal levels are settled under the single-window mechanism and applied information technology, including individual software applications. Many administrative procedures are solved earlier than the regulatory time like the procedure for registering corporate formation reduced to two working days, the shorter time of granting investment certificates under the authority of the Provincial People’s Committee, the shorter time of granting land certificates, house ownership certificates for the first time, and the shorter time of granting construction permits.

The department will enhance the role and responsibility of leaders in supporting and promptly resolving hardships faced by enterprises. For priority project areas, the province will establish a special working group to support them to get started.

The department will further uphold the highest sense of responsibility, activeness and creativity and adopt drastic and consistent solutions to maintain and further raise the PCI Index in general and the DDCI Index applied to it in particular.

Bac Kan is committed to accompanying, supporting and facilitating the business community and investors to achieve many successes in the locality. The province also hopes that businesses will continue to cooperate, work and join hands with the government to build an increasingly sustainable Bac Kan.

**Thank you very much!**



**The fragrant green pumpkin garden experience has become a popular attraction, drawing many tourists to Bac Kan province**

# QUYẾT LIỆT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN

Nhằm nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, xây dựng cơ quan hành chính trong sạch, vững mạnh, những năm qua, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn luôn chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan tích cực tham mưu UBND tỉnh triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) mà Chính phủ đề ra.

## BÌNH MINH



Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn - ông Nguyễn Đăng Bình thăm và động viên cán bộ, công chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao

**X**ác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đặc biệt quan trọng, ngay từ đầu năm, Sở Nội vụ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng CCHC. Cụ thể là xây dựng kế hoạch CCHC; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành từng nội dung cụ thể, bám sát với thực tế trong công tác CCHC. Nhờ đó, công tác CCHC trên địa bàn tỉnh đã có những thay đổi tích cực trên cả 6 lĩnh vực.

**Về cải cách thể chế:** Công tác xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đi vào nền nếp, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương,

bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

**Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC):** Công tác cải cách TTHC được chú trọng triển khai quyết liệt. Tập trung rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân. Kết quả, có tổng số 143TTHC/306TTHC (đạt 46,73%) có kiến nghị thiết thực, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của kế hoạch rà soát. Các kiến nghị, phương án đã được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thông qua và gửi Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành liên quan theo quy định. Đồng thời, triển khai nhiều giải pháp trong cải cách TTHC như giải quyết TTHC theo hình thức “không chờ”; “Ngày không giấy hẹn”, “Ngày dịch vụ công không tuyến”; các mô hình: “30 phút tăng thêm vì dân”, “Sáng thứ Bảy vì dân”,...

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh duy trì thực hiện tốt việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp (DN) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thông qua phần mềm một cửa điện tử đã mang lại hiệu quả thiết thực. Việc giải quyết TTHC được công khai, minh bạch, đặc biệt đối với các hồ sơ giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), cá nhân, tổ chức, DN sẽ theo dõi được trạng thái tiến độ giải quyết TTHC của mình.



**Giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn**

**Về cải cách tổ chức bộ máy:** Tổ chức bộ máy thường xuyên được rà soát, sắp xếp tinh gọn theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 (khóa XII), Nghị quyết của Chính phủ và Đề án, Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Từ năm 2021 - 2024, trên địa bàn tỉnh đã giảm 03 chi cục và tương đương; giảm 03 phòng của các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc UBND tỉnh và giảm 14 đơn vị sự nghiệp công lập.

**Về cải cách chế độ công vụ:** Vị trí việc làm (VTVL) các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thường xuyên được rà soát, sắp xếp phù hợp với bản mô tả, khung năng lực theo quy định mới. UBND tỉnh đã phê duyệt 30 Đề án VTVL công chức của các cơ quan, tổ chức hành chính cấp huyện, cấp tỉnh với tổng số 2.247 vị trí; xác định 17 VTVL cán bộ, công chức cấp xã (bao gồm 11 vị trí cán bộ chuyên trách và 06 vị trí công chức cấp xã). Đối với đơn vị sự nghiệp, UBND tỉnh phê duyệt VTVL, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của 351 đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên với tổng số 1.081 VTVL. Đồng thời, căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và quy định phân cấp hiện hành của tỉnh, các đơn vị SNCL tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh quyết định phê duyệt VTVL, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp với tổng số 328 VTVL,...

**Về cải cách tài chính công:** Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước. Đồng thời, ban hành quy định về định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dịch vụ sự nghiệp công có sử dụng ngân sách nhà nước cho 03 nhóm dịch vụ (đào tạo nghề, quản lý đất đai, việc làm). Cơ chế tự chủ về kinh phí, tài chính được các cơ quan hành

chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh duy trì thực hiện theo quy định của Chính phủ. Hiện nay, 100% cơ quan, đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã và các đơn vị SNCL đã thực hiện chế độ tự chủ. Việc giao quyền tự chủ về tài chính đã giúp các đơn vị SNCL chủ động trong việc sử dụng biên chế, tài sản và kinh phí một cách hợp lý, tăng cường khai thác nguồn thu, thu đúng, thu đủ để đảm bảo yêu cầu hoạt động của đơn vị, phát triển và mở rộng các hoạt động dịch vụ ngày càng đa dạng, phong phú hơn, nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, ngân sách ở các cơ quan, đơn vị.

**Về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số:** Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu được triển khai ngày càng đồng bộ, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu tạo thuận lợi cho người sử dụng và người dân, DN khai thác, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, từng bước thay đổi thói quen và bước đầu sử dụng các ứng dụng số do các cơ quan nhà nước triển khai. Mạng lưới

viễn thông đã kết nối thông suốt 03 cấp đảm bảo phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đáp ứng cơ bản nhu cầu ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số của người dân, DN.

Phần mềm quản lý văn bản và điều hành được duy trì thực hiện tại 100% cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh. Hệ thống đảm bảo liên thông gửi, nhận văn bản 04 cấp qua trực liên thông văn bản quốc gia. Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn toàn bằng điện tử đạt 91% (trừ các văn bản mật).

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hiện nay, hệ thống cung cấp 1.771/1.771 TTHC của tỉnh; tiếp nhận, xử lý 149.016 hồ sơ. Tỷ lệ cung cấp DVCTT toàn trình trên tổng số dịch vụ công đủ điều kiện lên toàn trình đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ (cả trực tuyến và không trực tuyến) đạt 91%; tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC đạt 45,8%; tỷ lệ tài khoản của người dân, DN có sử dụng DVCTT đạt 38,7%. Tỷ lệ người dân (từ 14 tuổi trở lên) có tài khoản định danh điện tử đạt 58,7%. 100% DN, tổ chức đã thực hiện việc kê khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế thông qua phương thức điện tử; 100% tổ chức, DN, hợp tác xã đã thực hiện đăng ký hóa đơn điện tử trên hệ thống.

Trong thời gian tới, Sở Nội vụ tiếp tục chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả đồng bộ 6 lĩnh vực CCHC. Trong đó, chú trọng cải cách TTHC, chuyển đổi số và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu thời kỳ hiện nay để nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, góp phần xây dựng cơ quan hành chính trong sạch, vững mạnh. ■

# Kỳ vọng về sự bứt phá của ngành Công Thương



Các đại biểu tham quan một gian hàng tỉnh Bắc Kạn tại Hội chợ Công Thương khu vực Đông Bắc - Bắc Kạn năm 2023

Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhấn mạnh: “phát triển công nghiệp theo hướng cơ cấu lại các ngành sản xuất gắn với đẩy mạnh chuyển dịch, tăng tỷ trọng các ngành có kỹ thuật, công nghệ cao, đóng góp lớn cho ngân sách và ít gây ô nhiễm môi trường”. Đây là nền tảng quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng ngành Công Thương nói riêng và kinh tế - xã hội tỉnh nói chung trong giai đoạn tới.

THÁI DƯƠNG

## Tăng trưởng ổn định, bền vững

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ năm 2024, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 26/3/2024 thực hiện kịch bản tăng trưởng ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024. Theo đó, với sự vào cuộc của các cấp, các ngành, địa phương, thực hiện tốt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nên kết quả hoạt động của ngành đã đạt được kết quả tốt.

Công nghiệp tiếp tục duy trì sản xuất tạo ra sản phẩm như: Sản xuất chế biến thực phẩm, đồ uống, sản phẩm từ khoáng phi kim loại; đặc biệt Công ty TNHH sản xuất giấy Chung JYE Bắc Kạn - Việt Nam đã tổ chức khởi công xây dựng nhà máy với số lao động đăng ký khoảng 5.000 người, một số dự án đang vận hành chạy thử như: Nhà máy Sản xuất Feromangan, công suất 60.000 tấn/năm, Nhà máy sản xuất chì kim loại, công suất 20.000 tấn/năm.... Một số doanh nghiệp sản xuất ổn định, sản lượng sản xuất tăng so với cùng kỳ năm trước như: Tinh quặng chì, quặng sắt và tinh quặng sắt, chì kim loại, bê tông tươi, điện thương phẩm,...

Hoạt động thương mại diễn ra ổn định, hàng hóa lưu thông thuận lợi, phong phú, đa dạng về mẫu mã, chất lượng đảm bảo, đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Hoạt động xuất, nhập khẩu có nhiều khởi sắc. Ngay từ đầu năm, các đơn vị sản xuất, kinh doanh đã thực hiện nhiều chương trình khuyến mại, giảm giá, tích điểm, tặng quà để kích cầu tiêu dùng nhằm phục vụ nhân dân.

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) lĩnh vực công nghiệp (theo giá so sánh 2010) ước đạt 289.766 triệu đồng, tăng 9,44% so với cùng kỳ năm 2023; chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tăng 10,08% so với cùng kỳ năm 2023; giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 891,490 tỷ đồng, tăng 12,5% so với cùng kỳ năm 2023.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước

đạt 4.800 tỷ đồng, tăng 10,36% so với cùng kỳ năm 2023. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu đạt 19,475 triệu USD, tăng 37,25% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 63,23% kế hoạch năm 2024. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 13,193 triệu USD, tăng 6,29% so với cùng kỳ năm trước, các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là kẽm sulphat, chì chưa gia công, đũa gỗ, gỗ ván sàn công nghiệp nhiều lớp, các mặt hàng hoa quả đã qua chế biến.

## Thúc đẩy “tăng trưởng xanh”

Bắc Kạn là tỉnh miền núi nằm ở trung tâm nội địa vùng Đông Bắc bộ, cách Thủ đô Hà Nội 170km, khoảng cách từ tỉnh Bắc Kạn đến cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị - tỉnh Lạng Sơn khoảng 200km, từ Bắc Kạn di chuyển đến sân bay quốc tế Nội Bài (Hà Nội) và cảng Hải Phòng khoảng 200km, do đó việc trao đổi hàng hóa từ Bắc Kạn đến các tỉnh, thành phố lân cận khá thuận tiện. Là tỉnh có diện tích đất tự nhiên là 485.941ha với phần lớn là đất nông nghiệp (bao gồm đất lâm nghiệp) là 413.044ha (chiếm 85%), diện tích đất có rừng là 374.027,12ha, trong đó rừng trồng là 102.222,18ha (chiếm 27,3%) và là tỉnh có tỷ lệ che phủ rừng lớn nhất nước (73,38%) nên Bắc Kạn có tiềm năng, thế mạnh trong phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản.

Để khuyến khích và tạo tiền đề thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, tỉnh xác định việc phát triển hạ tầng kỹ thuật thu hút các dự án đầu tư là hết sức quan trọng, nhất là hạ tầng khu, cụm công nghiệp (CCN).

Theo Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Bắc Kạn có 08 khu công nghiệp (KCN) với diện tích 2.361ha và 27 CCN với diện tích 676,4ha (hiện nay đã thành lập được 01 KCN với diện tích 80,7ha và 07 CCN với tổng diện tích 234,9ha). Việc phát triển hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu, CCN trên địa bàn tỉnh để tạo mặt bằng thu hút các dự án đầu tư là chủ trương nhất quán của tỉnh được cụ thể hóa tại Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh



về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Đây là cơ sở để giai đoạn 2025 - 2030 ngành Công Thương thực hiện mục tiêu thu hút các dự án công nghiệp chế biến, sử dụng công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn, ít ảnh hưởng đến môi trường, đóng góp lớn cho ngân sách, nhất là các ngành kỹ thuật điện, điện tử, công nghệ cao, đồng thời tỉnh Bắc Kạn sẵn sàng thu hút các nhà đầu tư, đặc biệt là doanh nghiệp FDI.

Thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2018 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030 để triển khai đồng bộ các giải pháp, đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu chung là: Phát triển kinh tế nhanh và bền vững, với trọng tâm là hướng đến nền kinh tế carbon thấp, giảm phát thải và tăng khả năng hấp thụ khí nhà kính, làm giàu vốn tự nhiên, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, tài nguyên thiên nhiên. Nhờ vậy, đến nay, cơ cấu kinh tế của tỉnh đã chuyển dịch tích cực theo hướng phát triển kinh tế xanh, bền vững.

Hiện nay, ngành Công nghiệp tỉnh phát triển theo hướng nâng cao giá trị gắn với bảo vệ tài nguyên môi trường, trong đó đáng chú ý là công nghiệp chế biến nông, lâm sản có bước phát triển tích cực, chuyển đổi mô hình sản xuất từ hộ kinh doanh cá thể sang hợp tác xã, doanh nghiệp tạo chuỗi giá trị liên kết sản xuất bền vững giữa ngành công nghiệp với nông nghiệp, dịch vụ và đã hình thành được một số sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm công nghiệp đạt tiêu chuẩn OCOP được thị trường tin dùng.

Để cải tạo, khắc phục ô nhiễm môi trường, đến nay

KCN Thanh Bình, huyện Chợ Mới đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung; chất thải rắn của các nhà máy trong KCN đều được thu gom, xử lý; các CCN thành lập đều có phương án xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung theo Luật môi trường năm 2020. Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với CCN trên địa bàn (tại Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của UBND tỉnh). Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 17/6/2024 về quản lý, phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững gắn với vùng trồng nguyên liệu, thúc đẩy tạo chuỗi giá trị sản xuất sản phẩm cho giá trị gia tăng cao (thay thế Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 05//10/2021).

Tiếp tục triển khai Đề án Phát triển công nghiệp chế biến tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 2736/QĐ-UBND ngày 31//12/2021 của UBND tỉnh, trong đó chú trọng công tác hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở công nghiệp chế biến, chế tạo thực hiện bảo vệ môi trường; đặc biệt đối với cơ sở nhỏ lẻ và di dời các cơ sở gây ô nhiễm hoặc nguy cơ gây ô nhiễm môi trường vào trong CCN.

Với nỗ lực, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và định hướng triển khai thực hiện có chủ đích rõ ràng, Bắc Kạn kỳ vọng, những kết quả tăng trưởng xanh sẽ tiếp tục đóng góp tích cực vào công cuộc tái cấu trúc nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Đồng thời qua đó, tạo cơ sở, là điểm đến hấp dẫn thu hút nhà đầu tư đến với địa phương. ■



Dây chuyền nghiền cát nhân tạo công suất 50 tấn/giờ của Công ty TNHH MTV khoáng sản và thương mại Đồng Nam

## PROSPECTS FOR INDUSTRY AND TRADE BREAKTHROUGHS

The Bac Kan Provincial Planning for the 2021 - 2030 period, with a vision to 2050, emphasizes “industrial development is driven by production restructuring and powered by sectoral transformation and the increased share of high-tech technical sectors to contribute greatly to the budget and environmental protection.” This is an important foundation to promote the growth of the industry and trade sector in particular and the province's socioeconomic development in general in the coming time.

THAI DUONG



**Bac Kan province organized a series of trade promotion events across the Northeast region in November 2023, with participation from 21 provinces and cities**

### Stable and sustainable growth

To successfully achieve industrial, trade and service development goals and tasks in 2024, the Department of Industry and Trade advised the Provincial People's Committee to launch and implement Plan No. 206/KH-UBND dated March 26, 2024 on implementation of the sector's growth scenarios of Bac Kan province in 2024. Accordingly, with the participation of all levels of government, sectors and localities, the effective implementation of solutions for a better investment environment and eradication of difficulties for companies and the introduction of business support policies, the industry and trade sector achieved excellent work outcomes.

Industry continued to make such products as foods, beverages and nonmetallic minerals. In particular, Bac Kan - Vietnam Chung JYE Shoes Manufacturing Co., Ltd started construction on a factory that planned to hire about 5,000 workers. Some projects are in trial operation like Feromangan Production Factory with an annual output capacity of 60,000 tons and Metal Lead Production Factory with a yearly output capacity of 20,000 tons. Some companies have stable production and increased production output from a year-ago period, including lead ores, iron ores, metal lead, fresh concrete and commercial electricity.

Trade activities are stable, with goods circulated smoothly, diverse in designs, guaranteed quality. Import and export activities have improved a lot. Right from the beginning of the

year, companies have launched many promotional programs, discounts, vouchers and gifts to stimulate consumption.

The gross regional domestic product (GRDP) of the industrial sector was estimated at VND289.77 billion, an increase of 9.44% over the same period of 2023. The Industrial Production Index rose by 10.08% and the industrial production value was up 12.5% year on year to VND891.49 billion.

Total retail revenue of consumer goods and services was forecast at VND4,800 billion in the first half of 2024, up 10.36% year on year. Total import and export value advanced 37.25% to US\$19.475 million, equal to 63.23% of



**Wood production and processing is the key industry of the province**

the full-year plan. Specifically, the export value accounted for US\$13.193 million, up 6.29%. The main exports include zinc sulphate, unprocessed lead, wooden chopsticks, multilayer industrial flooring and processed fruits.

### **Promoting “green growth”**

The Northeast mountainous province of Bac Kan is 170km from Hanoi, 200km from Tan Thanh Border Gate and Huu Nghi International Border Gate in Lang Son province and 200km from Noi Bai International Airport (Hanoi) and Hai Phong Port. Thus, merchandise exchange between Bac Kan with neighboring provinces and cities is quite convenient. Bac Kan has a natural land area of 485,941 ha, most of which is agricultural land (including forestry land) of 413,044 ha (accounting for 85%). The forested land area is 374,027.12 ha, including 102,222.18 ha of planted forests (accounting for 27.3%). With the largest forest coverage rate in the country (73.38%), Bac Kan has potential and strengths for developing the agricultural and forestry processing industry.

To encourage and attract industrial development investment, the province defines that infrastructure development to attract investment projects is extremely important, especially industrial zone infrastructure

According to the Bac Kan Provincial Planning for the 2021 - 2030 period, with a vision to 2050, Bac Kan will have eight industrial parks (IPs) with a total area of 2,361 ha and 27 industrial complexes with a combined area of 676.4 ha (currently, the province has an IP with 80.7 ha and seven industrial complexes with 234.9 ha). The development and completion of technical infrastructure in industrial zones to create a platform to attract investment projects is a consistent policy of the province, specified in Resolution No. 16-NQ/TU dated August 12, 2021 of the Provincial Party Committee on industrial development in 2021 - 2025, with a vision to 2030.

This is the foundation for the industry and trade sector to achieve the goal of attracting industrial

processing projects with advanced technology, high added value and little impact on the environment in 2025 - 2030, especially electrical engineering, electronics, high technology. At the same time, Bac Kan province is ready to attract investors, especially FDI firms.

The sector has carried out the Bac Kan Green Growth Action Plan in 2018-2020, with a vision to 2030, to deploy consistent solutions and achieve common goals: Boosting rapid and sustainable economic development, with focus on low-carbon economy, reducing emissions and increasing absorption of greenhouse gases, enriching natural capital, and using energy and natural resources economically and efficiently. Hence, the province’s economic structure has to date shifted positively towards green and sustainable economic development.

Currently, the province’s industry is developed towards increased value, associated with environmental protection. The agricultural and forest product processing industry has seen much progress, with production models transformed from individual business households to cooperatives and enterprises, to create a value chain that interlinks sustainable production of industry, agriculture and services and manufactures typical rural industrial products that meet OCOP standards trusted by the market.

To improve and address environmental pollution, Thanh Binh Industrial Park in Cho Moi district has built a centralized wastewater treatment system. Solid waste from factories in the park is collected and treated. All established industrial parks have plans to build centralized wastewater treatment systems in accordance with the 2020 Environmental Law. At the same time, the Department of Industry and Trade advised the Provincial People’s Committee to issue policies to encourage socialized investment in construction, business and operation of environmental protection infrastructure projects for local industrial parks (in Decision No. 03/2023/QĐ-UBND dated February 22, 2023 of the Provincial People’s Committee); consulted the Chairman of the Provincial People’s Committee to issue Directive No. 05/CT-UBND dated June 17, 2024 on management and development of the sustainable wood processing industry associated with input supply sources to promote the formation of value chains (replacing Directive No. 12/CT-UBND dated October 5, 2021).

The department continued to implement the Bac Kan Processing Industry Development Project to 2025, with a vision to 2030, under Decision No. 2736/QĐ-UBND dated December 31, 2021 of the Provincial People’s Committee. It has focused on guiding and urging processors and manufacturers to protect the environment, especially small ones, and relocating companies that cause pollution or pose a risk of causing environmental pollution into industrial parks.

With the effort and determination of the entire political system and a clear direction, Bac Kan expects that green growth will continue to contribute positively to economic restructuring and growth pattern transformation. At the same time, the province will create a foundation and an attractive destination to woo investors to the locality. ■

# SẢN XUẤT HÀNG HÓA TẬP TRUNG, GIA TĂNG GIÁ TRỊ NÔNG SẢN

Nông nghiệp được xác định là lĩnh vực trọng tâm để thúc đẩy nền kinh tế tỉnh Bắc Kạn. Trong đó, tỉnh tập trung khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế tài nguyên đất đai, khí hậu, nguồn nước sạch, đa dạng sinh học; phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, chú trọng đầu tư các sản phẩm nông nghiệp có thể mạnh, đáp ứng nhu cầu thị trường và phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành.

## BÙI LIÊN



Bí xanh thơm - sản phẩm đặc hữu của tỉnh Bắc Kạn

**B**ắc Kạn có tiềm năng về phát triển trồng rừng, chế biến gỗ từ rừng trồng và phát triển trồng, chế biến dược liệu là sản phẩm chủ lực của địa phương tham gia vào ngành hàng chủ lực của quốc gia theo hướng bền vững và có giá trị gia tăng cao.

Đặc biệt, những năm gần đây, tỉnh Bắc Kạn đạt được thành tựu đáng ghi nhận về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa. Nhiều cây trồng có thể mạnh như lúa nếp Khẩu Nua Léch, Bao thai, dong riềng, thuốc lá, chè, nghệ, mơ, cam, quýt, bí xanh thơm,... đã được nâng cao năng suất, chất lượng, trở thành vùng nguyên liệu tập trung để sản xuất hàng hóa. Tỉnh có các sản phẩm đặc hữu như: Gạo Bao thai, gạo Khẩu Nua Léch, japonica, bí xanh thơm,...

Nhiều loại nông sản đã tạo dựng được thương hiệu riêng của Bắc Kạn như: Curcumin nghệ, tinh bột nghệ, bí xanh thơm, gạo japonica, gà đồi,... được nhiều siêu thị lớn ở Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh ký hợp đồng tiêu thụ. Sản phẩm miền đông Bắc Kạn đã vào thị trường châu Âu; sản phẩm quả mơ, củ gừng “phù sồng” tại siêu thị ở Nhật Bản,...

Lĩnh vực chăn nuôi có nhiều chuyển biến tích cực, chuyển từ chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ sang chăn nuôi theo quy mô tập trung, liên kết sản xuất, đầu tư xây dựng chuồng trại với các trang thiết bị hiện đại.

Bắc Kạn tập trung phát triển ngành Nông nghiệp làm trọng tâm để thúc đẩy phát triển kinh tế; khai thác tốt tiềm năng, lợi thế về tài nguyên đất đai, khí hậu, nguồn nước sạch, đa dạng sinh học; phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Để khai thác tiềm năng, nâng cao giá trị và phát triển bền vững ngành Nông nghiệp, tỉnh Bắc Kạn đã thực hiện quy hoạch và phát triển các vùng sản xuất nông, lâm nghiệp tập trung; chỉ đạo sản xuất, phát triển các chuỗi liên kết, đặc biệt là các chuỗi liên kết đã và đang hình thành, đi vào chiều sâu, phát triển bền vững. Thành lập mới các tổ hợp tác, hợp tác xã

trong lĩnh vực nông nghiệp. Thực hiện tốt Đề án “Mỗi xã, phường một sản phẩm - OCOP” nhằm đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá và tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm; nghiên cứu, lựa chọn các sản phẩm tiêu biểu để xây dựng thương hiệu, xúc tiến, quảng bá thương hiệu.

Để phát triển sản xuất có hiệu quả, tỉnh Bắc Kạn tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách được Trung ương, tỉnh ban hành; hỗ trợ, khuyến khích thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Quan tâm hỗ trợ các hợp tác xã, hộ sản xuất đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất, phát triển các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế của tỉnh. Bên cạnh đó, nâng cao chất lượng sản phẩm thông qua các chính sách hỗ trợ, triển khai các mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ, đảm bảo an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhấn mạnh khâu đột phá: “Phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, từng bước xây dựng mô hình nông nghiệp công nghệ cao”. Để cụ thể hóa mục tiêu này, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với các ngành, địa phương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2732/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại ngành Nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035. Đồng thời, tham mưu cho Tỉnh ủy Bắc Kạn ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Việc tham mưu xây dựng và ban hành hệ thống văn bản áp dụng trong lĩnh vực nông nghiệp đã đồng bộ hóa công tác triển khai thực hiện từ cấp tỉnh đến cơ sở, tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh. ■

# LEVERAGING CONCENTRATED PRODUCTION TO ENHANCE AGRICULTURAL PRODUCT VALUE



**Bac Kan is one of the leading provinces/cities in the country for the number of One Commune One Product (OCOP) items**

**B**ac Kan has rich potential for expanding afforestation, processing planted timbers and growing and processing medicinal herbs as key sustainable, valuable products of the country.

Bac Kan province has made remarkable achievements in developing commercial agricultural production in recent years. Many locally advantageous crops like Khau Nua Lech sticky rice, Bao Thai sticky rice, canna, tobacco, tea, turmeric, apricot, orange, tangerine and fragrant green squash are highly productive, qualified to form concentrated raw material areas for commercial production. The province has indigenous products such as Bao Thai rice, Khau Nua Lech rice, japonica rice and fragrant green squash.

Many agricultural products have made the name of Bac Kan, including turmeric curcumin, turmeric starch, fragrant green squash, Japonica rice and hill chicken, which have been available in many supermarkets in Hanoi and Ho Chi Minh City. Bac Kan's canna vermicelli products have been exported to Europe, while apricot and ginger products have been distributed to Japanese supermarkets.

The livestock sector has shifted from small-scale farming to concentrated farming by linking producers and investing in building modern barns.

Bac Kan has focused on developing agriculture as a key sector to boost economic development, effectively tapping potential advantages of land, climate, water and biodiversity, and developing commercial agriculture and forestry to meet market demands.

To tap potential, enhance the value and develop sustainable agriculture, Bac Kan province will plan and develop concentrated agricultural and wood production areas, direct production, develop value chains, and achieve

Agriculture is defined as a driving force to boost Bac Kan economy. The province effectively unlocks its potential advantages of land, climate, water and biodiversity; develops commercial agriculture; and focuses on investing in locally strong agricultural products to meet market demands and current standards.

## BUI LIEN

sustainable development. The province will establish new agricultural cooperatives; effectively carry out the One Commune One Product (OCOP) Project to bolster trade promotion and seek markets for products; research and select typical products to build brands and popularize brands.

To develop effective production, Bac Kan province will continue to execute central and provincial policies; support and encourage agricultural and rural investment; support cooperatives and production households to invest in high-tech application to production and develop locally advantageous agricultural products. In addition, the locality will improve product quality, adopt VietGAP production models and organic standards, ensure food safety, and meet market requirements.

The Bac Kan Provincial Planning for the 2021 - 2030 period, with a vision to 2050, emphasizes the breakthrough stage of "Developing commercial agriculture and forestry and gradually building a high-tech agricultural model." To realize this goal, the Department of Agriculture and Rural Development coordinated with relevant agencies and localities to advise the Provincial People's Committee to issue Decision 2732/QĐ-UBND dated December 31, 2019 on ratification of the Bac Kan agricultural restructuring project in a bid to increase added value and sustainable development in 2020 - 2025, with a vision to 2035. At the same time, the department advised the committee to issue Resolution 10-NQ/TU dated April 22, 2021 on developing commercial agriculture and forestry, expanding production cooperation along the value chain, and accelerating new rural construction in 2021 - 2025.

The consistent consultation on development and promulgation of agricultural documents is implemented from the provincial to grassroots levels to create consensus of the entire political system in developing agricultural and forest production in the province. ■

# Đảm bảo chất lượng và tiến độ các dự án nông nghiệp và phát triển nông thôn



**Dự án Đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế rừng**

Với tinh thần năng động, đổi mới sáng tạo, Ban Quản lý dự án (QLDA) Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) tỉnh Bắc Kạn đã và đang từng bước khẳng định năng lực làm chủ đầu tư các công trình trên địa bàn tỉnh.

## ĐỨC BÌNH

**T**ừ khi thành lập và đi vào hoạt động (từ năm 2022) đến thời điểm hiện tại, Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình NN&PTNT đang tổ chức triển khai thực hiện 17 dự án từ vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, có một số dự án trọng điểm, thuộc diện được UBND tỉnh theo dõi, giám sát định kỳ hàng tháng gồm: Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Bắc Kạn; dự án Đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025 (các dự án do đơn vị làm chủ đầu tư); dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cơ bản các cụm công nghiệp trên địa bàn

tỉnh Bắc Kạn (đơn vị thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án).

Ông Đinh Huy Hoàng - Giám đốc Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn cho biết: “Nhìn chung, các dự án đã và đang được triển khai đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định, có 02 dự án dự kiến sẽ hoàn thành trước thời hạn gồm: Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Bắc Kạn (thời gian thực hiện đến hết 2025, dự kiến hoàn thành trong năm 2024). Kế hoạch vốn được giao từ đầu năm 2024 của đơn vị là 157.488 triệu đồng; tính đến hết tháng 6/2024, đơn vị giải ngân 50.384 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 32% kế hoạch vốn”.

Xác định việc đảm bảo các tiêu chí cạnh tranh, công bằng trong công tác lựa chọn nhà thầu các dự án là cơ sở để đảm bảo tính hiệu quả kinh tế và lựa chọn được các nhà thầu có năng lực triển khai đảm bảo tiến độ, do vậy việc thực hiện công khai, minh bạch trong công tác đấu thầu luôn được đơn vị hết sức chú trọng. Theo đó, chủ đầu tư đã đẩy mạnh triển khai công tác đấu thầu qua mạng theo lộ trình quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ngày 16/12/2019. Chủ động thực hiện, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thực hiện đúng, đủ quy trình và minh bạch ở tất cả các bước như: Lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đảm bảo đúng quy định, không yêu cầu các điều kiện, tiêu chuẩn không theo quy định hoặc không phù hợp với quy mô, tính chất kỹ thuật của gói thầu làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu. Tổ chức đăng tải thông tin, phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu công khai, minh bạch, đảm bảo đúng thời gian quy định. Các nhà thầu đã được lựa chọn có đủ năng lực theo quy định, đáp ứng được yêu cầu của gói thầu, triển khai thực hiện các gói thầu hiệu quả, đảm bảo chất lượng, tiến độ chung của dự án.

Với chức năng, nhiệm vụ chủ đầu tư triển khai thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh, theo định hướng Quy hoạch tỉnh và Đề án tái cơ cấu ngành NN&PTNT tỉnh, trong thời gian tới, Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn sẽ chủ động rà soát, tổng hợp nhu cầu đầu tư và phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước để tham mưu cho UBND tỉnh lập chủ trương đầu tư các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển nông, lâm nghiệp (đường lâm nghiệp; hồ, đập, kênh mương thủy lợi; đường nội đồng,...) và các dự án bảo vệ đất sản xuất nông nghiệp, bảo vệ rừng (kè bảo vệ, chống sạt lở bờ sông, suối; hồ chứa nước phòng cháy chữa cháy rừng; dự án chống sạt lở vùi lấp hồ Ba Bể,...).

Đối với các dự án đang triển khai, Ban đang đẩy nhanh tiến độ thi công và thực hiện các thủ tục liên quan, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt tiến độ đã đề ra, để các công trình sớm được đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả. ■

# TẬP TRUNG CÁC GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH HIỆU QUẢ

## Nỗ lực vượt khó

Năm 2024, dự toán thu NSNN của tỉnh được HĐND tỉnh giao là 1.010 tỷ đồng, cao hơn 80 tỷ đồng so với dự toán do Chính phủ giao (930 tỷ đồng), tăng so với số thực hiện năm 2023 là 15,3% (chỉ tính thu nội địa và thu từ hoạt động xuất nhập khẩu, không bao gồm số thu từ viện trợ, đóng góp).

Tính đến ngày 30/6/2024, số thu ngân sách trên địa bàn là 438 tỷ đồng, đạt 42,3% dự toán thu do HĐND tỉnh giao. Đối với chi ngân sách địa phương thực hiện được 2.752,3/7.441,458 tỷ đồng, đạt 37% dự toán tỉnh giao đầu năm; trong đó chi đầu tư 658,5/2.157,119 tỷ đồng, đạt khoảng 30,5%, chi thường xuyên 2.093,8/5.280,079 tỷ đồng, đạt 39,7% so với dự toán giao đầu năm.

Nhìn chung, kết quả thu NSNN trong 6 tháng đầu năm 2024 cao hơn so với cùng kỳ năm trước (356 tỷ đồng), tuy nhiên không đạt kế hoạch 6 tháng để ra (506 tỷ đồng); Chi NSNN thấp hơn cùng kỳ năm trước (2.904 tỷ đồng), không đạt kế hoạch 6 tháng để ra (3.033 triệu đồng), trong đó chi thường xuyên chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi NSNN, do các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ chi lương, các chế độ chính sách cho con người, chi hoạt động của đơn vị;

Bắc Kạn là tỉnh miền núi có nguồn thu ngân sách hạn chế và khó khăn, thu ngân sách hàng năm thấp nhất cả nước. Do đó, để hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành ngân sách nhà nước (NSNN), sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội, những năm qua, Sở Tài chính tỉnh đã tập trung thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp.

## THU HÀ

nhiều chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ đang trong quá trình chuẩn bị thực hiện, chưa có khối lượng giải ngân.

Để hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách của năm đòi hỏi sự quyết tâm, quyết liệt, sự đồng hành của tất cả các cơ quan trong hệ thống chính trị, cũng như sự ủng hộ, tham gia tích cực của nhân dân và cộng đồng các doanh nghiệp trên địa bàn. Theo đó, ngay từ đầu năm, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2482/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 về Chương trình hành động nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024,

trong đó đề ra các nhiệm vụ, giải pháp về tổ chức quản lý thu NSNN năm 2024, cũng như chỉ rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương đối với nhiệm vụ tổ chức thực hiện thu ngân sách.

Một số giải pháp cụ thể như: Tiếp tục thực hiện chiến lược thu hút nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách vào lĩnh vực du lịch, nông nghiệp; khai thác tiềm năng thế mạnh của tỉnh, đồng thời tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tạo nguồn thu NSNN; thực hiện tốt công tác tổ chức đấu thầu dự án, đấu giá quyền sử dụng đất đối với các khu vực có giá trị thương mại cao để thu hút các nhà đầu tư phát triển các khu dân cư đô thị mới, khu thương mại, dịch vụ; thường xuyên phân tích, dự báo những nhân tố ảnh hưởng đến tình hình thu NSNN, xác định rõ khoản thu, địa bàn còn tiềm năng để có biện pháp thu trong từng tháng, từng quý, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu; đẩy nhanh tiến độ xử lý tài sản công tạo nguồn thu cho địa phương.

Bên cạnh đó, tăng cường phối hợp giữa Cục Thuế tỉnh với các sở, ngành, địa phương để cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ yêu cầu quản lý thuế, chống thất thu thuế theo quy định; phối hợp đôn đốc các khoản thu, đồng thời cùng tham gia vào công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện các trường hợp vi phạm pháp luật thuế,...

Trong đó, Sở Tài chính đã tham gia ý kiến với Cục Thuế tỉnh để tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 20/02/2024 về



Trung tâm thành phố Bắc Kạn



công tác thu và chống thất thu NSNN trên địa bàn năm 2024. Sở cũng cử thành viên tham gia vào Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo đôn đốc thu và chống thất thu NSNN trên địa bàn.

### Tăng cường cải cách CCHC

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở đã chỉ đạo, phổ biến và quán triệt các văn bản của Trung ương, tỉnh và của ngành về công tác CCHC đến toàn thể công chức.

Ban Giám đốc Sở đã chỉ đạo các phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là bộ phận giải quyết thủ tục hành chính (TTHC); đôn đốc việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đã đề ra; triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản về CCHC theo quy định. Tổ chức họp để đánh giá kết quả thực hiện và bàn phương hướng triển khai nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

Nhờ vậy, nhìn chung các nhiệm vụ CCHC được triển khai và thực hiện theo đúng lộ trình, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu. Việc tham mưu ban hành các chương trình, kế hoạch nhằm theo dõi và kiểm soát sát sao việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao, không để chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan. Qua theo dõi, hầu hết các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cơ bản đều đã hoàn thành đúng thời gian quy định.

Tính đến thời điểm hiện tại, Sở Tài chính có 06 TTHC, UBND cấp huyện có 01 TTHC được thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được đăng tải, công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị, trên dịch vụ công về giải quyết TTHC của tỉnh, cổng dịch vụ công quốc gia về giải quyết TTHC. Công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC được triển khai thường xuyên, đã cắt giảm nhiều về thời hạn giải quyết; tham mưu bãi bỏ TTHC không còn hiệu lực; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC. Các TTHC đều được giải quyết trước và đúng thời hạn. ■

## NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH BẮC KẠN

# Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Ngành Xây dựng tỉnh Bắc Kạn đã có những bước phát triển vượt bậc trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là trong công tác quản lý quy hoạch - kiến trúc; chất lượng công trình; quản lý nhà và thị trường bất động sản, quản lý trật tự xây dựng. Ngành cũng luôn chú trọng cải cách thủ tục hành chính (TTHC), tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn bà **Hoàng Thị Thúy** - Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn.

### DUY ANH

**Một trong những nhiệm vụ quan trọng được tỉnh Bắc Kạn đặc biệt quan tâm là công tác quản lý quy hoạch - kiến trúc, bà có thể nêu tổng quan một số kết quả đạt được trong thời gian qua và định hướng trong những năm tiếp theo?**

Những năm qua, công tác quy hoạch xây dựng đã được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện. Quy hoạch xây dựng đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý theo quy định; chất lượng công tác lập, thẩm định và quản lý quy hoạch ngày càng được nâng lên. Việc thu hút, thực hiện các dự án đầu tư, cấp phép xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch được các cấp, các ngành quan tâm, chú trọng và tuân thủ quy hoạch xây dựng được duyệt; bộ mặt đô thị, nông thôn ngày càng sáng, xanh, sạch đẹp, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh còn có một số tồn tại, hạn chế. Chất lượng của một số đồ án quy hoạch chưa cao, thiếu đồng bộ. Do vậy, Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, chấn chỉnh, nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Các địa phương đang đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đô thị; chủ động cập nhật dữ liệu hóa nội dung quy hoạch (GIS hóa hồ sơ quy hoạch) và đăng tải nội dung quy hoạch lên cổng thông tin điện tử để cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tiếp cận thông tin quy hoạch kịp thời.

Nhằm bảo đảm tính thống nhất trong việc quản lý từ không gian tổng thể đến không gian cụ thể của công trình kiến trúc, bảo đảm an toàn cho con người, công trình kiến trúc, không tác động tiêu cực đến cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hóa, công trình kiến trúc có giá trị và môi trường sinh thái, Sở đã tham mưu Xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc làm căn cứ để chính quyền các cấp, các tổ chức, cá nhân thực hiện công tác quản lý, kiểm soát kiến trúc, cấp phép xây dựng, cải tạo, chỉnh trang, xây dựng mới công trình; làm cơ sở để lập các quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị,...Đồng thời, ban hành thiết kế kiến trúc mẫu nhà sàn truyền thống để





**Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà nghe báo cáo về tiến độ thi công tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể, kết nối sang Na Hang, tỉnh Tuyên Quang**

các địa phương, người dân tham khảo, áp dụng.

Trong thời gian tới, nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và kiểm soát kiến trúc cảnh quan các đô thị và điểm dân cư nông thôn trong quá trình đầu tư xây dựng, phát triển, đảm bảo định hướng phát triển kinh tế - xã hội bền vững, cần phải đẩy nhanh tiến độ ban hành Quy chế quản lý kiến trúc làm căn cứ để chính quyền các cấp, các tổ chức, cá nhân thực hiện.

**Công tác quản lý hoạt động xây dựng, quản lý nhà và thị trường bất động sản, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật cũng được ngành Xây dựng tỉnh Bắc Kạn quan tâm thực hiện hiệu quả. Bà có thể chia sẻ về những nỗ lực này?**

Đối với hoạt động xây dựng, Sở Xây dựng tập trung rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về lĩnh vực quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, hết hiệu lực, không còn phù hợp để kiến nghị cấp thẩm quyền điều chỉnh, bãi bỏ. Rà soát, đơn giản hóa quy định TTHC, loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, chủ động hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn ngành Xây dựng tại địa phương. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra các công trình xây dựng nhằm nắm bắt, xử lý kịp thời những bất cập, phát sinh trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng trong phạm vi thẩm quyền hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền xử lý.

Về công tác quản lý nhà và thị trường bất động sản, Sở Xây dựng đã tham mưu phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở của tỉnh đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh Bắc Kạn năm 2022 và 04 năm (từ năm 2022 đến năm 2025). Hiện nay, tỉnh Bắc Kạn đang triển khai hỗ trợ nhà ở cho các hộ có khó khăn về nhà ở từ nguồn xã hội hóa, từ Chương trình mục tiêu quốc gia. Sở cũng thường xuyên đôn đốc các địa phương

đẩy nhanh việc lập, phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đô thị, quy hoạch chi tiết, kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục pháp lý, về giải phóng mặt bằng,... để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án bất động sản.

Về phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật: Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí, Sở Xây dựng sẽ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ lập Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030, dự kiến ban hành trong năm làm cơ sở để triển khai thực hiện lập chương trình phát triển các đô thị trên địa bàn toàn tỉnh. Sở cũng đã đôn đốc các huyện, thành phố lập kế hoạch cải tạo chỉnh trang đô thị, để xuất triển khai lát vỉa hè, lòng đường các tuyến đường trục

chính đô thị, các tuyến đường trong khu du lịch để tạo cảnh quan và đảm bảo độ bền chắc của công trình, nhằm tận dụng nguồn nguyên liệu hiện có của tỉnh.

**Công tác cải cách TTHC, hỗ trợ doanh nghiệp đã được Sở Xây dựng thực hiện như thế nào nhằm góp phần cải thiện môi trường đầu tư của tỉnh?**

Xác định cải cách hành chính (CCHC) là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, Sở Xây dựng đã tập trung triển khai nhiều giải pháp đồng bộ từ cải cách thể chế, cải cách TTHC, đến cải cách tài chính công. Qua đó, góp phần khơi thông, phát huy hiệu quả đầu tư, tăng cường phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giảm chi phí cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khi đến giao dịch các lĩnh vực liên quan đến Sở Xây dựng nói riêng và ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh nói chung.

Sở đã chủ động rà soát các văn bản QPPL, từ đó tham mưu ban hành mới văn bản QPPL, sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung không còn phù hợp. Đồng thời, niêm yết công khai TTHC tại trung tâm hành chính công của tỉnh, tại Sở và trang thông tin điện tử của Sở, rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết đối với những TTHC thường xuyên phát sinh hồ sơ như thời gian thẩm định, cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng,... Do vậy, thời gian giải quyết hồ sơ được rút ngắn, chất lượng giải quyết hồ sơ cũng được nâng lên, năm 2023 và trong 6 tháng đầu năm 2024, về kết quả CCHC của Sở đã đạt được kết quả tốt, không có hồ sơ bị trễ hạn, xử lý trước hạn đạt trên 80%,...Việc triển khai đồng bộ các giải pháp CCHC của ngành Xây dựng đã và đang từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của cơ quan nhà nước; cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tiếp cận thông tin quản lý của ngành một cách nhanh chóng, thuận tiện.

**Trân trọng cảm ơn bà!**

# Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ gắn với đổi mới sáng tạo



Ông Nguyễn Đăng Bình, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn tặng Bằng khen cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác KH&CN trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015 - 2023

Những năm qua, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) tỉnh Bắc Kạn đã bám sát nhiệm vụ kinh tế, chính trị, giải quyết kịp thời các vấn đề bức thiết của địa phương. Nhiều kết quả nghiên cứu, ứng dụng KH&CN tạo động lực và là cơ sở cho việc định hướng phát triển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; từng bước khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế trong sản xuất và đời sống. Ông Nguyễn Đình Diệp - Giám đốc Sở KH&CN tỉnh đã có chia sẻ với phóng viên xung quanh vấn đề này.

**DUY BÌNH**

## Ông có thể chia sẻ những kết quả nổi bật của ngành KH&CN thời gian qua?

Ngành KH&CN tiếp tục tham mưu hoàn thiện các cơ chế, chính sách đối với lĩnh vực hoạt động. Cụ thể: Đã dự thảo 02 chương trình hành động của Tỉnh ủy, gồm: Dự thảo Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW về đội ngũ trí thức trong tình hình mới; dự thảo Chương trình hành động số 24/CTr-TU ngày 11/9/2023 thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. Tham mưu ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật: Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 28/3/2024 của HĐND tỉnh Quy định định mức lập dự toán đối với nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về quản lý công nghệ trên địa bàn.

Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của Sở xếp loại Tốt, đứng thứ 05/19 sở, ngành. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở đứng thứ 3 của tỉnh. Công tác tổ chức, bộ máy có nhiều đổi mới, hoạt động hiệu quả. Về tổ chức KH&CN: Cấp giấy chứng nhận sửa đổi tên, người đứng đầu, lĩnh vực hoạt động đối với 01 tổ chức (Trung tâm KH&CN và Đổi mới sáng tạo). Tiếp tục theo dõi hoạt động các tổ chức KH&CN trên địa bàn.

Đối với hoạt động Hội đồng KH&CN tỉnh: Báo cáo kết quả hoạt động Hội đồng KH&CN năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024; xây dựng Kế hoạch hoạt động của Hội đồng năm 2024; tổ chức làm việc với các đơn vị, địa phương về kết quả thực hiện Chỉ thị số 24 và khoa học công nghệ cơ sở. Tổ chức cho thành viên Hội đồng làm việc tại 08 huyện, thành phố và 02 sở, ngành về KH&CN cơ sở và hoàn thiện các thông báo, báo cáo kết quả làm việc.

Công tác ứng dụng, nhân rộng: Hoàn thành tổng hợp, báo cáo việc quản lý và ứng dụng các đề tài, dự án triển khai từ năm 2017 đến nay phục vụ Đoàn giám sát của HĐND tỉnh. Tổ chức bàn giao các đề tài, dự án nghiệm thu năm 2023 - 2024 đã hoàn thiện hồ sơ cho các tổ chức đặt hàng, tổ chức ứng dụng để duy trì, nhân rộng.

Công tác quản lý tiêu chuẩn đo lường và chất lượng: Tiếp tục thực hiện Đề án "Áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc theo Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ" tại Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 9/9/2020 của UBND tỉnh. Trong năm, đã hỗ trợ cho 14 tổ chức cá nhân (đạt 117% kế hoạch) cập nhật dữ liệu phù hợp các tiêu chuẩn Việt Nam về truy xuất nguồn gốc (xây dựng áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc). Cụ thể: Hỗ trợ cho 140.000 mã QR Code và 28.000 tem QR Code cho 14 cơ sở.

Công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú. Duy trì hoạt động trang website Sở KH&CN, thường xuyên cập nhật tin, bài,

ảnh cho trang website nhằm tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước. Cung cấp tin, bài viết cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để đăng trên Bản tin xây dựng Đảng. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn xây dựng 26/48 số tuyên truyền về công tác KH&CN trên sóng phát thanh và truyền hình.

Sở hữu trí tuệ, hoạt động sáng kiến, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (ĐMST) đạt được một số kết quả, cụ thể: Đã thực hiện bảo hộ 09 sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể; Báo cáo UBND tỉnh kết quả Chỉ số ĐMST (PII) tỉnh Bắc Kạn năm 2023; trình UBND tỉnh dự thảo Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số ĐMST năm 2024 và các năm tiếp theo.

Hoạt động ứng dụng, dịch vụ, chuyển giao KH&CN đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong sản xuất nấm: Sản xuất được 180kg giống nấm cung ứng cho các hộ nuôi trồng nấm, chăm sóc 2.000 bịch nấm sò thương phẩm; duy trì các bịch cây nuôi cấy mô, chăm sóc vườn hoa lan. Trồng dưa lưới vụ xuân hè năm 2024 (110 gốc). Duy trì, mở rộng mô hình nấm Linh Chi, Vân Chi. Duy trì và phát triển chế phẩm sinh học để ứng dụng vào sản xuất và đời sống năm 2024. Làm tốt công tác kiểm định tiêu chuẩn đo lường chất lượng,...

Thu dịch vụ KH&CN năm 2023 đạt 167,4% (586,0/350,0 triệu đồng). 6 tháng đầu năm 2024, đạt 240 triệu đồng, đạt 53,4% kế hoạch, dự kiến hết năm thu vượt chỉ tiêu được giao.

### **Các nhiệm vụ KH&CN đã bám sát thực tế, phục vụ thiết thực cho sản xuất và đời sống như thế nào, thưa ông?**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, ngành đã tham mưu UBND tỉnh triển khai đồng bộ các giải pháp, đạt được một số thành tựu quan trọng. Các nhiệm vụ được triển khai đã bám sát định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, giải quyết kịp thời các vấn đề cấp thiết. Nhiều kết quả nghiên cứu ứng dụng đã tạo động lực và là cơ sở cho việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, từng bước khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương (trên 60% nhiệm vụ).

Năm 2024, Sở KH&CN tham mưu quản lý 35 đề tài, dự án (28 nhiệm vụ chuyển tiếp; 07 nhiệm vụ triển khai mới năm 2024), trong đó có 30 đề tài, dự án cấp tỉnh, 05 đề tài, dự án cấp quốc gia. Các nhiệm vụ triển khai đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Trong quá trình thực hiện, kịp thời xử lý những phát sinh. Một số kết quả đã góp phần nâng cao thu nhập cho người dân, phát triển kinh tế - xã hội.

Trong đó, tập trung phát triển một số cây trồng đặc sản, bước đầu hình thành một số vùng sản xuất hàng hóa tập trung: Cây chè Shan tuyết tại huyện Chợ Đồn, Chợ Mới, hiện nay đã chế biến được các sản phẩm như hồng trà, bạch trà, trà móc câu được thị trường ưa chuộng; diện tích cây bí xanh thơm tại huyện Ba Bể tăng dần qua các năm và đồng bộ sử dụng giống đã phục tráng, đến năm 2022 đạt trên 200ha. Ngoài ra, cây dẻ ván tại huyện Ngân Sơn bước đầu khẳng định được hiệu quả, huyện đã chỉ đạo nhân rộng diện tích,.... Thử nghiệm một số chè trung du giống mới phù hợp, cho chất lượng tốt; từ mô hình thử nghiệm 03ha cây Lê VH6 đến nay đã mở rộng diện tích trên 20ha tại huyện Ngân Sơn; mô hình thử nghiệm bưởi Diễn tại huyện Chợ Mới; phục tráng, tuyển chọn một số giống bản địa: Lúa nếp Tài tại huyện Ba Bể, lúa nếp Khẩu nua Pái huyện Chợ Đồn, tràm đen huyện Chợ Mới, cây đào toáng tại huyện



**Sản phẩm mian dong của tỉnh Bắc Kạn đã được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp chỉ dẫn địa lý**

Chợ Đồn,... Ứng dụng KH&CN để sản xuất và chế biến các sản phẩm về nấm dược liệu (nấm Vân chi, Linh chi), các sản phẩm từ chuối (rượu chuối, rầm chuối, chuối sấy dẻo).

### **Với những kết quả đã đạt được, ngành KH&CN cần làm gì trong giai đoạn tiếp theo?**

Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của KH&CN, là “đòn bẩy” phát triển kinh tế - xã hội, trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn là: “Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến vào thực tiễn sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm”. Tỉnh có lợi thế về nguồn tài nguyên đất đai, khí hậu, nguồn gen thực vật phong phú để phát triển nền nông nghiệp sinh thái, tạo ra các sản phẩm phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu; được thiên nhiên ban tặng nhiều danh lam thắng cảnh để phát triển ngành Du lịch. Do đó, ngành xác định việc tăng cường ứng dụng KH&CN gắn với ĐMST là nhiệm vụ quan trọng, tập trung vào hướng đi chủ yếu:

Thứ nhất, ứng dụng KH&CN nâng cao chất lượng các sản phẩm nông, lâm nghiệp tiềm năng, tạo thành vùng nguyên liệu đạt tiêu chuẩn cung cấp cho lĩnh vực công nghiệp chế biến, ưu tiên những sản phẩm phục vụ phát triển du lịch.

Thứ hai, đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp ĐMST, nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa; hỗ trợ xác lập sở hữu trí tuệ, xây dựng nhãn mác, đăng ký mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc để nâng cao năng lực cạnh tranh, hướng đến xuất khẩu.

Thứ ba, tập trung nghiên cứu, chuyển giao công nghệ chế biến tạo sản phẩm theo chuỗi giá trị, tăng sức cạnh tranh, mang lại hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp, người dân.

Thứ tư, cải thiện và nâng cao Chỉ số ĐMST địa phương (PII) năm 2024 và các năm tiếp theo.

Thứ năm, tham mưu thực hiện công tác quản lý, sử dụng phát huy hiệu quả, giá trị các sản phẩm đã được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể.

**Trân trọng cảm ơn ông!**

## EXPANDING APPLICATION OF SCIENTIFIC AND TECHNOLOGICAL INNOVATIONS

Bac Kan province's scientific and technological efforts have closely aligned with local economic and political priorities, effectively addressing urgent issues. Recent research and applications have played an important role in shaping development, restructuring the economy, advancing agricultural and rural modernization, and harnessing local production potential. Mr. Nguyen Dinh Diep, Director of the Department of Science and Technology, Bac Kan province, gives an interview on this aspect to our reporter.

DUY BINH

### Could you tell us about recent remarkable scientific and technological results?

The science and technology sector continues to advise on perfecting relevant mechanisms and policies. Specifically, it drafted two action programs of the Provincial Party Committee: Draft Action Program of the Standing Board of the Provincial Party Committee for implementation of Resolution No. 45-NQ/TW on intellectual force in the new context and Draft Action Program No. 24/CTr-TU dated September 11, 2023 for implementation of Resolution No. 36-NQ/TW of the Politburo on biotech development and application for the country's sustainable development in the new situation. It counselled the issuance of legal documents: Resolution No. 04/2024/NQ-HDND dated March 28, 2024 of the Provincial People's Council on budget estimation for scientific and technological tasks funded by the state budget in Bac Kan province; Decision No. 35/2023/QD-UBND dated December 22, 2023 of the Bac Kan Provincial People's Committee on regulations on coordination of authorities in local technology management.

The 2023 administrative reform index of the Department of Science and Technology is rated good, ranked 5th out of 19 departments. The departmental competitiveness index ranked 3rd in the province. The personnel organization and apparatus have been reformed to have better work. The department issued a revised certificate of name, leader and field of operation to the Center for Science and Technology and Innovation. The agency continued to monitor the activities of local scientific and technological organizations.

Bac Kan Science and Technology Council: Reporting on its performance results in 2023 and its directions and tasks



**The application of advanced science and technology has significantly diversified and enhanced the range of agricultural and forestry products, including the local fragrant green pumpkin**

for 2024; developing its work agenda for 2024; working with agencies and localities on the implementation of Directive No. 24 and basic science and technology; assigning its members to work in eight districts, cities and two departments on basic science and technology and complete notifications and reports on work performance.

Application and replication: Completing the synthesis and reporting on the management and application of topics and projects launched from 2017 to present to serve the Supervisory Delegation of the Provincial People's Council; handing over topics and projects for acceptance in 2023 - 2024 to maintain and scale up.

Measurement and quality standards management:

Continuing to implement the Project "Applying and managing the traceability system according to Decision No. 100/QD-TTg dated January 19, 2019 of the Prime Minister" according to Decision No. 1633/QD-UBND dated September 9, 2020 of the Provincial People's Committee. During the year, 14 organizations and individuals were supported (or 117% of the plan) to update data in accordance with Vietnamese standards on traceability (building, applying and managing traceability systems). Specifically, the department supported 140,000 QR codes and 28,000 QR code stamps for 14 units.

Information and communication: Being carried out in many forms and with rich content; maintaining the operation of the website of the Department of Science and Technology, regularly updating news, articles and photos for the website to proliferate Party and State policies and laws and propagate major anniversaries in the year; providing news and articles for the Department of Propaganda and Education under the Provincial Party Committee to post on the Party building newsletter; coordinating with Bac Kan Radio and Television to produce 26 out of 48 communication issues on science and technology on radio and television.

Intellectual property, innovations and innovative startups have produced some impressive results. Nine products with geographical indications and collective trademarks have been protected. The department reported on the Provincial Innovation Index (PII) 2023 of Bac Kan to the Provincial People's Committee; and submitted a project on PII improvement in 2024 and beyond to the Provincial People's Committee.

Scientific and technological application, service and transfer outperformed. In mushroom production, the department produced 180 kg of mushroom seeds to supply mushroom growers, tended 2,000 bags of commercial oyster mushrooms; maintained tissue culture bags; and cared for orchid gardens. It grew spring-summer melons in 2024 (110 roots); maintained and expanded Lingzhi and Yunzhi mushroom models; maintained, developed and applied biological products in production and life in 2024; ensured quality and standard testing and measurement.

Scientific and technological service revenue soared 167.4% in 2023 (VND586 versus VND350). The revenue was VND240 million in the first six months of 2024, equal to 53.4% of the full-year plan.

### **How have scientific and technological tasks closely adhered to reality and practically served production and life?**

Carrying out the resolution of the 12th Provincial Party Congress (2020 - 2025 term), the science and technology sector advised the Provincial People's Committee to deploy consistent solutions and obtained important achievements. The deployed tasks have closely followed local socioeconomic development orientations and promptly addressed urgent issues. Many applied research results have created momentum and served as a basis for economic restructuring and effective utilization of local potential advantages (over 60% of tasks).

In 2024, the Department of Science and Technology has advised on the administration of 35 topics and projects (28 transitional ones and seven new ones), including 30 provincial topics and projects and five national ones. The tasks have been

implemented on schedule, with strategy ensured. When the tasks are in place, emerging issues are promptly handled. Some research results have contributed to people's income improvement and socioeconomic development.

In particular, the department has focused on developing specialty crops and initially formed concentrated commercial production areas. Shan Tuyet tea in Cho Don and Cho Moi districts is currently processed to turn out black tea, white tea, and "hook" tea that are popular in the market. The area of fragrant green squash in Ba Be district was gradually expanded to 220 ha over the years by 2022. In addition, chestnut in Ngan Son district has initially affirmed its effectiveness and the district has directed the area expansion. The department tested some new suitable midland tea varieties with known good quality. The agency piloted VH6 pear on 3 ha at first and on over 20 ha now in Ngan Son district. The experimental model of Dien pomelo was launched in Cho Moi district. It also restored and selected some indigenous varieties like Tai sticky rice in Ba Be district, Khau Nua Pai sticky rice in Cho Don district, black canarium in Cho Moi district and peach in Cho Don district. It has also applied science and technology to produce and process medicinal mushroom products (Yunzhi mushroom and Lingzhi mushroom) and banana-based products (banana wine, banana vinegar and dried banana).

### **Given its achievements, what should the science and technology sector do in the next period?**

The Document of the 12th Provincial Party Congress (2020 - 2025 term) continues to affirm the important role of science and technology as a leverage for socioeconomic development. The key task in the term is "promoting advanced scientific and technological research and application into production practices to improve productivity and product quality." Bac Kan province is known to have advantages in land resources, climate and rich plant genetic resources for ecological agricultural development for domestic consumption and for export. The province is endowed with many scenic spots to develop tourism. As a result, the sector defines that enhancing scientific and technological application together with innovation is an important task, with emphasis placed on the main directions as follows:

First, applying science and technology to improve the quality of potential agricultural and forest products, creating input sources qualified for supplying the processing industry and prioritizing products for tourism development.

Second, accompanying and supporting innovation companies, improving merchandise quality; supporting establishing intellectual property, building labels, registering barcodes, tracing the origin to improve competitiveness and boosting export.

Third, focusing on research and transfer of processing technologies to create products for the value chain, sharpen competitiveness and enhance work performance to businesses and people.

Fourth, improving and raising the Provincial Innovation Index (PII) in 2024 and the following years.

Fifth, advising on the management, use and promotion of the effect and value of products protected by geographical indications and collective trademarks.

**Thank you very much, sir!**

## HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP

# Nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực



Sơ kết công tác tư pháp và công tác của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

Bên cạnh tham mưu, thực hiện các giải pháp cải cách thể chế; cải cách tư pháp, thời gian qua ngành Tư pháp Bắc Kạn còn đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số nhằm tạo thuận lợi, nâng cao chất lượng, hiệu quả hỗ trợ pháp lý (HTPL) cho doanh nghiệp, hợp tác xã (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp). Thông qua đó, góp phần tích cực vào quá trình cải thiện môi trường kinh doanh và thu hút đầu tư.

### NGOC TÙNG

#### **Nêu cao tinh thần chủ động, tích cực**

Bà Hà Thị Đào - Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn cho biết: Nhận thức rõ vai trò và tầm quan trọng của công tác HTPL cho doanh nghiệp, ngay sau khi Nghị định số 55/2019/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch quyết định phê duyệt Chương trình HTPL cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2020 - 2025. Trong đó, Sở Tư pháp được xác định là cơ quan đầu mối, có vai trò quan trọng trong việc tham mưu giúp UBND tỉnh điều hành, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động HTPL.

Hàng năm, Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện công tác HTPL trên địa bàn và các văn bản để chỉ đạo, triển khai thực hiện. Trên cơ sở đó, Sở phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tăng cường thực hiện các hoạt động HTPL cho doanh nghiệp với nhiều hình thức thiết thực và đạt nhiều kết quả tích cực. 6 tháng đầu năm 2024, đã thẩm định 01 đề nghị xây dựng nghị quyết và 12 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); tham gia ý kiến 15 dự thảo văn bản QPPL, 17 đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh.

Sở đã chủ động tham mưu thực hiện tuyên

truyền, giới thiệu các văn bản QPPL bằng nhiều hình thức như: Xây dựng chuyên mục pháp luật trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; biên soạn sổ tay pháp luật dành cho doanh nghiệp; tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn,... Cập nhật các văn bản QPPL do UBND, HĐND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại địa chỉ <http://vbpl.vn>; đồng thời, thường xuyên rà soát văn bản QPPL, phát hiện và đề xuất xử lý những hạn chế, vướng mắc nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật của địa phương.

Đặc biệt, nhằm tạo thuận lợi trong việc HTPL cho cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, Sở đã thành lập mạng lưới tư vấn pháp luật với 36 thành viên. Danh sách được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Kạn tại mục HTPL cho doanh nghiệp (địa chỉ <http://pbgdpl.backan.gov.vn>) và Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp, tại chuyên trang HTPL cho doanh nghiệp (địa chỉ <http://sotuphap.backan.gov.vn>) và gửi đến các đơn vị, địa phương.

6 tháng đầu năm 2024, toàn tỉnh tổ chức 3.623 cuộc phổ biến pháp luật trực tiếp và trực tuyến (tăng 1.498 cuộc so với cùng kỳ năm 2023), thu hút hơn 183.063 lượt người nghe; tiếp nhận 211 vụ việc hòa giải; trong đó, hòa giải thành 154 vụ việc (trung bình cả tỉnh đạt 75%).

Ngoài ra, Sở Tư pháp đã ký kết chương trình phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; tổ chức khảo sát nhu cầu HTPL đối với các loại hình doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã trên tất cả các lĩnh vực hoạt động. Từ năm 2019 đến nay, đã chủ trì tổ chức 05 hội nghị tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp với

“

Năm 2023, Chỉ số DDCI Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn đứng thứ 2/35 với số điểm 87,43 điểm khối các sở, ban, ngành.

”

**Giám đốc Sở Tư pháp Bắc Kạn - bà Hà Thị Đào báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn tỉnh tại một cuộc họp với Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương, tháng 11/2023**

hơn 250 doanh nghiệp tham dự.

Kết quả các hoạt động hỗ trợ và tư vấn pháp lý được doanh nghiệp đánh giá cao, giúp doanh nghiệp hiểu rõ hơn về tiềm năng, thế mạnh, các cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh, giảm chi phí về thời gian và chi phí phát sinh khác.

### **Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số**

Hàng năm, Sở ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính (CCHC) và triển khai thường xuyên, kịp thời, thông qua nhiều hình thức như: Lồng ghép nội dung tuyên truyền tại các cuộc họp cơ quan, sinh hoạt Chi bộ; tuyên truyền trên cuốn “Bản tin Tư pháp”, Trang thông tin điện tử của Sở (địa chỉ: <http://sotuphap.backan.gov.vn>); đăng tải trên mạng xã hội (như Facebook, zalo),... Nhiều mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được triển khai và áp dụng như: “Thanh toán không dùng tiền mặt đối với phí, lệ phí giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp”; triển khai thực hiện Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh về “Nâng cao chất lượng công tác pháp chế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”; “Số hóa hồ sơ công chức, viên chức, hợp đồng lao động để đưa vào lưu trữ điện tử”...

Hiện nay, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở là 133 thủ tục; trong đó, 18 TTHC thực hiện qua hình thức một cửa liên thông cùng cấp, 20 thủ tục thực hiện một cửa liên thông giữa các cấp. Số TTHC được thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh là 128 thủ tục, thực hiện tại Bộ phận một cửa của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở là 05 thủ tục. Trong kỳ báo cáo (tính từ ngày 10/12/2023) tiếp nhận 2.177 hồ sơ, đã giải quyết 2.092 hồ sơ (trước hạn: 2.025, đúng hạn: 67, quá hạn: 0); đang giải quyết 78 hồ sơ trong thời hạn.

Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số, hiện số TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến là 75/133 TTHC. Trong đó, 71/75 (tỷ lệ 94,7%) TTHC được cung cấp dưới dạng toàn trình; 58/133 TTHC là dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến. Sở cũng đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC dịch vụ công “Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính” thực hiện trên Cổng

Dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

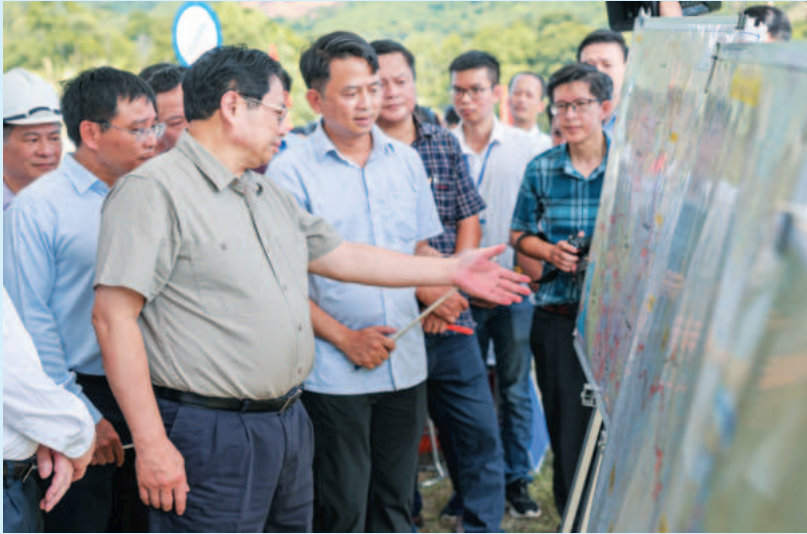
Theo Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Hà Thị Đào, việc Sở Tư pháp quan tâm thực hiện các hoạt động HTPL đã góp phần tích cực cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cải thiện môi trường đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh.

Thời gian tới, phát huy những kết quả đạt được, đồng thời, nâng cao Chỉ số PCI nói chung và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, huyện, thị (DDCI) của ngành Tư pháp nói riêng, Sở sẽ tiếp tục phát huy tinh năng động, sáng tạo và hiệu lực, hiệu quả trong tham mưu, chỉ đạo; cập nhật kịp thời các thông tin liên quan đến quy hoạch, số liệu thống kê, hướng dẫn,... trên Trang thông tin điện tử của Sở. Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa TTHC, nhất là các thủ tục liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp. Quán triệt công chức, viên chức thực hiện nghiêm quy chế làm việc, chấp hành tốt kỷ cương công vụ; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tuân thủ tại cơ quan, đơn vị.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ tư vấn, HTPL cho doanh nghiệp; quan tâm bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn nghiệp vụ, chuyên môn cho mạng lưới tư vấn pháp luật và xây dựng kế hoạch HTPL cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hàng năm tập trung các nội dung như: Pháp luật về doanh nghiệp, hợp đồng, lao động và bảo hiểm xã hội; pháp luật về thuế, kế toán; pháp luật về sở hữu trí tuệ; các quy định mới của Luật Đất đai; Luật Giao dịch bảo đảm,... Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại của doanh nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử.

“Ngành Tư pháp tỉnh xác định mục tiêu: Luôn đồng hành, cởi mở, hỗ trợ và phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp nhanh nhất, chính xác nhất, hiệu quả nhất. Thông qua đó, góp phần tích cực vào quá trình cải thiện môi trường kinh doanh và thu hút đầu tư”, bà Hà Thị Đào khẳng định. ■

## Bảo đảm tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án



**Thủ tướng Phạm Minh Chính giao các bộ Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành liên quan trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với tỉnh Bắc Kạn, chủ đầu tư, nhà thầu tháo gỡ mọi khó khăn, vướng mắc về vốn, giải phóng mặt bằng**

Với sự vào cuộc quyết liệt, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, năm 2023, Bắc Kạn hoàn thành chỉ tiêu về bồi thường, giải phóng mặt bằng (GPMB), góp phần thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội (KT - XH). Phát huy kết quả đã đạt được, tỉnh tiếp tục dồn lực làm tốt công tác này trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

### THANH LOAN

Những năm qua, tỉnh Bắc Kạn luôn chú trọng tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời những vướng mắc về GPMB; ban hành đơn giá bồi thường nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất và ban hành bảng giá đất định kỳ 5 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên tham mưu UBND tỉnh đơn đốc, chỉ đạo UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, bồi thường GPMB. Đồng thời, Sở cũng có văn bản hướng dẫn cụ thể đối với từng công trình, dự án có vướng mắc về công tác bồi thường, GPMB, tạo thuận lợi trong quá trình triển khai các dự án.

Trong năm 2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn quy định

một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Nhờ đó, đã góp phần giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể cho UBND các huyện, thị trấn (thực hiện Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06/5/2023 của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể). Đồng thời, ban hành Văn bản số 1489/STNMT-ĐĐ ngày 12/6/2023 gửi các đơn vị, địa phương hướng dẫn một số nội dung về ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định giá đất cụ thể. Việc ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định giá đất cụ thể đã tăng tính chủ động cho địa phương, giúp đẩy nhanh quá trình định giá đất, đấu giá đất để thu tiền sử dụng đất, đặc biệt là giúp đẩy nhanh tiến độ bồi thường, GPMB các công trình, dự án tại địa phương.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị và đặc biệt là sự đồng tình hưởng ứng của người dân, công tác GPMB đã đạt được những kết quả tích cực, thông qua đó đảm bảo tiến độ các công trình, dự án, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội toàn tỉnh. Có thể kể đến một số dự án tiêu biểu đã và đang triển khai thực hiện: (1) Dự án xây dựng tuyến đường Thái Nguyên - Chợ Mới; (2) Dự án Xây dựng tuyến đường TP.Bắc Kạn - hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, Tuyên Quang; (3) Dự án Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bể; (4) Dự án hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Huyện Tụng, TP.Bắc Kạn,...

Nhìn chung, công tác thu hồi, hỗ trợ GPMB các công trình, dự án được thực hiện theo đúng trình tự quy định của Luật Đất đai, phù hợp với kế hoạch sử dụng đất hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đều được chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ, HĐND tỉnh. Các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất được thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Đất đai, của tỉnh và các văn bản liên quan.

Bên cạnh đó, cải cách thủ tục hành chính (TTHC) cũng được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn đặc biệt quan tâm. Sở tập trung chỉ đạo rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, chú trọng đề xuất giảm thời gian giải quyết, cắt bỏ thành phần hồ sơ không cần thiết. Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC được giải quyết kịp thời và công khai theo quy định. Sở triển khai duy trì tốt việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa của Trung tâm Phục vụ hành chính công và của UBND cấp huyện. Bên cạnh đó, Sở cũng đẩy mạnh việc triển khai thực hiện 02 dịch vụ công thiết yếu trên cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dvc.thietyuu.monre.gov.vn>. góp phần nâng cao tỷ lệ hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến của đơn vị. Nhờ vậy, nhiều TTHC đã được rút gọn, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân, góp phần cải thiện chỉ số CCHC của tỉnh. ■



# Tăng sức cạnh tranh từ việc cải thiện Chỉ số đào tạo lao động

Chỉ số đào tạo lao động là một trong 10 chỉ số thành phần cấu thành Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đây là chỉ số có ý nghĩa đo lường các nỗ lực thúc đẩy đào tạo nghề, nâng cao chất lượng, cung ứng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động. Những năm qua, ngành Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tỉnh Bắc Kạn đã không ngừng cải thiện điểm số của từng chỉ tiêu trong Chỉ số đào tạo lao động, góp phần tăng sức cạnh tranh và thu hút đầu tư.

NGUYỆT THẨM



**Công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng và cung ứng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm cho người lao động ngày càng được quan tâm**

**C**hỉ số đào tạo lao động trong Chỉ số PCI có tổng 11 chỉ tiêu, trong đó Sở LĐ-TB&XH được giao thực hiện 09 chỉ tiêu, nhiệm vụ. Tuy nhiên, để Chỉ số đào tạo lao động của tỉnh tăng lên không thể chỉ riêng ngành LĐ-TB&XH thực hiện mà cần sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ của các cấp, các ngành liên quan.

Bắc Kạn hiện có 08 cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) công lập gồm Trường Cao đẳng Bắc Kạn, 7 Trung tâm GDNN - GDTX cấp huyện. Có thể thấy kết quả đào tạo nghề của tỉnh trong những năm qua còn thấp, chưa đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Các ngành nghề thuộc lĩnh vực du lịch, dịch vụ, công nghiệp chưa đáp ứng được nhu cầu nhân lực kỹ thuật chất lượng cao cho sản xuất - kinh doanh.

Để cải thiện chỉ số đào tạo lao động, góp phần nâng cao Chỉ số PCI, thời gian tới, Sở đã và đang thực hiện các giải pháp trọng tâm như: Nâng cao năng lực cho các cơ sở đào tạo đáp ứng các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo nghề; đổi mới chương trình, nội dung đào tạo ở các cấp trình độ, chú trọng phát triển kỹ năng mềm cho người học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy nhanh chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản trị nhà trường.

Nâng cao quy mô tuyển sinh, phát triển ngành nghề mới, các trình độ đào tạo đáp ứng nhu cầu vị trí việc làm của người lao động trong doanh nghiệp. Tăng cường xã hội hóa, thu hút các cơ sở đào tạo tư nhân tham gia đào tạo nghề; đẩy mạnh liên kết đào tạo tại các Trung tâm GDNN - GDTX để tuyển sinh hình thức đào tạo kép (học sinh học văn hóa THPT kết hợp học nghề ngay tại Trung tâm).

Đa dạng hóa phương thức đào tạo, đẩy mạnh hợp tác giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường và doanh nghiệp với thị trường lao động; thực hiện tuyên truyền, triển khai tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia dự thi và cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm dịch vụ việc làm; đẩy mạnh cung cấp thông tin về thị trường lao động, tăng tần suất tổ chức các phiên giao dịch việc làm, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp tham gia các phiên giao dịch việc làm và người lao động đến kết nối việc làm.

Đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao hình ảnh, thương hiệu và giá trị xã hội của các cơ sở GDNN và Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh với vai trò chủ đạo trong kết nối cung cầu lao động.

Nâng cao năng lực dự báo nhu cầu thị trường lao động trong từng ngành, lĩnh vực; tổ chức khảo sát nắm chắc số lượng, cơ cấu, trình độ tay nghề nguồn lao động để kịp thời thông tin, khuyến cáo, định hướng hoạt động hệ thống cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh cho phù hợp. ■

## BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH BẮC KẠN

# Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp, chủ động thu hút đầu tư



Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà nghe lãnh đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn báo cáo về tình hình phát triển các khu, cụm công nghiệp ở địa phương

Nắm bắt nhu cầu của các nhà đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp (KCN) tỉnh Bắc Kạn đang triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp thiết thực. Trong đó, chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp, hoàn thiện hạ tầng và chủ động thu hút đầu tư, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đã được UBND tỉnh giao. Ông Hoàng Văn Khởi - Trưởng Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Kạn đã chia sẻ với Vietnam Business Forum về nội dung này.

### DUY ANH

Hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư vào KCN Thanh Bình thời gian qua được Ban Quản lý các KCN tăng cường đẩy mạnh với nhiều hình thức đa dạng, thu được nhiều kết quả tích cực. Ông có thể chia sẻ một số kết quả nổi bật?

Theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, Bắc Kạn xác định phát triển công nghiệp gắn với lợi thế, tiềm năng của tỉnh, đó là công nghiệp chế biến nông, lâm sản, khoáng sản chi kềm. Đặc biệt, tập trung xây dựng KCN Thanh Bình trở thành trung tâm sản xuất công nghiệp chế biến nông, lâm sản để thúc đẩy các ngành nông, lâm nghiệp của tỉnh ngày càng phát triển.

Thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư vào KCN giai đoạn 2021 - 2025 của UBND tỉnh, Ban Quản lý các KCN đã tích cực xây dựng kế hoạch xúc tiến, mời gọi đầu tư bằng nhiều hình thức, trọng tâm là xúc tiến đầu tư tại chỗ như hỗ trợ doanh nghiệp, xây dựng cơ chế, chính sách của địa phương để tạo điều kiện mời gọi đầu tư, quy hoạch thêm diện tích KCN mới,...

Hiện tại KCN Thanh Bình có tổng số 14 doanh nghiệp/nhà đầu tư đang hiện hữu; đã có 08 dự án đi vào hoạt động, tạo ra doanh thu khoảng 1.000 tỷ đồng/năm, giá trị xuất khẩu khoảng 20 triệu USD/năm và giải quyết công ăn việc làm cho khoảng 1.000 lao động.

Tuy nhiên, thời gian gần đây việc thu hút dự án đầu tư vào KCN còn hạn chế, nguyên nhân là do diện tích đất công nghiệp có hạ tầng cho thuê của KCN đã lấp đầy, việc hoàn thiện thêm mặt bằng KCN và đầu tư KCN mới đòi hỏi cần có thời gian. Do vậy, thời gian tới, Ban Quản lý sẽ tập trung kêu gọi kinh phí tài trợ quy hoạch KCN và kêu gọi nhà đầu tư vào đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN.

**Các doanh nghiệp đều mong muốn tỉnh, Ban Quản lý các KCN và các cơ quan chức năng quan tâm đầu tư, hoàn thiện hạ tầng KCN. Vậy thời gian tới, Ban Quản lý có những giải pháp cũng như tham mưu với UBND tỉnh trong việc hoàn thiện hạ tầng KCN ra sao, thưa ông?**

Xác định rõ vai trò rất quan trọng của các KCN trong việc tăng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh, Ban Quản lý các KCN đã tham mưu tích hợp phương án phát triển các KCN vào Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 31/11/2023 với tổng diện tích 2.361ha. Các KCN được quy hoạch đều có vị trí thuận lợi, kết nối thuận tiện với hạ tầng kỹ thuật hiện có, gần vùng nguyên liệu, đáp ứng các điều kiện quy hoạch ngành, lĩnh vực, rất thuận lợi cho



**Nhờ đẩy mạnh thu hút đầu tư vào KCN đã giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động tại địa phương. Trong ảnh: Công nhân làm việc tại Công ty TNHH Kê Gỗ**

thu hút triển khai các dự án đầu tư.

Trong thời gian tới, Ban Quản lý sẽ tích cực tham mưu hoàn thiện các quy hoạch phân khu xây dựng KCN trong phương án phát triển KCN của tỉnh để làm cơ sở kêu gọi nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng vào triển khai dự án. Đồng thời, cũng sẽ tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường và Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất KCN cho tỉnh Bắc Kạn.

Hiện nay, việc hoàn thiện hạ tầng của KCN vẫn đang được triển khai, đó là: Đầu tư hoàn thiện mặt bằng phần diện tích còn lại của KCN Thanh Bình giai đoạn I khoảng 14ha, mở rộng thêm 7,2ha.

**Công tác hoàn thiện hồ sơ để trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư KCN Thanh Bình giai đoạn II đồng thời đẩy nhanh phê duyệt KCN Chợ Mới 1 và Chợ Mới 2 để kêu gọi nhà đầu tư thực hiện đang được đẩy mạnh như thế nào, thưa ông?**

Đối với dự án đầu tư kết cấu hạ tầng KCN Thanh Bình giai đoạn II, Ban Quản lý đã tích cực hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các thủ tục cấp Quyết định chủ trương đầu tư. Hiện nay, hồ sơ đã được nhà đầu tư hoàn thiện, nộp để xuất tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư, do một số nội dung của dự án có thay đổi, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến thẩm định bổ sung của các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính và UBND tỉnh, kỳ vọng dự án sẽ được chấp thuận chủ trương trong năm 2024 và sẽ bắt đầu triển khai xây dựng từ năm 2025.

Đối với các quy hoạch phân khu xây dựng KCN Chợ Mới 1 và KCN Chợ Mới 2, trên cơ sở kinh phí tài trợ quy hoạch đã được UBND tỉnh chấp thuận, Ban Quản lý các KCN hiện đang triển khai lập quy hoạch phân khu xây dựng. Theo quy định thì quy hoạch phân khu xây dựng là cơ sở để xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư dự án kinh doanh hạ tầng KCN. Do vậy, Ban sẽ tích cực tham mưu cho UBND tỉnh sớm phê duyệt được quy hoạch, làm cơ sở để kêu gọi đầu tư.

**Trân trọng cảm ơn ông!**

Lợi thế của tỉnh Bắc Kạn là diện tích đất lâm nghiệp có hơn 413.000ha, chiếm 85% tổng diện tích đất tự nhiên. Trong đó, diện tích đất lâm nghiệp có rừng hơn 372.000ha, rừng tự nhiên khoảng 272.000ha và rừng trồng hơn 100.000ha, sản lượng gỗ khai thác đạt hơn 305.000m<sup>3</sup>. Trong những năm qua, tỉnh Bắc Kạn nỗ lực phấn đấu trở thành “trung tâm sản xuất, chế biến gỗ của vùng Trung du miền núi Bắc bộ”. Từ chủ trương, chính sách tạo điều kiện thuận lợi, thu hút đầu tư cũng như tiềm năng của ngành chế biến gỗ, đã có nhiều doanh nghiệp đến đầu tư kinh doanh tại Bắc Kạn. Vượt qua khó khăn, nhất là sự bất bình của thị trường tiêu thụ, xuất khẩu, bước sang năm 2024 các doanh nghiệp ngành gỗ Bắc Kạn kiên cường bám trụ, chủ động xoay sở tìm lối đi cho riêng mình, mạnh dạn đầu tư mở rộng sản xuất, phát triển đa dạng các sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường

Là một trong những doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định tại KCN Thanh Bình, Công ty NHH Kê Gỗ là công ty đầu tiên và duy nhất hiện nay có nhà máy sản xuất Dao Thìa Dĩa gỗ tại Việt Nam. Sứ mệnh của KEGO là góp phần đẩy lùi tình trạng ô nhiễm rác thải nhựa đang ở mức rất nghiêm trọng hiện nay tại Việt Nam cũng như trên thế giới. Công ty tiếp tục đầu tư máy móc, nâng cao chất lượng các sản phẩm chủ lực của đơn vị là dao, muông, thìa, nĩa sản xuất từ gỗ thân thiện môi trường nhằm đáp ứng các đơn hàng từ thị trường Mỹ, Canada, Đức, Pháp, New Zealand, Nhật,... Từ đầu năm đến nay, Công ty đã duy trì việc làm ổn định cho gần 50 công nhân và xuất khẩu được trên 15.000.000 sản phẩm các loại.

Ông Trịnh Đức Kiên - Phó Giám đốc Công ty TNHH Kê Gỗ cho biết: “Để mở rộng sản xuất, đơn vị đang làm thủ tục xin tỉnh cấp thêm 1ha đất trong KCN Thanh Bình để xây thêm nhà xưởng, dây chuyền sản xuất vì diện tích nhà xưởng hiện nay chỉ có 2.000m<sup>2</sup> rất khó khăn trong mở rộng quy mô sản xuất. Năm 2024, Công ty đề ra mục tiêu nâng sản lượng từ 8 triệu sản phẩm lên 15 triệu sản phẩm/tháng. Để nâng cao giá trị gỗ rừng trồng, năm 2024 Công ty tập trung nguồn lực phối hợp với chính quyền địa phương và người dân hoàn thiện các thủ tục về cấp chứng chỉ FSC, chứng chỉ rừng bền vững cho khoảng 2.000ha rừng trồng tại 02 huyện Chợ Đồn và Bạch Thông”.

Bày tỏ sự hài lòng khi đến đầu tư tại KCN Thanh Bình, ông Trịnh Đức Kiên cho biết thêm: “Ngay từ ngày đầu đến tìm hiểu đầu tư, chúng tôi đã nhận được sự chào đón nhiệt thành của Ban Quản lý các KCN tỉnh. Trong công tác chuẩn bị đầu tư, chúng tôi được Ban quan tâm tạo điều kiện tốt nhất, như: Hỗ trợ kết nối làm các thủ tục để được cấp đất, thủ tục xây dựng nhà máy, kết nối nguồn nguyên liệu và tuyển dụng lao động. Trong thời gian tới, chúng tôi hy vọng các cấp chính quyền tỉnh Bắc Kạn sẽ quan tâm tạo điều kiện hơn nữa để doanh nghiệp yên tâm ổn định sản xuất”.

## BAC KAN INDUSTRIAL PARKS MANAGEMENT BOARD

# PROACTIVELY SUPPORTING BUSINESSES AND ATTRACTING INVESTMENT



Understanding the needs of investors, Bac Kan Industrial Parks Management Board is carrying out many practical tasks and solutions, with focus on supporting businesses, completing infrastructure and actively attracting investment, to achieve its targets assigned by the Provincial People's Committee. Mr. Hoang Van Khoi, Director of the board, grants an exclusive interview on this content to Vietnam Business Forum.

DUY ANH

**Ke Go Co., Ltd is a standout example of effective business operation in Thanh Binh Industrial Park**

**Investment promotion and attraction into Thanh Binh Industrial Park has been accelerated with many diverse forms and produced many positive results.**

**Could you tell us some outstanding results?**

According to the resolution of the Provincial Party Congress (2020 - 2025 term), Bac Kan defined industrial development based on local potential advantages, including agricultural and forest product processing, lead and zinc mining. In particular, the province focused on building Thanh Binh Industrial Park into an agricultural and forest industrial production center to boost the development of its agriculture and forestry.

According to the Investment Promotion Program for Industrial Parks in 2021 - 2025 of the Provincial People's Committee, the Bac Kan Industrial Parks Management Board has actively worked out many forms of investment promotion and attraction plan, focusing on on-site investment promotion by supporting businesses, building local mechanisms and policies to facilitate investment attraction, and planning new industrial parks.

Currently, Thanh Binh Industrial Park has 14 tenants, with eight in operation. They generate combined revenue of about VND1,000 billion and an export value of about US\$20 million a year and create jobs for about 1,000 workers.

However, investment attraction into industrial parks has recently been slowed down mainly due to limited remaining industrial land with infrastructure for lease. Meanwhile, building industrial parks takes a lot of time. Therefore, in the coming time, the board will focus on calling for funding to finance the industrial park planning and calling for investors to build industrial park infrastructure.

**Currently, businesses here all want the provincial government, the Bac Kan Industrial Parks Management Board and relevant agencies to pay attention to investing and completing industrial park infrastructure. So, in the coming time, what will the board do and advise the Provincial People's Committee on completing industrial park infrastructure?**

Clearly identifying the very important role of industrial parks in increasing the value of industrial production in the province, the board advised on integrating the industrial park development plan into the Bac Kan Provincial Planning for the 2021 - 2030 period, with a vision to 2050 approved by the Prime Minister in Decision No. 1288/QĐ-TTg dated November 31, 2023, targeting to build a total area of 2,361 ha. The planned industrial parks are all conveniently located, conveniently connected to existing

Bac Kan province advantageously has more than 413,000 ha of forest land, accounting for 85% of its total natural land area, including over 372,000 ha with forest (272,000 ha of natural forest and over 100,000 ha of planted forest), capable of harvesting more than 305,000 cubic meters of timber. In recent years, the province has made efforts to become a “timber production and processing center of the northern midland and mountainous region”. With its good investment attraction policies and the huge potential of the wood processing industry, many enterprises have come to invest in Bac Kan. Overcoming all difficulties in the way, especially volatile consumption and export markets, in 2024, Bac Kan province-based wood companies have steadfastly reinforced their market positions, actively sought their own ways, boldly invested in expanding production, and diversified product development to meet market demands

As a well-performing tenant in Thanh Binh Industrial Park, Ke Go Co., Ltd is currently the first and only to have a wooden knife, spoon and fork factory in Vietnam. KEGO's mission is to help push back the current very serious plastic waste pollution in Vietnam and in the world as well. The company continues to invest in machinery and improve the quality of its key products such as knives, spoons and forks made from environmentally friendly wood to meet orders from the US, Canada, Germany, France, New Zealand, and Japan. Since the beginning of this year, the company has

maintained stable jobs for nearly 50 employees and exported over 15 million products of all kinds.

Mr. Trinh Duc Kien, Deputy Director of Ke Go Co., Ltd, said: "To expand production, the company is applying for an additional one hectare of land in Thanh Binh Industrial Park to build more factories and production lines because the current factory area is only 2,000 square meters (0.2 ha), difficult for it to expand production scale. In 2024, the company aims to increase output from 8 million products to 15 million products a month. To raise the value of planted forest wood, in 2024, the company has focused resources on coordinating with local authorities and people to complete procedures for FSC certification and sustainable forest certification for about 2,000 ha of planted forests in Cho Don and Bach Thong districts.

Expressing his satisfaction with the company's investment in Thanh Binh Industrial Park, he added: "When exploring investment opportunities here, we received a warm welcome from the Bac Kan Industrial Parks Management Board. In investment preparation, the board actively facilitated us to complete procedures for land lease and factory construction, seek input sources and recruit employees. In the coming time, we hope that Bac Kan authorities will make us more confident about doing business here."



**The promotion of investment in the industrial park has generated thousands of local employment opportunities**  
*In the photo: Workers at Ke Go Co., Ltd*

technical infrastructure, near to input supply sources. They all meet sectoral development plans and easily attract investment projects.

In the coming time, the board will actively advise on completing zoning plans for industrial park construction to attract infrastructure investors. At the same time, the agency will also advise the Provincial People's Committee to report the revised industrial park land fund to the Ministry of Natural Resources and Environment and the Prime Minister.

Currently, the board is investing in completing the remaining area of 14ha of the first phase of Thanh Binh Industrial Park, expanded by 7.2 ha.

**How is the preparation of documents for the investment and construction of the second phase of Thanh Binh Industrial Park, which is expected to be submitted to the Prime Minister for approval? How has the board sped up the approval of Cho Moi 1 Industrial Park and Cho Moi 2 Industrial Park to call for infrastructure investors?**

Regarding the infrastructure investment project for the second phase of Thanh Binh Industrial Park, the management board has actively supported investors to deal with investment procedures. Currently, the selected investors have completed and submitted dossiers to the Ministry of Planning and Investment for consideration. At present, due to some changes in this project, the ministry is seeking additional opinions from the Ministries of Natural Resources and Environment, the Ministry of Agriculture and Rural Development, the Ministry of Finance and the Provincial People's Committee. The project is expected to be approved in principle in 2024 and commenced construction in 2025.

With respect to construction zoning plans for Cho Moi 1 and Cho Moi 2 industrial parks, based on the planning fund ratified by the Provincial People's Committee, the Bac Kan Industrial Parks Management Board is currently working out a construction zoning plan which will be the basis for considering and approving infrastructure investment and operation business project. Therefore, the board will actively advise the Provincial People's Committee to approve the plan soon to lay the groundwork for calling for investors.

**Thank you very much!**

## NGÀNH NGÂN HÀNG

# KHẸNG ĐỊNH VAI TRÒ “HUYẾT MẠCH” CỦA NỀN KINH TẾ

Với việc tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm; chú trọng triển khai các chính sách tín dụng ưu đãi, ngành Ngân hàng tỉnh Bắc Kạn đã góp phần tăng khả năng tiếp cận và hấp thụ vốn cho người dân, doanh nghiệp, đáp ứng tốt nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và tạo đà phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

NGOC TÙNG

### Đáp ứng tốt nhất nhu cầu vốn

Hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có 05 chi nhánh Ngân hàng thương mại (NHTM) tỉnh và 07 chi nhánh NHTM huyện với 27 phòng giao dịch; có 01 Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh và 07 phòng giao dịch huyện với 108 điểm giao dịch tại tất cả các xã, phường; 01 phòng giao dịch Ngân hàng Phát triển. Mạng lưới hoạt động ngân hàng rộng khắp cùng với sự phát triển các dịch vụ ngân hàng số, trực tuyến, hiện đại đã đáp ứng nhu cầu giao dịch, sử dụng dịch vụ ngân hàng của doanh nghiệp, người dân.

Thời gian qua, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) chi nhánh tỉnh Bắc Kạn thường xuyên chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vốn tín dụng của người dân, doanh nghiệp. Tập trung tín dụng cho vay sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ, trong đó chú trọng cho vay nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;...

Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn thực hiện đến ngày 30/6/2024 đạt 14.941 tỷ đồng, tăng 3,8% so với ngày 31/12/2023. Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn thực hiện đến ngày 30/6/2024 đạt 13.958 tỷ đồng, tăng 8,6% so với ngày 31/12/2023; dư nợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đạt 6.406 tỷ đồng (trong đó: Dư nợ nông nghiệp, nông thôn của NHCSXH đạt 3.094 tỷ đồng và của các chi nhánh NHTM đạt 3.312 tỷ đồng), chiếm 45,9% trong tổng dư nợ của các TCTD trên địa bàn, tăng 1,04% so với ngày 31/12/2023. Tỷ lệ nợ xấu đến ngày 30/6/2024 chiếm 0,8% trong tổng dư nợ.

Đặc biệt, với mục tiêu khơi thông nguồn vốn, phát triển sản xuất kinh doanh, ngành đã tăng cường các giải pháp nắm bắt, tháo gỡ kịp thời khó khăn của doanh nghiệp

thông qua các chương trình kết nối, làm việc trực tiếp với doanh nghiệp, hiệp hội, địa phương. Kịp thời có các giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp như: Cho vay mới, điều chỉnh hạn mức tín dụng, điều chỉnh giảm lãi suất cho vay, cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn.

Các ngân hàng tham gia hoạt động tiếp xúc cử tri của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh trước kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XV; tham gia Hội nghị tiếp xúc cử tri chuyên đề của Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội nghị đối thoại của lãnh đạo tỉnh,... Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ, cảnh báo những tồn tại, sai sót, xử lý nghiêm vi phạm trong hoạt động ngân hàng.

Là một trong những ngân hàng tiêu biểu trên địa bàn, ông Phạm Quốc Toàn – Giám đốc BIDV chi nhánh Bắc Kạn cho biết: Chi nhánh luôn bám sát các chương trình, dự án đầu tư của tỉnh và tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp có nhu cầu vay vốn nhằm phục vụ các mục đích phát triển sản xuất, kinh doanh. Thời gian tới, Chi nhánh sẽ tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả bền vững; đẩy mạnh cung ứng vốn cho các



Trụ sở Ngân hàng Agribank chi nhánh tỉnh Bắc Kạn



**Ngành Ngân hàng Bắc Kạn luôn tiên phong chuyển đổi số, hướng đến hiện đại, tiện ích và sẵn sàng chia sẻ. Trong ảnh: Khách hàng giao dịch tại BIDV chi nhánh tỉnh Bắc Kạn**

ngành kinh tế phát triển xanh; ứng dụng công nghệ tiên tiến trong hoạt động kinh doanh và chuyển đổi số.

“BIDV Bắc Kạn cam kết luôn lấy khách hàng làm trọng tâm, đồng hành cùng khách hàng trong mọi giai đoạn phát triển và cung cấp cho khách hàng những sản phẩm dịch vụ tốt, đem lại lợi ích và tiện ích nhất trong việc sử dụng và trải nghiệm các sản phẩm dịch vụ”, ông Phạm Quốc Toàn nhấn mạnh.

### Tiên phong chuyển đổi số

Không chỉ đáp ứng nhu cầu về vốn cho doanh nghiệp và nền kinh tế, ngành Ngân hàng Bắc Kạn còn tiên phong chuyển đổi số, hướng đến hiện đại, tiện ích và sẵn sàng chia sẻ.

Các ngân hàng tập trung phát triển hạ tầng số, mô hình ngân hàng số, gia tăng tiện ích, trải nghiệm của khách hàng, thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới trong quản trị điều hành và cung ứng sản phẩm, dịch vụ theo hướng tự động hóa quy trình, tối ưu hóa hoạt động nghiệp vụ,... Mở rộng hệ sinh thái số và triển khai các dịch vụ thanh toán 24/7, phương thức thanh toán điện tử, trực tuyến thông qua Internet banking, Mobile banking, ATM, POS, thanh toán qua mã QR, các giao dịch ví điện tử, thanh toán thẻ, tài khoản thanh toán, xác thực điện tử,...

Đến nay, toàn tỉnh có 37 ATM, 80 POS, hơn 192 nghìn người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản tại các ngân hàng, gần 74 nghìn người có tài khoản tại các đơn vị trung gian thanh toán (Viettel Money, VNPT Money); tiếp tục thực hiện trả lương qua tài khoản đối với 979 cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công. Các phương tiện, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng được vận hành thông suốt, ổn định, đáp ứng nhu cầu giao dịch thanh toán, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ cơ sở dữ liệu thanh toán theo đúng quy định.

Ông Đoàn Sỹ Quý, Giám đốc NHNN chi nhánh tỉnh cho biết: Bắc Kạn là tỉnh vùng cao, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn yếu; tỷ lệ hộ nghèo cao; các yếu tố về hạ tầng, chất lượng nguồn nhân lực,... chưa phát triển. Thời gian tới, hệ thống ngân hàng tỉnh sẽ tiếp tục bám sát chủ trương, định hướng, triển khai kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, NHNN và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Triển khai quyết liệt các giải pháp hỗ trợ, chuyển đổi số tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng; tiết giảm chi phí, giảm lãi suất cho vay. Áp dụng đa dạng các sản phẩm tín dụng phù hợp với từng loại hình, nhu cầu vay vốn, nhất là các đối tượng doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã và các nhu cầu vay vốn chính đáng, hợp pháp, góp phần hạn chế tín dụng đen.

Bên cạnh đó, tăng cường kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, đẩy mạnh cải hành chính; thực hiện công khai thủ tục mẫu biểu đối với các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng; cải tiến quy trình, thủ tục, rút ngắn thời gian xét duyệt cho vay, thực hiện các giải pháp tăng

khả năng tiếp cận vốn, hấp thụ vốn tín dụng,... Thông qua đó, hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2024 nói riêng và nâng cao Chỉ số cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thị (DDCI), góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh nói chung. ■



*Năm 2024, ngành NHNN tỉnh Bắc Kạn phấn đấu: Huy động vốn tăng từ 10 - 12%; dư nợ tín dụng tăng từ 8 - 10% so với cuối năm 2023, tỷ lệ nợ xấu dưới 3% trong tổng dư nợ.*

*Hoạt động ngân hàng đảm bảo an toàn, hiệu quả, phát triển bền vững, góp phần vào thực hiện nhiệm vụ ngành Ngân hàng, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương.*



## THÀNH PHỐ BẮC KẠN

# Phấn đấu hoàn thành các tiêu chí đô thị loại II



Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 25/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, thành phố đang tập trung huy động tối đa nguồn lực thực hiện các tiêu chí trở thành đô thị loại II, trong đó, công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch được coi là yếu tố quan trọng, cốt lõi.

### BÙI LIÊN

**Thành phố Bắc Kạn đặc biệt quan tâm, thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch**

**T**hời gian qua, công tác quy hoạch, quản lý đô thị, giải phóng mặt bằng tại thành phố có nhiều chuyển biến tích cực. Thành phố đang tập trung lập Quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn đến năm 2045 làm cơ sở lập các quy hoạch phân khu để xác định dự án đầu tư và lập quy hoạch chi tiết. Các công trình xây dựng cơ bản được đẩy nhanh tiến độ, kết cấu hạ tầng kỹ thuật, nhất là công tác chỉnh trang, nâng cấp đô thị được chú trọng đầu tư. Một số công trình trọng điểm của tỉnh, thành phố đang thi công và hoàn thiện như: Công trình cầu Đội Kỳ; đường Tây Minh Khai; khu dân cư thương mại và chợ Nguyễn Thị Minh Khai của Công ty CP Tập đoàn Tây Bắc; dự án đường vào hồ Nậm Cát, sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ; dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn (vay vốn AFD),... góp phần tạo diện mạo mới cho thành phố.

Thành phố đã quy hoạch và phát triển 04 cụm công nghiệp (CCN) giai đoạn 2021 - 2025 gồm: CCN Huyện Tụng, CCN Huyện Tụng I, II và CCN Nông Thượng theo Quy hoạch tỉnh. Dự án hạ tầng kỹ thuật CCN Huyện Tụng với tổng vốn đầu tư 97 tỷ đồng, UBND tỉnh đã cấp chủ trương đầu tư cho nhà đầu tư lấp đầy 100%, hiện thành phố tập trung huy động mọi nguồn lực hoàn thiện mặt bằng để kêu gọi đầu tư (đã có nhà đầu tư là Công ty TNHH Tập đoàn Better Power đăng ký đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất gia công giấy, dếp xuất khẩu và khởi công xây dựng vào tháng 6 năm 2024).

Bên cạnh đó, thành phố đặc biệt quan tâm, thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, coi đây là yếu tố quan trọng, cốt lõi trong việc xây dựng đô thị văn minh, hiện đại. Địa phương đã chỉ đạo rà soát, điều chỉnh và thực hiện tốt Quy hoạch chung thành phố Bắc Kạn đến năm 2045; sau khi hoàn thiện đồ án (dự kiến tháng 12/2024) theo hướng nâng cao chất lượng quy hoạch, ưu tiên nghiên cứu mở rộng không gian đô thị để phát triển lâu dài, bền vững trên cơ sở định hướng phát triển thành phố hai bên sông gắn với xây dựng, thực hiện Đề án mở rộng địa giới hành chính, nâng cấp 02 xã Dương Quang, Cẩm Giàng trở thành phường; triển khai thực

hiện tốt các quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu.

Thu hút, huy động hiệu quả các nguồn lực đầu tư; chủ động khai thác có hiệu quả các quỹ đất trên địa bàn để xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển các khu đô thị. Tập trung phối hợp xây dựng danh mục các dự án mời gọi đầu tư giai đoạn 2025 - 2030, trên cơ sở đó đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi; tích cực huy động, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển.

Đẩy mạnh đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội. Bố trí các quỹ đất thu hút đầu tư xây dựng các trung tâm thương mại - dịch vụ, khu vui chơi giải trí. Xây dựng, nâng cấp hệ thống các công trình đầu mối giao thông; cải tạo và nâng cấp các tuyến quốc lộ; tuyến xe buýt nội thành,... Tập trung xây dựng, cải tạo nâng cấp các công trình văn hóa, thể dục thể thao cấp đô thị; hoàn thiện hệ thống trường, lớp, mạng lưới y tế. Tiếp tục đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước sạch, hợp vệ sinh; thực hiện tốt thu gom, xử lý rác thải; xây dựng nhà tang lễ, khu hỏa táng bằng hình thức xã hội hóa.

Tăng cường quản lý đô thị theo hướng văn minh, hiện đại. Chú trọng xây dựng các công trình đô thị với kiến trúc hiện đại, có tính thẩm mỹ cao để tạo điểm nhấn đô thị, ưu tiên những dự án có quy mô lớn, kiến trúc điển hình, tiêu biểu; chỉnh trang các khu đô thị cũ, nâng cấp các tuyến đường đô thị, công viên cây xanh. Đồng thời, chú trọng tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức chấp hành, thực hiện hiệu quả nếp sống văn hóa, văn minh đô thị.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Tập trung thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế; chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Thực hiện tốt các đề án, các mô hình phát triển kinh tế; thương mại - dịch vụ theo hướng đa dạng hóa các loại hình dịch vụ; khuyến khích nhân dân tích cực sản xuất, nâng cao thu nhập.

Xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu tiến trình đô thị hóa; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, xây dựng xã hội học tập, nâng cao hiệu quả hướng nghiệp, dạy nghề, nhất là đào tạo công nhân kỹ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực. ■



# Nỗ lực nâng tầm du lịch Ba Bể

Với cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, khí hậu mát mẻ, bản sắc văn hóa, ẩm thực độc đáo, huyện Ba Bể có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển các loại hình du lịch cộng đồng. Huyện tiếp tục khai thác thế mạnh này, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

TRẦN TRANG

**K**hu du lịch Ba Bể thuộc huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn có nhiều tiềm năng, lợi thế đặc biệt về cảnh quan thiên nhiên, hệ sinh thái và đa dạng sinh học, kết hợp với sự phong phú về truyền thống văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số. Năm 2004, Vườn Quốc gia Ba Bể được công nhận là di sản thiên nhiên của ASEAN. Năm 2005, hồ Ba Bể được đưa vào danh sách 20 hồ nước ngọt đặc biệt nhất của thế giới cần được bảo vệ và là “viên ngọc xanh của nhân loại”; năm 2011 được Ban Thư ký Công ước Ramsar công nhận là khu Ramsar (vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế) thứ 1.938 của thế giới. Năm 2012, danh lam thắng cảnh hồ Ba Bể được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt.

Bên cạnh nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên hấp dẫn, những điểm tham quan nổi tiếng như: Động Hua Mạ, hang Thảm Phây, thác Đầu Đẳng... huyện Ba Bể còn có nguồn tài nguyên du lịch văn hóa đặc sắc với các phong tục tập quán, lễ hội của đồng bào các dân tộc Tày, Nùng, Mông, Dao,...

Nhằm phát huy lợi thế, huyện Ba Bể đã chỉ đạo các đơn vị, nhất là Ban Quản lý Khu du lịch Ba Bể triển khai các loại hình, sản phẩm du lịch mới, khôi phục nghề truyền thống, sản phẩm văn hóa bản địa, du lịch cộng đồng; đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch. Đặc biệt, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Ba Bể lần XXII đã xác định phát triển du lịch là một trong 2 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 2020 - 2025. Huyện cũng ban hành Đề án phát triển du lịch trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Để đạt mục tiêu đã đề ra, huyện Ba Bể đã cụ thể hóa các nhiệm vụ, như: Đẩy nhanh hoàn thiện các quy hoạch Di tích quốc gia đặc biệt - danh lam thắng cảnh hồ Ba Bể; quy hoạch các

khâu, điểm du lịch. Huy động nguồn lực đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu; cải tạo, nâng cấp, xây dựng công trình du lịch.

Nắm bắt và theo kịp công cuộc chuyển đổi số trong ngành Du lịch, năm 2023, huyện Ba Bể đã phối hợp với Viettel Bắc Kạn tổ chức hội nghị giới thiệu giải pháp phát triển du lịch thông minh với các nội dung: Giới thiệu tổng quan về du lịch thông minh; số hóa tài nguyên văn hóa, du lịch huyện Ba Bể; Hệ sinh thái du lịch thông minh huyện Ba Bể và giới thiệu một số sản phẩm du lịch thông minh (Công du lịch thông minh, App du lịch thông minh,...). Hoạt động này được triển khai giúp du khách dễ dàng tiếp cận và lựa chọn các dịch vụ phù hợp với nhu cầu khi muốn đến Ba Bể.

Trong năm 2024, tuyến đường tỉnh 254 đoạn vòng quanh hồ Ba Bể sẽ được hoàn thành và đưa vào sử dụng. Đây là một trong những thuận lợi lớn, góp phần phát huy tiềm năng, thế mạnh du lịch hồ Ba Bể và thu hút khách du lịch và nhà đầu tư.

Huyện Ba Bể cũng định hướng xây dựng các tuyến tham quan cố định để thuận tiện trong việc tư vấn, giới thiệu cho du khách; nghiên cứu, bố trí các điểm check - in trên hồ Ba Bể để tạo điểm nhấn, phục vụ du khách đến chụp ảnh, ghi hình, góp phần tăng cường hiệu quả trong công tác quảng bá du lịch. Triển khai nghiên cứu và đưa vào thử nghiệm các trò chơi, các hoạt động, như: Đạp vịt trên hồ, bóng bay khí, bắt cá bằng dụng cụ thủ công, chụp ảnh trên thuyền mảng, thuyền độc mộc,...

Huyện Ba Bể đã xác định các nội dung đột phá trong phát triển du lịch, đó là phát triển du lịch song song với phát triển nông nghiệp, phát triển du lịch gắn với trải nghiệm nông nghiệp. Từ kết quả đã đạt được cùng định hướng phát triển mới, huyện Ba Bể hứa hẹn sẽ là điểm du lịch ngày càng hấp dẫn với du khách, góp phần vào sự phát triển chung của du lịch Bắc Kạn. ■

*Tỉnh Bắc Kạn đã phê duyệt đề án phát triển Khu du lịch Ba Bể thành khu du lịch quốc gia giai đoạn 2022 - 2030, định hướng đến năm 2050. Đây là bước đi quan trọng của tỉnh nhằm hiện thực hóa mục tiêu đưa du lịch thành kinh tế mũi nhọn. Theo đó, Bắc Kạn đặt mục tiêu bảo vệ các tài nguyên du lịch, tăng sức thu hút khách du lịch; hoàn thiện hệ thống giao thông và kết cấu hạ tầng du lịch; đến năm 2030, Khu du lịch đạt các tiêu chí công nhận khu du lịch quốc gia theo Luật Du lịch. Về mục tiêu cụ thể, Bắc Kạn phấn đấu đến năm 2030 đón được 1 triệu lượt khách; đến năm 2035 đón được khoảng 1,35 triệu lượt khách; đến năm 2050 đón được khoảng 2 - 2,5 triệu lượt khách.*

**Bắc Kạn đang nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp nhằm khai thác tiềm năng của Khu du lịch hồ Ba Bể**



## HUYỆN CHỢ ĐỒN

# Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát huy tiềm năng, lợi thế

**T**rên cơ sở đó, khai thác tiềm năng, lợi thế, phát huy nội lực, tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, tỉnh, huyện tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chương trình trọng điểm, các chương trình mục tiêu quốc gia. Chú trọng đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội (KT - XH), cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tích cực hỗ trợ doanh nghiệp.

### Hạ tầng KT - XH từng bước được hoàn thiện

Trong 06 tháng đầu năm 2024, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tình hình phát triển KT - XH, đảm bảo quốc phòng, an ninh và thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 đã được thực hiện theo kế hoạch, nhiều chỉ tiêu, mục tiêu đạt nhiều kết quả tốt. Theo số liệu từ ngày 01/01/2024 đến ngày 05/06/2024, thu ngân sách trên địa bàn huyện (thu nội địa) đạt 46.209,1 triệu đồng/139.000 triệu đồng, đạt 33,24 kế hoạch được giao. Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp đạt 44.145,44 triệu đồng/129.990 triệu đồng, đạt 33,96% kế hoạch giao. Tổng chi ngân sách địa phương đạt 204.259,44 triệu đồng/640.720 triệu đồng, đạt 31,88% kế hoạch giao. Trong đó chi đầu tư phát triển là 39.151,91 triệu đồng, chi thường xuyên 165.107,53 triệu đồng.

Từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới kết hợp với các nguồn vốn khác, huyện quan tâm đầu tư các công trình bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế, đặc điểm, điều kiện của địa phương, khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải, lãng phí. Việc triển khai thực hiện bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân. Huyện thực hiện phân quyền, phân cấp cho địa phương trong xây dựng, tổ chức thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc gắn với củng cố quốc phòng, an ninh.

Về hạ tầng giao thông, huyện đẩy mạnh phát triển và hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, tạo thành mạng lưới hoàn chỉnh, đồng bộ, hiện

Mục tiêu đến năm 2050, huyện Chợ Đồn trở thành vùng du lịch lịch sử, văn hóa gắn với Khu di tích quốc gia đặc biệt ATK, du lịch sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp, thể thao, vui chơi, giải trí; vùng bảo tồn đa dạng sinh học; vùng nông nghiệp tập trung; vùng khai thác và chế biến khoáng sản của tỉnh.

### THANH LOAN

đại, liên kết thuận lợi các phương thức vận tải đảm bảo thông suốt. Ưu tiên tập trung phát triển hệ thống giao thông kết nối với các địa phương lân cận nhằm đáp ứng các tiêu chí đối với đô thị loại IV, tiếp tục thực hiện các dự án quan trọng của huyện như dự án đầu tư tuyến đường Quảng Bạch - Bằng Phúc, tuyến đường Quảng Bạch - Bản Thi, phối hợp đối với công tác triển khai đầu tư dự án tuyến đường thành phố Bắc Kạn kết nối sang Na Hang (Tuyên Quang) đoạn qua địa phận huyện Chợ Đồn và một số dự án giao thông, công trình nông thôn mới đã được phê duyệt giai đoạn 2021 - 2025. Về hạ tầng thủy lợi, trên 80% diện tích đất nông nghiệp đảm bảo nguồn nước tưới tiêu và đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt, hoạt động sản xuất công nghiệp. Thực hiện các dự án nước sạch, sửa chữa, nâng cấp kiên cố hóa kênh mương, công trình thủy lợi; tiếp tục đầu tư và đề xuất đầu tư các dự án hạ tầng điện trong giai đoạn 2021 - 2025.

Đối với hạ tầng phát triển du lịch, tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 12/8/2021 của



Hội xuân ATK Chợ Đồn - Xuân Giáp Thìn 2024

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và các mục tiêu, nhiệm vụ, dự án lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trong quy hoạch tỉnh. Phối hợp với các chủ đầu tư tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng du lịch, nhất là các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh trên địa bàn huyện. Tiếp tục mời gọi, thu hút đầu tư mới các dự án hạ tầng du lịch, chú trọng phát triển du lịch nghỉ dưỡng.

Về hạ tầng xã hội, rà soát, điều chỉnh và nâng cấp mạng lưới, quy mô cơ sở giáo dục các cấp theo tiêu chí đạt chuẩn mức độ 1, mức độ 2; đảm bảo, phát triển quỹ đất cho việc mở rộng diện tích và xây dựng hạ tầng văn hóa, thể thao; tập trung đầu tư xây dựng các công trình văn hóa trọng điểm; chú trọng công tác duy tu, tôn tạo di tích. Xây dựng hệ thống y tế dự phòng và kiểm soát bệnh tật đồng bộ, đủ năng lực kiểm soát các bệnh truyền nhiễm và các bệnh liên quan đến môi trường sống. Triển khai hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách.

Đối với phát triển khu công nghiệp, thương mại dịch vụ, huyện hướng tới thu hút, mời gọi, vận động các doanh nghiệp đầu tư vào các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại Cụm công nghiệp Nam Bằng Lũng khi được đầu tư xây dựng xong. Phối hợp với các sở, ngành tham mưu các giải pháp phát triển đồng bộ hạ tầng thương mại dịch vụ, trọng tâm là thu hút đầu tư các dự án trung tâm thương mại lớn, có quy mô cấp vùng; kêu gọi đầu tư, nâng cấp hệ thống các chợ.

Với sự quan tâm dành nguồn lực cho địa phương, huyện Chợ Đồn hiện đã có hệ thống hạ tầng cơ sở tương đối đồng bộ, tạo điều kiện cho địa phương phát triển KT - XH. Trong thời gian tới, huyện tiếp tục rà soát quy hoạch, xác định các công trình quan trọng, có tính đột phá để đề xuất UBND tỉnh tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý đầu tư, chuẩn bị đầu tư đối với các công trình, dự án được giao làm chủ đầu tư,... góp phần thúc đẩy phát triển KT - XH của huyện nói riêng, của tỉnh nói chung, phấn đấu hoàn thành huyện nông thôn mới vào năm 2025.

### Hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, nhà đầu tư

Huyện Chợ Đồn đã và đang tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông và công khai,

minh bạch toàn bộ quy định, chính sách; chủ động cung cấp thông tin và hướng dẫn thực hiện quy định, chính sách trên các kênh thông tin nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, người dân tiếp cận dễ dàng. Đồng thời, công bố, lập đường dây nóng trả lời nhanh phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân; tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, hợp tác xã để nắm bắt tâm tư nguyện vọng, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Vì vậy, trong 2 năm qua, huyện Chợ Đồn luôn dẫn đầu trong xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh khối các huyện, thành phố. Đây là sự ghi nhận của các doanh nghiệp đối với những nỗ lực của huyện trong chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế.

Thành lập từ năm 2000, Công ty TNHH MTV Lâm Sơn (Công ty Lâm Sơn) tham gia thực hiện các dự án xây dựng nhà ở, các trường học, trạm y tế, đường giao thông, thủy lợi từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình khác trên địa bàn huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Có thể kể đến một số dự án khẳng định năng lực, thương hiệu của Công ty Lâm Sơn như: Dự án Trụ sở UBND xã Ngọc Phái, dự án Bến xe Bằng Lũng, dự án Trạm y tế xã Ngọc Phái (Chợ Đồn),... Nhờ năng lực và nỗ lực phát triển không ngừng cũng như luôn coi trọng chữ tín, đảm bảo tiến độ, chất lượng thi công các công trình, Công ty Lâm Sơn đã khẳng định thương hiệu trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn, đảm bảo doanh thu ổn định và có nhiều đóng góp cho an sinh xã hội tại Chợ Đồn. Đánh giá về môi trường đầu tư huyện Chợ Đồn, ông Nguyễn Tiến Ba - Giám đốc Công ty cho biết: Trong thời gian qua, huyện đã có nhiều nỗ lực và quyết tâm trong việc cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp. Tôi tin tưởng rằng trong tương lai Chợ Đồn sẽ là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư."

Cùng quan điểm trên, ông Công Minh Tiến, Giám đốc Công ty TNHH Hoàng Nam Bắc Kạn chia sẻ: Là nhà đầu tư tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, với ngành nghề khai thác và chế biến khoáng sản, ngay từ khi bắt đầu bước tìm hiểu đầu tư, Công ty đã nhận được sự giúp đỡ của tỉnh, các sở, ngành nói chung cũng như UBND huyện Chợ Đồn nói riêng đã hướng dẫn về thủ tục pháp lý trong quá trình đầu tư, kịp thời tháo gỡ hoặc đề xuất tỉnh tháo gỡ vướng mắc. Đến nay, Công ty đã đi vào hoạt động khai thác, chế biến ổn định, mang lại việc làm cho người dân địa phương, lợi nhuận cho doanh nghiệp, đóng góp vào ngân sách địa phương. ■



Chợ Đồn tích cực quảng bá sản phẩm OCOOP và các mặt hàng nông sản địa phương



Phấn đấu đến năm 2025, huyện Chợ Đồn có 100% xã đạt chuẩn Nông thôn mới

HUYỆN NGÂN SƠN

# Quyết liệt hoàn thành hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia



Toàn cảnh khu vực trung tâm huyện Ngân Sơn

Thời gian qua, các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) giai đoạn 2021 - 2025 về xây dựng nông thôn mới (NTM); giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có ý nghĩa quan trọng, góp phần nâng cao sinh kế và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân thuộc địa bàn khó khăn. Huyện Ngân Sơn đã tập trung huy động cả hệ thống chính trị các cấp và chủ động tháo gỡ vướng mắc, khó khăn nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các chương trình này.

**DUY ANH**

Năm 2024 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; cùng với sự nỗ lực, cố gắng của toàn dân và sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, trong 6 tháng đầu năm 2024 tình hình kinh tế - xã hội của huyện đã đạt được một số kết quả tích cực. Diện tích đất khai thác 1 vụ tăng 0,82%, cây thuốc lá tăng 25,41% và trồng rừng tăng 12,53%; số hợp tác xã thành lập mới đạt 150%; thu ngân sách tăng 32,17%; 10/10 xã, thị trấn đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác an sinh xã hội, y tế, giáo dục, văn hóa xã hội, nội chính được quan tâm thực hiện kịp thời, đúng quy định;

công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số được tăng cường triển khai đảm bảo kế hoạch. Tình hình quốc phòng an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Các chương trình MTQG được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm.

Phần đầu hoàn thành kế hoạch năm 2024, huyện Ngân Sơn tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đặc biệt là các chỉ tiêu được giao trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt nội dung các chương trình, đề án đúng tiến độ, kế hoạch; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn. Tăng cường chống thất thu thuế, tăng thu ngân sách nhà nước. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai và môi trường; tăng cường công tác kiểm tra, tuần tra bảo vệ tài nguyên, khoáng sản, lâm sản.

Để triển khai thực hiện các chương trình MTQG, căn cứ vào số kinh phí được giao, ngay từ đầu năm, UBND huyện đã phân bổ kinh phí cho các đơn vị thực hiện, cấp ủy, chính quyền địa phương đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan thường trực các chương trình MTQG và các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện. Các dự án, tiểu dự án được chọn để triển khai đều được lựa chọn từ cấp xã, trên cơ sở nhu cầu nguyện vọng của người dân, có sự tham gia của cộng đồng dân cư được hưởng lợi, phù hợp với mục tiêu và định hướng phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương, chủ đầu tư trên cơ sở số vốn được giao cam kết tiến độ thực hiện và giải ngân vốn các dự án, tiểu dự án theo từng tháng, quý; gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các chương trình trên địa bàn.

Trong năm 2024, lãnh đạo huyện đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị, địa phương, chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, đồng thời đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức, đoàn thể tăng cường tuyên truyền thực hiện các chương trình MTQG.

Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG của huyện (Bí thư Huyện ủy là Trưởng Ban Chỉ đạo, lãnh đạo UBND huyện là Phó Ban Chỉ đạo) đã phân công nhiệm vụ cụ thể và giao các thành viên phụ trách theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, UBND huyện để kiểm tra, đôn đốc tiến độ và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện. Đồng thời, Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch kiểm tra cấp cơ sở để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ và giải ngân các dự án, tiểu dự án.

Cả hệ thống chính trị, các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đều nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chương trình MTQG. Các dự án, tiểu dự án sau khi triển khai thực hiện đã phát huy hiệu quả, góp phần xóa đói giảm nghèo, đi vào cuộc sống, nâng cao thu nhập của người dân tạo điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội địa phương. ■

## HUYỆN PÁC NẶM

# Đầu tư hạ tầng giao thông, mở rộng dư địa phát triển

Nhằm tăng tính kết nối, từng bước tạo liên kết vùng, mở rộng dư địa phát triển, huyện Pác Nặm đã không ngừng đầu tư phát triển hạ tầng giao thông. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi về giao thương hàng hóa, phát triển kinh tế - xã hội.

NGUYỆT THẨM



Đường liên xã Bộc Bó - Bằng Thành, huyện Pác Nặm

**Đ**ến nay, huyện Pác Nặm đã thực hiện lập xong Đồ án quy hoạch tỉnh; Đồ án liên vùng huyện; Quy hoạch chung xây dựng các xã trên địa bàn huyện để làm cơ sở trong việc triển khai các dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trong giai đoạn tiếp theo.

Bằng nhiều nguồn lực đầu tư từ các chương trình, dự án, đến nay toàn huyện có hơn 65km đường tỉnh ĐT.258B đi qua, với kết cấu mặt đường đá dăm láng nhựa, đang được tiến hành cải tạo nâng cấp từng bước một số đoạn đạt quy mô đường cấp IV miền núi; và 22,34km đường tỉnh ĐT.258C đạt tiêu chuẩn đường cấp V miền núi. Cơ bản các tuyến đường này cơ động và lưu thông an toàn, thuận tiện.

Đường huyện có 07 tuyến đường với chiều dài 35,33km, có quy mô là đường cấp V và cấp VI miền núi, kết cấu mặt đường bằng đá dăm láng nhựa. Đường đô thị có chiều dài 5,0km, kết cấu mặt đường là đá dăm láng nhựa. Đường xã có 65 tuyến với chiều dài hơn 226km, chủ yếu là đường giao thông nông thôn (GTNT) cấp B, cấp C miền núi. Đường thôn, xóm, trục nội đồng,... có 104 tuyến với chiều dài hơn 103km, chủ yếu là đường GTNT cấp B, cấp C, cấp D miền núi. Đến nay, các tuyến đường giao thông quan trọng từ huyện đến trung tâm xã đã được nhựa hóa. Tỷ lệ các tuyến đường từ trung tâm xã đến trung tâm thôn được cứng hóa đạt 88,5% (đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; Nghị quyết 75% trở lên); 100% số thôn, bản đi được xe gắn máy đến trung tâm thôn, bản.

Để thúc đẩy phát triển kinh tế, những năm qua huyện đã không ngừng phát triển hệ thống GTNT, giao thông kết nối với các huyện bạn để từng bước liên kết vùng, tạo điều kiện thuận lợi về giao thương hàng hóa. Cụ thể là: Đã đầu tư tuyến đường kết nối với xã Sơn Lập, huyện Bảo Lạc với chiều dài 10,3km; đang lập dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Bộc Bó - Nhạn Môn để kết nối với xã Sơn Lập, huyện Bảo Lâm (tỉnh Cao Bằng); đường Bộc Bó - Giáo Hiệu - Công Bằng để kết nối với xã Hồng Thái, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;...

Kết cấu hạ tầng GTNT được quan tâm đầu tư bằng các

nguồn vốn mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững như: Chương trình 30a, Chương trình 135; Chương trình xây dựng nông thôn mới; dân tộc thiểu số miền núi, dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP),... Việc đầu tư theo quy hoạch, đúng trọng tâm, trọng điểm, có tính liên kết vùng, tập trung đầu tư cho những địa phương đặc biệt khó khăn. Đây là điều kiện thuận lợi để bà con giao lưu, buôn bán hàng hóa đặc biệt là trồng rừng và khai thác gỗ.

Mục tiêu đến năm 2025, huyện tiếp tục hoàn thiện và đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông quan trọng của huyện để hoàn thành dự án đưa vào khai thác sử dụng như: Đầu tư xây dựng hạ tầng trung tâm huyện, đường An Thắng - Bằng Thành kết nối với xã Mai Long,... các dự án đường GTNT, đường lâm nghiệp để nâng cao tỷ lệ cứng hóa trên địa bàn huyện; phối hợp với các đơn vị liên quan của tỉnh khẩn trương triển khai dự án Cải tạo, nâng cấp đường Bộc Bó - Nhạn Môn để kết nối với xã Sơn Lập, huyện Bảo Lâm (tỉnh Cao Bằng); đường Bộc Bó - Giáo Hiệu - Công Bằng để kết nối với xã Hồng Thái, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Tiếp tục đề xuất cấp trên ưu tiên bố trí nguồn lực cho các công trình trọng điểm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội: Đầu tư, nâng cấp đường 258B đoạn từ Giáo Hiệu - Công Bằng - Cổ Linh - Cao Tân, hiện nay nhiều đoạn tuyến đã xuống cấp nhu cầu rất cấp thiết.

Đề xuất, nghiên cứu đưa vào quy hoạch, kế hoạch đầu tư công và xem xét thứ tự ưu tiên đầu tư tuyến đường Pác Nặm - Quảng Khê (Ba Bể) phương án tuyến đi giữa tuyến đường 258B hiện có kết nối với tuyến đường Bắc Kạn - Hồ Ba Bể với tổng chiều dài tuyến trên 40km để rút ngắn khoảng cách, mở rộng làn quy mô cấp III - IV miền núi, giảm thời gian lưu thông, mở rộng không gian kết nối vùng, tạo thêm quỹ đất mới để thu hút đầu tư, đảm bảo an toàn giao thông.

Song song với đó, huyện giao các phòng, ban phối hợp với các cơ quan có trách nhiệm thực hiện rà soát, duy tu, bảo dưỡng, bảo trì thường xuyên các tuyến đường huyện, xã theo quy định nhằm nâng cao tuổi thọ công trình, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân. ■

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GOVINA

# Tìm lối đi riêng để phát triển bền vững



**Govina là niềm tự hào của ngành công nghiệp chế biến gỗ tỉnh Bắc Kạn**

Vượt qua khó khăn, nhất là sự bấp bênh của thị trường tiêu thụ, xuất khẩu, bước sang năm 2024 Công ty Cổ phần Đầu tư Govina kiên cường bám trụ, chủ động xoay sở tìm lối đi cho riêng mình, mạnh dạn đầu tư mở rộng sản xuất, phát triển đa dạng các sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường.

**PHƯƠNG HIỀN**

**L**ợi thế của Bắc Kạn là diện tích đất lâm nghiệp có hơn 413.000ha, chiếm 85% tổng diện tích đất tự nhiên. Trong đó, diện tích đất lâm nghiệp có rừng hơn 372.000ha, rừng tự nhiên khoảng 272.000ha và rừng trồng hơn 100.000ha, sản lượng gỗ khai thác đạt hơn 305.000m<sup>3</sup>. Trong những năm qua, tỉnh nỗ lực thực hiện xây dựng Bắc Kạn trở thành “Trung tâm sản xuất, chế biến gỗ của vùng Trung du và miền núi Bắc bộ”. Từ chủ trương, chính sách tạo điều kiện thuận lợi, thu hút đầu tư cũng như tiềm năng của ngành chế biến gỗ, đã có nhiều doanh nghiệp đến đầu tư kinh doanh tại Bắc Kạn, trong đó có Công ty Cổ phần Đầu tư Govina.

Năm 2017, Công ty Cổ phần Đầu tư Govina đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến gỗ công suất 120.000m<sup>3</sup>/năm với tổng mức đầu tư giai đoạn 1 là 160 tỷ đồng tại Khu công nghiệp Thanh Bình. Đến cuối tháng 5/2018, giai đoạn 1 của dự án đã cơ bản hoàn thành và đi vào vận hành thử, cho ra những sản phẩm đầu tiên xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, Mỹ. Hiện nay, Nhà máy tập trung sản xuất ván dán nội thất chất lượng cao, thân thiện môi trường, chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Mỹ, EU,...

Sự có mặt của Công ty Cổ phần Đầu tư Govina đã giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động, hầu hết là người tại địa phương, với mức lương trung bình trên 7-8 triệu/người/tháng. Các chính sách về đào tạo nghề, lương, chế độ bảo hiểm,... luôn được được doanh nghiệp chú trọng. Đồng thời, hàng năm, Công ty đóng góp không nhỏ vào nguồn ngân sách của địa phương, phát triển kinh tế - xã hội.

Ông Vũ Khánh Cường - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Govina cho biết: “Trong thời gian tới, với mục tiêu duy trì chất lượng sản phẩm gỗ công nghiệp sử dụng gỗ rừng trồng thay thế gỗ tự nhiên, đa dạng hóa mẫu mã sản phẩm, thân thiện với môi trường, hướng đến phát triển bền vững, Công ty đã tiến hành khảo sát và đang xúc tiến triển khai dự án trồng rừng

nguyên liệu Govina tại Bắc Kạn hướng đến việc cung cấp nguyên liệu ổn định cho Nhà máy trong tương lai. Khi dự án đi vào triển khai sẽ tạo được công ăn việc làm cho người lao động địa phương, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chúng tôi hy vọng, Nhà nước và chính quyền địa phương sẽ ngày càng có nhiều chính sách ưu đãi, hỗ trợ đặc biệt đối với các doanh nghiệp đầu tư phát triển nông nghiệp nông thôn như Govina để các doanh nghiệp ổn định sản xuất, đáp ứng nhu cầu việc làm và góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh”.

Có thể thấy, hơn 5 năm đi vào hoạt động, sự phát triển của Govina là niềm tự hào của ngành công nghiệp chế biến gỗ tỉnh Bắc Kạn, được khẳng định qua trình độ người lao động tiếp thu nhanh và làm chủ các công nghệ tiên tiến của Nhà máy. Đồng thời, tạo nên niềm tin vững chắc về sự ổn định trong tiêu thụ gỗ rừng trồng tại Bắc Kạn. Cũng từ đây, với chuỗi cung ứng nguyên liệu bền vững, Công ty đã gián tiếp tạo ra hàng ngàn việc làm trong và ngoài tỉnh từ các khâu: Ươm giống, trồng, chăm sóc, khai thác, vận chuyển gỗ rừng trồng,... góp phần giải quyết việc làm cho người lao động và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.■



**Nhà máy chế biến gỗ công suất 120.000m<sup>3</sup>/năm của Govina tại Khu công nghiệp Thanh Bình**

## GOVINA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

# CHARTING UNIQUE PATH TO SUSTAINABLE DEVELOPMENT

Overcoming all difficulties in the way, especially volatile consumption and export markets, in 2024, Govina Investment Joint Stock Company has steadfastly reinforced its market position, actively sought its own way, boldly invested in expanding production, and diversified product development to meet market demands.

### PHUONG HIEN

**B**ac Kan province advantageously has more than 413,000 ha of forest land, accounting for 85% of its total natural land area, including over 372,000 ha with forest (272,000 ha of natural forest and over 100,000 ha of planted forest), capable of harvesting more than 305,000 cubic meters of timber. In recent years, the province has made efforts to become a “timber production and processing center of the northern midland and mountainous region”. With its good investment attraction policies and the huge potential of the wood processing industry, many enterprises have come to invest in Bac Kan, including Govina Investment Joint Stock Company.

In 2017, Govina Investment Joint Stock Company invested VND160 billion to build the first phase of a wood processing factory with an annual capacity of 120,000 cubic meters in Thanh Binh Industrial Park. By the end of May 2018, the first phase of the project was basically completed and put into trial operation. It manufactured the first products for export to South Korean and US markets. Currently, the factory focuses on producing high-quality, environmentally friendly interior plywood, mainly exported to the US, the EU and other markets.

Govina Investment Joint Stock Company has created jobs for hundreds of workers, most of whom are local people. An employee is paid an average of over VND7-8 million a month. Training,

salary, insurance and other policies are always guaranteed for employees by the company. At the same time, every year, the company markedly pays taxes to local budget and socioeconomic development.

Mr. Vu Khanh Cuong, General Director of Govina Investment Joint Stock Company said: “To maintain the quality of industrial wood products sourced from planted forest wood instead of natural wood, diversify product designs featured by environmental friendliness and move towards sustainable development in the coming time, the company conducted surveys and promoted the Govina forest planting project in Bac Kan province to provide stable raw materials its factory in the future. When the project is implemented, it will create jobs for local workers and contribute to local socioeconomic development. We hope that the government and local authorities will have more preferential policies and special support for companies investing in rural agricultural development such as Govina so that they can stabilize production, meet employment needs and support local development.”

Indeed, after more than five years of operation, the development of Govina is the pride of the Bac Kan wood processing industry, reinforced by the workmanship of its employees who quickly absorb and master advanced technologies in the factory. At the same time, the company will create a strong belief in the stable consumption of planted forest wood in Bac Kan. Then, with a sustainable input supply chain, Govina will provide indirect jobs for thousands of workers working on nursery, planting, tending, exploitation and transportation of planted forest wood, thus helping boost local employment as well as local socioeconomic development. ■



Govina is a premier enterprise in the wood processing industry of Bac Kan province

## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN



# ĐỒNG HÀNH CÙNG ĐỊA PHƯƠNG PHÁT TRIỂN



BKC luôn chủ động đầu tư, đổi mới công nghệ nhằm mang lại hiệu quả, đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội

Là doanh nghiệp hàng đầu trong ngành công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản của tỉnh, Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn (BKC) luôn chủ động đầu tư, đổi mới công nghệ, đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, BKC còn luôn đồng hành cùng địa phương trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và góp phần thúc đẩy thu hút đầu tư.

NGOC TÙNG

Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn tiên thân là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, được thành lập ngày 05/4/2000, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản chì, kẽm. Xác định phương châm phát triển bền vững, phù hợp với chủ trương của tỉnh là phát triển mạnh ngành công nghiệp chế biến, đi đến chế biến sâu các loại khoáng sản, đến nay BKC đã xây dựng được hệ thống các thiết bị nhà xưởng với máy móc, thiết bị và công nghệ tiên tiến đồng bộ được xem là hoàn thiện nhất trong số các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản của tỉnh.

Sản phẩm chính của Công ty cung cấp ra thị trường là chì kim loại ( $\geq 97\% \text{Pb}$ ), tinh quặng kẽm ( $50\% \text{Zn}$ ) và bột kẽm oxit ( $\geq 50\% \text{Zn}$ ). Năm 2009, cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), với mã chứng khoán là BKC.

Do chịu tác động xấu từ các cuộc chiến tranh, xung đột cũng như nền kinh tế thế giới chưa hồi phục hoàn toàn sau đại dịch Covid-19, chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, giá cả nguyên nhiên liệu, vật tư tăng cao, nên thời gian qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng sâu rộng. Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động xây dựng và triển khai đồng bộ các giải pháp khắc phục khó khăn để duy trì ổn định sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực của tập thể hơn 400 cán bộ, nhân viên, người lao động.

Nhờ vậy, 6 tháng đầu năm 2024, dù còn nhiều khó khăn nhưng kết quả sản xuất kinh doanh đã có những tín hiệu tích cực. Tổng doanh thu đạt 162 tỷ đồng (bằng 95,3% so với cùng kỳ năm 2023); thu nhập bình quân của người lao động đạt 7,9 triệu đồng/người/tháng. BKC cũng tiếp tục là đơn vị đóng góp nhiều vào giá trị sản xuất công nghiệp và ngân sách của tỉnh Bắc Kạn.

Giai đoạn hiện nay và thời gian tới, chiến lược phát triển trung hạn, dài hạn của BKC là tiếp tục khai thác và chế biến khoáng sản tại Bắc Kạn và các tỉnh lân cận, từng bước tiến ra thị trường thế giới; tiếp tục đầu tư mạnh cho công nghệ chế biến sâu kim loại màu đi đôi với bảo vệ môi trường,... Trong đó, với định hướng tập trung vào chế biến sâu kim loại màu, từng bước khẳng định là doanh nghiệp top đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất chì, kẽm kim loại, doanh nghiệp đã đề xuất và được UBND tỉnh chấp thuận là chủ đầu tư dự án xây dựng Cụm công nghiệp (CCN) Thanh Thịnh, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới.



“

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn cũng luôn chú trọng thực hiện các hoạt động an sinh xã hội vì cộng đồng tại các địa phương trong tỉnh với kinh phí thực hiện hàng năm trên 500 triệu đồng. Riêng trong 06 tháng đầu năm 2024, Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động với kinh phí thực hiện là hơn 400 triệu đồng.

”

Dự án có tổng mức đầu tư 427 tỷ đồng, quy mô 50ha; cách các tuyến giao thông huyết mạch của tỉnh là quốc lộ 3, đường cao tốc Thái Nguyên – Chợ Mới, đường cao tốc Chợ Mới – Bắc Kạn (đang được đầu tư) khoảng 1km. Hiện nay, Công ty đang tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, dự kiến quý III/2025 sẽ đưa CCN Thanh Thịnh đi vào hoạt động.

Theo quy hoạch, CCN Thanh Thịnh tập trung phát triển các ngành sản xuất, chế biến khoáng sản, kim loại màu, tái chế chất thải công nghiệp nguy hại. Tại đây, BKC sẽ xây dựng các nhà máy luyện kẽm, luyện đồng, luyện chì, tái chế chất thải công nghiệp nguy hại... Bên cạnh đó, dự án còn gần 38ha quỹ đất công nghiệp để đáp ứng nhu cầu



Bên cạnh sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp luôn chú trọng đến công tác an sinh xã hội tại địa phương

của các nhà đầu tư khác có nhu cầu đến đầu tư tại tỉnh.

Ông Đinh Văn Hiến, Tổng Giám đốc Công ty chia sẻ: Hơn 20 năm hoạt động sản xuất kinh doanh tại tỉnh Bắc Kạn cũng như quá trình triển khai dự án CCN Thanh Thịnh, doanh nghiệp luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của các cấp, các ngành địa phương. Dù tình còn nhiều khó khăn nhưng môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh ngày càng được cải thiện tích cực.

“Quyết định đầu tư CCN Thanh Thịnh là quyết tâm lớn của Ban lãnh đạo Công ty trong việc cụ thể hóa các định hướng phát triển bền vững tại Bắc Kạn. Đồng thời, đây cũng là nỗ lực hưởng ứng chủ trương kêu gọi thu hút đầu tư của chính quyền tỉnh”, ông Đinh Văn Hiến cho biết. ■



Hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty Khoáng sản Bắc Kạn

## CÔNG TY TNHH HOÀNG NAM BẮC KẠN

# SẢN XUẤT KINH DOANH GẮN VỚI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



Công ty TNHH Hoàng Nam Bắc Kạn đang từng bước khẳng định vị thế trong ngành khai thác và chế biến chì, kẽm

Ngay từ khi đi vào hoạt động, Công ty TNHH Hoàng Nam Bắc Kạn luôn nhất quán phương châm “hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản phải luôn đi đôi với công tác bảo vệ môi trường”, coi việc bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn lao động là những yếu tố quan trọng để phát triển bền vững.

### DUY ANH

**H**uyện Chợ Đồn (Bắc Kạn) được biết đến với nguồn tài nguyên khoáng sản dồi dào, đa dạng với nhiều mỏ sắt, vàng,... là địa phương có trữ lượng khoáng sản chì, kẽm lớn nhất cả nước. Đây là nguồn lực quan trọng cho phát triển ngành công nghiệp khai khoáng, đặc biệt là cơ sở để làm nguyên liệu sản xuất kim loại chì, kẽm phục vụ cho phát triển các sản phẩm từ kim loại chì, kẽm, như: Sản xuất linh kiện điện tử, pin, ắc-quy, mạ, sơn, men,...

Nằm tại thôn Cốc Thủ, xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn, Công ty TNHH Hoàng Nam Bắc Kạn là doanh nghiệp có trên 15 năm kinh nghiệm trong ngành khai thác và chế biến chì, kẽm, đặc biệt là chế biến khoáng sản sâu. Ông Công Minh Tiến, Giám đốc Công ty cho biết: Thực hiện chủ trương đầu tư chế biến sâu theo định hướng của Chính phủ, Công ty đã xây dựng xưởng tuyển nổi chì kẽm song song với việc xin thăm dò, khai thác khoáng sản và tiếp đến là xây dựng nhà máy luyện chì.

Tháng 7/2020, Công ty Hoàng Nam Bắc Kạn đã đầu tư máy móc thiết bị, vận hành thử nghiệm dây chuyền Nhà máy

luyện chì, quá trình vận hành thử nghiệm đã cho ra sản phẩm chì kim loại hàm lượng chì đạt trên 91%.

Đến nay, Dự án Nhà máy luyện chì công suất 5.000 tấn/năm của Công ty được đầu tư hoàn chỉnh, đi vào hoạt động sản xuất ổn định, tạo việc làm cho hơn 50 lao động địa phương, đóng góp ngân sách hàng năm khoảng 30 tỷ đồng và góp phần nâng cao giá trị khoáng sản chì, kẽm. Năm 2023, Nhà máy đạt sản lượng 4.596 tấn, doanh thu 137.159 triệu đồng, tạo công việc cho 61 lao động với thu nhập bình quân 7,5 triệu đồng/người/tháng.

Bên cạnh đẩy mạnh phát triển sản xuất, tăng doanh thu và thu nhập cho người lao động, Công ty còn luôn quan tâm và thực hiện đồng bộ các giải pháp an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ. Đặc biệt, công tác bảo vệ môi trường luôn được chú trọng, coi đây là một trong những nhiệm vụ hàng đầu. Công ty đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành triển khai lập phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên, trong đó, rà soát, đánh giá các khu vực có tiềm năng khoáng sản để đưa vào phương án bảo vệ, khai thác. Các loại chất thải trong quá trình khai thác, sản xuất đều có biện pháp thu gom xử lý phù hợp; quan tâm việc hoàn nguyên môi trường; khí bụi thải đều được kiểm soát và giảm thiểu hiệu quả.

Không chỉ vậy, Hoàng Nam Bắc Kạn còn được biết đến là đơn vị có nhiều đóng góp tích cực cho công tác an sinh xã hội tại địa phương, trong đó có việc tạo công ăn việc làm cho người lao động, tạo nguồn thu ngân sách. Các nghĩa vụ đóng thuế cho Nhà nước; BHXH, BHYT, bảo hiểm tai nạn cho người lao động được thực hiện đầy đủ. Cùng với đó là các chương trình, hoạt động từ thiện như: Chăm sóc giúp đỡ các gia đình chính sách, xây dựng nhà tình nghĩa, học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn,...

Theo Giám đốc Công Minh Tiến, hiện nay, Bắc Kạn đang tập trung kêu gọi đầu tư các dự án công nghiệp sản xuất các sản phẩm tinh từ kim loại chì, kẽm để gia tăng hàm lượng công nghệ, sản xuất các sản phẩm có giá trị cao. Qua đó, góp phần đảm bảo vệ môi trường, hạ tầng cũng như tăng thu ngân sách địa phương.

Bám sát định hướng này, thời gian tới, Công ty sẽ đi sâu vào sản xuất điện phân, cho ra sản phẩm sau điện phân đạt chất lượng chuẩn quốc tế 99,99% để làm nguyên liệu sản xuất pin, ắc - quy. Tiếp tục tăng cường các hoạt động giám sát, quản lý về kỹ thuật an toàn trong khai thác và chế biến khoáng sản.

Bên cạnh đó, chủ động đổi mới công nghệ; nâng cao trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo giữ vững môi trường tốt nhất cho đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe người dân trên địa bàn,... Đồng thời, chú trọng đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công nhân, nhanh chóng bắt nhịp với công nghệ khai thác và chế biến khoáng sản tiên tiến, góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh và phù hợp với nhu cầu của thị trường. Từ đó, tạo nền tảng giúp Hoàng Nam Bắc Kạn ngày càng phát triển bền vững, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương. ■

# Con người là chìa khoá thành công

Công ty Cổ phần Kiến trúc sư Bắc Kạn là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thiết kế, thi công kiến trúc và nội thất biệt thự, liên kế, nhà phố, chung cư, văn phòng và các công trình thương mại khác. Chặng đường 06 năm, vượt qua vô vàn khó khăn, thử thách, Công ty đã tự tin khẳng định mình và tạo dựng được nền tảng phát triển vững mạnh.

## DUY BÌNH

**T**ổng Giám đốc Công ty Hà Việt Cường cho biết: “Với đội ngũ kiến trúc sư, kỹ sư giàu kinh nghiệm về các lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch du lịch, quy hoạch di tích cùng các công việc liên quan như lập dự án đầu tư và thiết kế xây dựng công trình, thiết kế xây dựng công trình văn hóa, du lịch, lịch sử,... Công ty đã tạo ra sản phẩm độc đáo, bền vững cho khách hàng với dịch vụ, chất lượng cao, giá cả tốt nhất. Sản phẩm chất lượng và thấu hiểu khách hàng luôn là điều mà Công ty Cổ phần Kiến trúc sư Bắc Kạn đặt lên hàng đầu. Vì vậy, ngoài việc đầu tư trang thiết bị hiện đại, nguồn nhân lực chất lượng cao, thì kiểm soát quy trình hoạt động cho tới kiểm tra thành phẩm luôn là điều mà chúng tôi đặc biệt quan tâm trong quy trình sản xuất. Bộ phận giám sát sẽ tiến hành kiểm tra về chất liệu, chủng loại, kích thước, kết cấu và chất lượng”.

Niềm tự hào, đồng thời cũng là lợi thế cạnh tranh của Công ty Cổ phần Kiến trúc sư Bắc Kạn là có đội ngũ kiến trúc

sư có tâm, có tầm, tài năng và giàu kinh nghiệm, luôn không ngừng học hỏi, sáng tạo phát triển các ý tưởng. Mục tiêu và tôn chỉ hoạt động của Công ty là cung cấp cho khách hàng những dịch vụ chuyên nghiệp với chi phí hợp lý, đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao chất lượng các dịch vụ, thông qua việc xây dựng hệ thống kiểm tra và giám sát chất lượng chặt chẽ, thường xuyên tổ chức các khóa học nâng cao trình độ cho đội ngũ kỹ sư, kiến trúc sư, kỹ thuật viên. Trong những năm qua, Công ty đã tham gia một số công trình tiêu biểu như: Quy hoạch tổng thể quảng trường, sân vận động tỉnh Bắc Kạn, nhà văn hoá huyện Pác Nặm,... được chủ đầu tư, người dân đánh giá cao.

Để có sự phát triển như hiện nay, Ban lãnh đạo Công ty xác định rõ: “Con người là yếu tố quyết định sự thành bại của một doanh nghiệp”. Với tầm nhìn chiến lược ấy, Công ty đã dày công xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên đoàn kết, có nghiệp vụ chuyên môn tốt và ý thức tổ chức kỷ luật cao để sẵn sàng đảm nhận và hoàn thành mọi công việc được giao. Đặc biệt, “chất lượng, tiến độ, mỹ thuật và luôn đặt chữ Tín



Quảng trường, Nhà văn hoá, sân vận động tại khu vực trung tâm huyện Pác Nặm do Công ty Cổ phần Kiến trúc sư Bắc Kạn thiết kế tổng mặt bằng và triển khai dự án

☞ lên hàng đầu” được xem là “kim chỉ nam” trong mọi công trình mà Công ty đảm nhận. Công ty cam kết cung cấp đầy đủ và kịp thời các nguồn lực để thực hiện, duy trì hệ thống quản lý chất lượng và thường xuyên nâng cao hiệu lực của hệ thống quản lý chất lượng.

Để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của nhân viên, Công ty tổ chức đào tạo nội bộ và bên ngoài đồng thời khuyến khích, tạo điều kiện cho các nhân viên tự học tập, đào tạo để nâng cao năng lực, trình độ. Hàng năm, Công ty sẽ tiến hành xem xét đánh giá trình độ, năng lực, kết quả công việc của mỗi nhân viên để điều chỉnh vị trí làm việc, mức lương. Xây dựng, duy trì môi trường làm việc tốt, nhất quán thông suốt tại các phòng, ban nhằm đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng.

Về chiến lược phát triển trong những năm tiếp theo, Tổng Giám đốc Công ty Hà Việt Cường cho biết thêm: “Thời gian tới, Công ty sẽ xây dựng và phát triển thành một đơn vị tư vấn, thiết kế mạnh. Trong đó, chú trọng xây dựng đội ngũ tư vấn thiết kế với các trang thiết bị tiên tiến, có trình độ chuyên môn tương đương với các công ty mạnh trong nước và khu vực; đặc biệt tập trung phát triển tư vấn theo chiều sâu, thực hiện những công việc tư vấn phức tạp có hàm lượng chất xám cao và giá trị kinh tế lớn; mở rộng thêm các ngành nghề tư vấn khác để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

“Thời gian tới, chúng tôi cũng mong muốn tỉnh Bắc Kạn tổ chức nhiều hơn nữa các cuộc thi về kiến trúc, để các kiến trúc sư có sân chơi khẳng định năng lực bản thân và thoả mãn đam mê”, Tổng Giám đốc Công ty Hà Việt Cường cho biết. ■



Nhà văn hoá huyện Pác Nặm

# Đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

Bắc Kạn là tỉnh có nhiều tiềm năng phát triển du lịch, với lợi thế đa dạng cảnh quan thiên nhiên, hệ thống di tích lịch sử, nhiều nét văn hóa dân tộc đặc sắc, ẩm thực độc đáo,... Đó cũng là những điều kiện cần để đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh vào năm 2030, với mục tiêu phát triển bền vững, chuyên nghiệp, chất lượng và hiệu quả.

## NGOC TÙNG



Bến thuyền tham quan, ngắm cảnh hồ Ba Bể

## Tiềm năng lớn

Là tỉnh miền núi thuộc vùng Đông Bắc, Bắc Kạn có nguồn tài nguyên du lịch đa dạng, phong phú, có tiềm năng lớn để phát triển như: Phong cảnh núi sông, hang động, thác nước, các sản phẩm nông sản OCOP,...

Trong đó, nổi bật là Di tích quốc gia đặc biệt - danh lam thắng cảnh hồ Ba Bể. Với tính đa dạng sinh học cao, cảnh quan thiên nhiên đẹp, hấp dẫn, Khu du lịch Ba Bể là trọng tâm, điểm nhấn để phát triển nhiều loại hình du lịch như: Du lịch sinh thái; du lịch tham quan, nghiên cứu; du lịch nghỉ dưỡng; du lịch cộng đồng; du lịch thể thao mạo hiểm, vui chơi giải trí cuối tuần,...

Bên cạnh cảnh đẹp tự nhiên, Bắc Kạn còn có nguồn tài nguyên du

lịch văn hóa phong phú với 120 di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh, bao gồm 02 di tích cấp quốc gia đặc biệt (khu ATK Chợ Đồn và Danh lam thắng cảnh Hồ Ba Bể); 07 di tích quốc gia và 62 di tích cấp tỉnh và 49 di tích đã kiểm kê. Cùng với đó là các lễ hội văn hóa truyền thống, phong tục tập quán, lễ hội, tri thức dân gian, di sản văn hóa phi vật thể mang đậm bản sắc văn hóa các dân tộc Tày, Nùng, Mông, Dao,... Điển hình là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái) và 20 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia như: Múa Bát của người Tày, nghệ thuật múa Khèn của người Mông, hát Pá Dung của người Dao, hát Sli của người Nùng,... Có thể nói, đây là nguồn tài nguyên lớn cho phát triển du lịch.

## Đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ tư (khóa XII) về phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 xác định mục tiêu đến năm 2030 sẽ phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Để hiện thực hóa mục tiêu trên, tỉnh Bắc Kạn đã triển khai nhiều giải pháp thúc đẩy phát triển du lịch. Nhiệm vụ được đặt lên hàng đầu là tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền, sự phối hợp đồng bộ của cả tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với phát triển du lịch.

Tỉnh cũng tập trung cơ cấu lại ngành Du lịch đảm bảo tính chuyên nghiệp, phát triển bền vững. Đồng thời, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển du lịch. Đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động xúc tiến, quảng bá và hợp tác phát triển du lịch. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch và tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Trong các giải pháp phát triển ngành Du lịch, Bắc Kạn đặc biệt quan tâm công tác quy hoạch, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch. Ưu tiên bố trí nguồn lực để lập quy hoạch xây dựng các khu du lịch trọng điểm phù hợp với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 làm cơ sở đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và thu hút đầu tư phát triển du lịch.

Đến nay, tỉnh đã hoàn thành Quy hoạch bảo quản, tu bổ phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1496/QĐ-TTg ngày 30/11/2023; Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị danh lam thắng cảnh hồ Ba Bể (đang chờ quyết định của Thủ tướng Chính phủ). Đây sẽ là cơ sở cho tỉnh kêu gọi các doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai các dự án du lịch chất lượng cao phục vụ cho hoạt động du lịch.

Từ nguồn ngân sách Trung ương, địa phương, Bắc Kạn đã và đang triển khai các dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thông gắn với phát triển du lịch của tỉnh. Việc xây dựng và hoàn thành các công trình giao thông trọng điểm sẽ góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, kết nối các tuyến du lịch với các tỉnh trong khu vực.



Khai mạc chuỗi các hoạt động “Tuần Văn hóa - Du lịch” tỉnh Bắc Kạn năm 2024



Khu vực Mù Là đang được xây dựng để trở thành điểm du lịch đặc trưng của huyện Pác Nặm

Tỉnh cũng đã tập trung đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, từng bước đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới khi lượng khách đến với tỉnh có xu hướng ngày càng tăng. Hiện toàn tỉnh hiện có 237 cơ sở với tổng số 2.304 phòng, gồm có khách sạn: 31 cơ sở ( từ 1 đến 3 sao); nhà nghỉ du lịch: 35 cơ sở; nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay): 171 cơ sở. Riêng huyện Ba Bể có 86 cơ sở lưu trú du lịch và 166 xưởng vận chuyển khách tham quan Hồ Ba Bể đã được đăng kiểm theo quy định.

Hiện tại, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có 04 công ty kinh doanh dịch vụ lữ hành (03 công ty du lịch lữ hành nội địa, 01 công ty du lịch lữ hành quốc tế); 22 hướng dẫn viên du lịch, hơn 1.200 lao động đang làm việc tại các cơ sở lưu trú và dịch vụ ăn uống của đơn vị kinh doanh du lịch, chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh cá thể.

Hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch luôn được xác



định là khâu quan trọng trong phát triển du lịch. Thời gian qua, Bắc Kạn tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp và hoạt động đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu tiềm năng du lịch thông qua tổ chức các chương trình như: Chương trình Tuần du lịch - di sản văn hóa Ba Bể; Hội nghị xúc tiến, quảng bá điểm đến du lịch Bắc Kạn tại Thủ đô Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh; Chương trình hoạt động Nhóm liên kết phát triển du lịch giữa TP.Hồ Chí Minh và 08 tỉnh Đông Bắc,...

Tỉnh cũng tham gia quảng bá, xúc tiến du lịch tại các sự kiện, hội chợ, triển lãm du lịch trong nước. Đồng thời, tổ chức các chương trình Farmtrip du lịch Bắc Kạn thu hút các công ty lữ hành du lịch, Hiệp hội du lịch, Trung tâm Văn hóa và Xúc tiến du lịch, các cơ quan thông tấn báo chí trong nước tham gia khảo sát, xây dựng tour, tuyến mới hấp dẫn, nâng cao chất lượng, đẩy mạnh truyền thông các sản phẩm du lịch của tỉnh trên các phương tiện truyền thông, đặc biệt là các sản phẩm truyền thông có lượng công chúng lớn.

Để thu hút du khách, tỉnh cũng đã và đang tập trung phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng, tạo khác biệt và hình thành thương hiệu địa phương trên cơ sở khai thác các tiềm năng sẵn có như du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng, du lịch cộng đồng; du lịch lịch sử - văn hóa,...



Độc đáo chợ gia súc Nghi Loan, huyện Pác Nặm

## ELEVATING TOURISM AS KEY ECONOMIC SECTOR

Bac Kan province has great tourism potential with its diverse landscapes, historical sites, unique ethnic cultures, and distinctive cuisine. By 2030, the province aims to develop tourism into a key economic sector, focusing on sustainable, professional, and high-quality growth.

NGOC TUNG

### Great potential

The Northeast mountainous province of Bac Kan has diverse and rich tourism resources with great potential for development, like mountain and river landscapes, caves, waterfalls and OCOP agricultural products.

The most prominent is the special national monument, Ba Be Lake. With high biodiversity, beautiful and attractive natural landscapes, Ba Be Tourist Area is the core for developing many types of tourism such as ecotourism, sightseeing and research tourism, leisure tourism, community tourism, adventure sporting tourism and weekend entertainment.

Beside the natural beauty, Bac Kan also has rich cultural tourism resources with 120 historical, cultural and scenic sites, including two special national relics (Cho Don Safe zone and Ba Be Lake Scenic Area), seven national relics, 62 provincial relics and 49 inventoried relics. Furthermore, the province is home to traditional cultural festivals, customs, folk knowledge, intangible cultural heritages imbued with the cultural identity of Tay, Nung, Mong, Dao and other ethnic groups. Typically, the representative intangible cultural heritage of humanity (Practices of Then by Tay, Nung and Thai ethnic groups) and 20 national intangible cultural heritages such as Bat dance of the Tay people, Khen dance of the Mong people, Pa Dung singing of the Dao people and Sli singing of the Nung people. Indeed, these are great resources for tourism development.

### Making tourism a spearhead economic sector

Resolution 18-NQ/TU dated August 12, 2021 of the 4th meeting of the Provincial Party Committee (12th term) on Bac Kan tourism development in 2021 - 2025, with a vision to 2030, states the goal of developing tourism into a spearhead economic sector by 2030. To realize this goal, Bac Kan province has adopted many solutions to boost local tourism development. The top priority is to strengthen the leadership and direction of the Party, enhance the administration of the government, and reinforce the synchronous coordination of political and social organizations at all levels in tourism development.

The province has also focused on restructuring to ensure professional and sustainable tourism. At the same time, Bac Kan has introduced support policies to create an enabling environment for tourism development. It has also reformed and raised the quality of tourism promotion, advertising and cooperation; and enhanced the quality of human resources to meet tourism



**A scenic view of Ba Be Lake**



**Hua Ma Cave in Ba Be Lake is a popular tourist attraction**

development requirements.

Among tourism development solutions, Bac Kan pays special attention to planning and mobilizing investment resources for tourism infrastructure development. It will give priority to allocating resources for construction of planned tourist areas in line with the Bac Kan Provincial Planning for the 2021 - 2030 period, with a vision to 2050, as a basis for attracting investors for infrastructure construction and tourism development.

To date, the province has completed the plan for the preservation, restoration and rehabilitation of the Cho Don Safe Zone National Special Monument, approved by the Prime Minister in Decision 1496/QD-TTg dated November 30, 2023 and the plan for the conservation and promotion of the value of Ba Be Lake scenic landscape (awaiting the Prime Minister's decision). These will be the basis for the province to call on businesses and investors to carry out high-quality tourism projects.

From central and local budgets, Bac Kan has launched transport infrastructure development investment projects to support local tourism development. The construction and completion of key transport works will contribute significantly to bolstering socioeconomic development and connecting tourist routes with provinces in the region.

The province has also concentrated resources on investing in tourism infrastructure development to meet new development requirements as visitor arrivals increase. Currently, the province has 237 accommodation facilities with a total of 2,304 rooms, including 31 hotels (1-3-star class), 35 motels, and 171 homestays. Ba Be

district alone has 86 tourist accommodation facilities and 166 tourist boats operating in Ba Be Lake.

Currently, Bac Kan province has four travel service companies (three domestic companies and one international company), 22 certified tour guides, and more than 1,200 tourism workers working for accommodation facilities and food service companies, mainly small and medium in size.

Tourism promotion is always an important step in tourism development. Bac Kan has actively and consistently launched various solutions and actions to introduce tourism potential through such programs as Ba Be Tourism - Cultural Heritage Week Program, Conference on Bac Kan tourist destination promotion in Hanoi and Ho Chi Minh City and Program on activities of the Tourism Development Linkage Group between Ho Chi Minh City and eight northeastern provinces.

The province has also taken part in promoting tourism at domestic events, fairs and exhibitions; organized Bac Kan Famtrip programs to attract travel agencies, tourism associations, cultural and tourism promotion centers and domestic press agencies to survey, build new attractive tours and routes, improve quality, and boost communications on local tourism products on the media, especially those with large audiences.

To attract tourists, the province has also focused on developing typical tourism products, creating distinctive differences and forming local brands by tapping existing potential like eco-tourism, leisure tourism, community tourism and historical - cultural tourism. ■

## VIETNAM Business Forum

Published by VCCI

EDITOR-IN-CHIEF: NGUYEN LINH ANH

DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF: PHAM THE NAM

### BOARD OF ADVISORS

PHAM TAN CONG, VCCI President & Chairman  
NGUYEN QUANG VINH, VCCI Vice President

Designer: HOANG ANH

Language advisor: STEVEN GROFF

### HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Dong Da Dist., Hanoi

Tel: (84-24) 35743985/35743063

Fax: (84-24) 35743985

Email: vbfhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn

Website: www.vccinews.com

### SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City

Tel: (84-28) 39321099/39321700

Fax: (84-28) 39321701

License No.58/GP-BTTTT dated February 18, 2020. License No. 208/GP-BTTTT, issued on July 30, 2024, amending and supplementing License No. 58/GP-BTTTT and Document No. 3117/BTTTT-CBC, issued on July 30, 2024, pertaining to changes in manchette and leadership

Printed by the Trade Union Printing Company

PRICE: VND25,000



# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GOVINA

ĐỊA CHỈ: KHU CÔNG NGHIỆP THANH BÌNH, XÃ THANH THỊNH, HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN  
ĐIỆN THOẠI: 0209 3875568